

# NGƯỜI Kinh Bắc

TẠP CHÍ SÁNG TÁC - NGHIÊN CỨU - THÔNG TIN VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

Số ra 1 tháng/kỳ

Số 178

NĂM THỨ XXVI



THÁNG 11 - 2023

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN  
NHÀ BÁO NGÔ HỒNG GIANG

TỔNG BIÊN TẬP  
NHÀ BÁO LÊ THANH HUYỀN

THAM GIA BIÊN TẬP  
HOÀNG GIÁ  
NGUYỄN NHƯ HẠO  
NGUYỄN ANH THỨẤN  
NGUYỄN THÁI SƠN  
LÊ VIẾT ANH  
NGUYỄN TRỌNG TĨNH  
KIM PHÚC

THƯ KÝ TÒA SOẠN  
HOÀNG YẾN

Email tòa soạn  
tapchinguoiKinhbac@gmail.com  
Website: nguoiKinhbac.vn  
Điện thoại: 0222.3875.551

Giấy phép xuất bản  
Số: 138/GP-BTTTT

Bộ Thông tin - Truyền thông  
Cấp ngày 19/4/2023

Tòa soạn  
Số 01 Lý Thái Tổ - TP. Bắc Ninh

In 1000 cuốn, KT 19 x 27cm,  
100 trang, in và nộp lưu chiểu  
tháng 11 - 2023  
In tại:  
XÍ NGHIỆP IN/NHÀ MÁY Z176

## CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

- \* Bài phát biểu của đồng chí Vương Quốc Tuấn, UV dự khuyết BCH T.U Đảng, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh tại Đại hội Hội VHNT tỉnh lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028 3
- \* Đại hội Hội VHNT tỉnh lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028 thành công tốt đẹp

Xuân Me 10

## HỌC TẬP LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

- \* Một gia đình bốn thế hệ đam mê nghệ thuật Tuồng
- Hoàng Ngọc Bích 16

## KỶ NIỆM 41 NĂM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM (20/11/1982 - 20/11/2023)

- \* Sự giàu có của nghề dạy học
- Nguyễn Đình Tùng 20

- \* Lộc nghề
- Nguyễn Xuân Trường 23

Trang thơ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 26-27

- \* Người thầy
- Nguyễn Thị Thiệp 28

- \* Người thầy đầu tiên
- Hoàng Yến 32

- Truyện ngắn: Miền vô cực
- Lưu Lan Phương 36

Trang thơ Người Kinh Bắc 44-45

- Tản văn: Hơi ấm mùa đông
- Cao Văn Hà 46

## BIÊN ĐẢO QUÊ HƯƠNG - BIÊN CƯƠNG TỔ QUỐC

- \* Hẹn gặp ở Song Tử Tây
- Trần Thị Thanh Tú 49

## NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- \* Truyền kỳ về quan án Vũ Vĩnh
- Vũ Ngọc Hòa 55



* Nguyễn Chu Thắng và Nguyễn Hòa - Hai chú cháu đều đỗ Tiến Sĩ	Lê Hồng Ngân	60
* Nguyễn Thiên Tích - Nhà chính trị, Nhà ngoại giao và Nhà thơ	Dương Mạnh Nghĩa	63
* Quảng bá các tác phẩm Văn học nghệ thuật - Bao điều trần trở	Chí Hiếu	65
<b>Truyện ngắn:</b> Bông hồng trong mơ	Nguyễn Ngọc Chiến	69

### VĂN HIẾN BẮC NINH - KINH BẮC

* Nhà thờ tổ Ca trù	Phan Thị An Ngọc	73
<b>Tản văn:</b> Đôi bờ thương nhớ	Nguyễn Thanh Nga	76
<b>Trang thơ cộng tác viên</b>		78-79
<b>Truyện ngắn:</b> Đứng ở đằng xa	Vũ Thế Thước	80

### SÂN KHẤU

* Pháp luật phải nghiêm	Nguyễn Công Hoan	87
* Truyền tích về một ngôi chùa	Nguyễn Hữu	92

### TRANG VIẾT TUỔI HỒNG

* Mẹ và hoa	Lê Yến Nhi	94
-------------	------------	----

### ÂM NHẠC

* Bài ca Hội Cựu giáo chức thành phố Bắc Ninh	Nhạc và lời: Xuân Doãn	97
* Mái trường yêu dấu	Nhạc và lời: Phi Trình	98

### NHIẾP ẢNH

* Bìa 1: Trọng Hiếu	
* Bìa 2: Sơn Thủy, Trọng Hiếu	
* Bìa 3: Sơn Thủy, Trần Phan, PV	

### MỸ THUẬT

* Bìa 4: Nguyễn Văn Thành, Lê Xuân Khánh, Phúc Oanh, Nguyễn Xuân Quyền	
--	--

# BÀI PHÁT BIỂU CỦA ĐỒNG CHÍ VƯƠNG QUỐC TUẤN UV DỰ KHUYẾT BCH TƯ ĐẢNG, PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC UBND TỈNH TẠI ĐẠI HỘI HỘI VHNT TỈNH LẦN THỨ V NHIỆM KỲ 2023 - 2028

*- Kính thưa các đồng chí đại biểu, khách quý;*

*- Kính thưa các bác, các anh chị, các đồng chí và các bạn!*

Hôm nay, tôi cùng các đồng chí lãnh đạo tỉnh rất vui mừng đến dự Đại hội Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028; Đại hội được diễn ra ngay sau Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

Thay mặt lãnh đạo tỉnh, tôi xin gửi tới các đồng chí đại biểu, các vị khách quý, các bác, các anh, các chị và các đại biểu đại diện đội ngũ văn nghệ sĩ toàn tỉnh lời chào thân ái, lời chúc sức khỏe nồng nhiệt và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Chúc đại hội của chúng ta thành công rực rỡ!

*- Kính thưa các đồng chí đại biểu!*

*- Thưa Đại hội!*

Nhìn lại lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước hào hùng của dân tộc ta chính là thiên anh hùng ca hình thành nên nền văn hiến Việt Nam lâu đời, đặc sắc và độc đáo hun đúc khí chất, khí phách dân tộc Việt, không chịu đầu hàng trước thiên tai bão lụt, không bao giờ chịu khuất phục trước mọi kẻ thù xâm lược, cũng như phát huy sức mạnh nội sinh kết hợp sức mạnh thời đại trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

Theo chiều dài lịch sử, thời kỳ nào, văn hoá, văn học nghệ thuật cũng đóng vai trò rất quan trọng, thấm đẫm, sâu sắc trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần hun đúc, nuôi dưỡng tâm hồn, khát vọng, ý chí quật cường của dân tộc. Từ đó trải qua bao biến thiên của lịch sử dân tộc, thậm chí có những cuộc tiếp biến văn hoá lớn nhưng văn học, nghệ



*Đồng chí Vương Quốc Tuấn - UV dự khuyết BCH TƯ Đảng, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh phát biểu chỉ đạo Đại hội      Ảnh: Trọng Hiếu*

thuật nước nhà nói chung, văn học nghệ thuật Bắc Ninh nói riêng luôn khẳng định được bản lĩnh của dân tộc, vùng đất Bắc Ninh - Kinh Bắc tự cường khi chọn lọc để tiếp thu tinh hoa, phát huy lan tỏa giá trị của bản sắc dân tộc đã được trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

#### ***Kính thừa các đồng chí đại biểu!***

Từ cổ chí kim, vùng đất Bắc Ninh - Kinh Bắc sản sinh ra nhiều nhà văn, nhà thơ nổi tiếng, có đóng góp lớn cho văn đàn Việt Nam...

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta đánh giá cao vai trò của văn học

nghệ thuật và luôn khẳng định đây là một mặt trận quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng. Từ thực tiễn của quá trình phát triển, VHNT đã tham gia và có đóng góp tích cực vào công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội và giải phóng con người; thông qua cái đẹp của hình tượng nghệ thuật, hướng độc giả, công chúng vươn tới các giá trị chân - thiện - mỹ, với tính chiến đấu và tính nhân văn cao cả, sâu sắc.

Trải qua 4 nhiệm kỳ Đại hội, văn nghệ sĩ tỉnh nhà đã chung tay gánh vác sứ mệnh của người chiến sĩ trên mặt trận tư

tương, văn hóa, đồng hành cùng với quá trình xây dựng và phát triển quê hương. Cấp ủy, chính quyền, UBMTTQ các cấp trong tỉnh luôn coi trọng vai trò, vị trí của văn học nghệ thuật, đánh giá cao những đóng góp của các thế hệ anh chị em văn nghệ sĩ trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh nhà; xác định VHNT là lĩnh vực đặc biệt tinh tế của văn hóa, là một trong những động lực to lớn, trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội.

Thực hiện chủ trương của Đảng, nhà nước về phát triển văn hoá, tỉnh Bắc Ninh đã kịp thời cụ thể hóa bằng nghị quyết, kế hoạch đề tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất để phát triển sự nghiệp văn hoá nói chung, trong đó có VHNT.

### ***Kính thưa quý vị đại biểu!***

### ***Thưa Đại hội!***

Trong nhiệm kỳ qua, vượt lên những khó khăn, thách thức, với sự quyết tâm, nỗ lực của Ban Chấp hành Hội và toàn thể anh chị em văn nghệ sĩ, chúng ta có quyền vui mừng trước những thành quả công tác đã đạt được; nội dung và phương thức hoạt động được đổi mới và có bước phát triển mạnh; đội ngũ văn nghệ sĩ ngày phát triển cả về số lượng và chất lượng. Đến nay đã có trên 360 hội viên, nhiều hội viên được Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý như: Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú, Nghệ nhân Ưu tú... Trong quá trình thực hiện tôn chỉ hoạt động, Hội đã thể hiện rõ vai trò là trung tâm đoàn kết, tập hợp anh chị em văn nghệ sĩ duy trì tốt các hoạt động nghề nghiệp: mở trại

sáng tác, bồi dưỡng chính trị, nghiệp vụ, hội thảo, tọa đàm để nâng cao chất lượng chuyên môn, đáp ứng yêu cầu giai đoạn phát triển mới.

Điểm nổi bật trong nhiệm kỳ qua là hầu hết anh chị em văn nghệ sĩ luôn tỏ rõ sự vững vàng về quan điểm chính trị, đúng đắn về phương pháp sáng tác theo các xu hướng nghệ thuật tiên bộ, không bị tác động tiêu cực của mặt trái cơ chế thị trường cũng như sự xâm nhập của các trào lưu văn hoá ngoại lai, trái pháp luật.

Quá trình lao động nghệ thuật, đội ngũ văn nghệ sĩ tỉnh nhà đã bám sát nhiệm vụ chính trị của tỉnh, của đất nước để làm nguồn mạch sáng tạo những tác phẩm có giá trị về tư tưởng và nghệ thuật, kịp thời khắc hoạ phản ánh sinh động đời sống của nhân dân trong tiến trình đổi mới, phát triển và hội nhập. Với gần 1000 ấn phẩm và đầu sách văn học, sân khấu, văn nghệ dân gian, âm nhạc, nhiếp ảnh, mỹ thuật, kiến trúc... được công bố, trong đó có nhiều tác phẩm xuất sắc đạt Giải thưởng văn học nghệ thuật của tỉnh Bắc Ninh, các chuyên ngành Trung ương và Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam trong nhiệm kỳ qua là một minh chứng sinh động cho sự cố gắng, nỗ lực vượt bậc, sự bền bỉ trong sáng tạo văn học nghệ thuật của anh chị em văn nghệ sĩ tỉnh nhà.

Có thể khẳng định, Hội VHNT và giới văn nghệ sĩ tỉnh Bắc Ninh đã có đóng góp tích cực, khắc hoạ thêm vẻ đẹp vùng đất, con người Bắc Ninh - Kinh Bắc tràn đầy nhiệt huyết, năng động, sáng tạo trong lao động - sản xuất và học tập đến với đông

đảo công chúng, bạn đọc trong nước và bạn bè quốc tế; đồng thời cũng là động lực tinh thần to lớn khích lệ tỉnh Bắc Ninh yêu cầu của chúng ta đạt được những thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội, văn hoá, đời sống tinh thần, an sinh xã hội được chăm lo phát triển toàn diện; quốc phòng quân sự địa phương, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, yên bình.

Thay mặt lãnh đạo tỉnh, tôi ghi nhận, biểu dương và chúc mừng những kết quả, thành tích đạt được của Hội VHNT, của toàn thể anh chị em văn nghệ sĩ tỉnh nhà trong nhiệm kỳ qua.

***Kính thưa quý vị đại biểu!***

***Thưa toàn thể các văn nghệ sĩ!***

Nhìn lại chặng đường phấn đấu của Hội VHNT tỉnh trong nhiệm kỳ qua, bên cạnh những thành tích nổi bật đạt được, chúng ta cũng đã thẳng thắn nhìn nhận một số mặt còn tồn tại, hạn chế. Tôi cơ bản thống nhất với những nhận định, đánh giá nêu tại báo cáo trình tại Đại hội. Tuy nhiên còn có một số vấn đề đặt ra mà Đại hội chúng ta cũng cần quan tâm, đó là: Với bề dày truyền thống văn hiến và cách mạng và thành tựu phát triển trong quá trình đổi mới hội nhập như hiện nay, công chúng yêu nghệ thuật nói chung đang mong chờ nhiều hơn nữa những tác phẩm văn học - nghệ thuật có giá trị. Chúng ta thẳng thắn thấy rằng, mặc dù với điều kiện sinh động, nhiều chất liệu về đời sống kinh tế - xã hội như địa bàn tỉnh hiện nay nhưng chưa có được tác phẩm lớn, ít những tác phẩm văn học nghệ thuật hấp dẫn, chất lượng phục vụ nhu cầu thụ hưởng văn hoá ngày càng cao của nhân dân... Lĩnh vực văn hoá, nghệ

thuật chưa theo kịp sự phát triển và yêu cầu của đời sống xã hội, thậm chí nhiều khu vực còn nghèo nàn, thiếu sự quan tâm, đầu tư. Số tác phẩm văn học, sân khấu, nhiếp ảnh với nhiều góc nhìn đa chiều góp phần xây dựng những chuẩn mực mới, tiên tiến về lối sống, nếp sống văn hóa trong cộng đồng còn rất khiêm tốn; việc chuyển thể tác phẩm sang loại hình sân khấu hoá biểu diễn còn gặp nhiều khó khăn do cả yếu tố chủ quan và khách quan. Việc phát hiện đào tạo, bồi dưỡng năng khiếu trẻ trong lĩnh vực VHNT thiếu cả về số lượng và chất lượng.

***Kính thưa Đại hội!***

***Thưa toàn thể các văn nghệ sĩ!***

Đại hội lần thứ V, Hội VHNT tỉnh nhiệm kỳ 2018 - 2023 diễn ra trong bối cảnh đất nước đang tiếp tục đẩy mạnh CNH - HĐH và hội nhập quốc tế với những bước chuyển và thành quả mới của nền tảng công nghiệp 4.0. Nhằm hướng đích mục tiêu đưa tỉnh Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, đặc biệt là kết quả sau 2 năm thực hiện chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc tháng 11/2021; kết quả sau 1 năm thực hiện Nghị quyết số 71 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX về ***"Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh đến năm 2030 đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững"***... Với bối cảnh đó sẽ có nhiều thuận lợi tạo nguồn cảm hứng thăng hoa để anh chị em văn nghệ sĩ sáng tạo, sáng tác các tác phẩm văn học nghệ thuật có giá trị. Tôi cơ bản thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ của Hội VHNT tỉnh đã được Đại hội xác định; đồng thời,



tại diễn đàn lớn nhất của đội ngũ văn nghệ sĩ Bắc Ninh ý nghĩa hôm nay, tôi xin nhấn mạnh và gọi mở thêm một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

**Một là**, Hội VHNT tỉnh cần tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt sâu sắc tới hội viên quan điểm của Đảng, Nhà nước về VHNT trong tình hình mới, đặc biệt là quán triệt sâu sắc Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về **“Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”**; Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) về **“Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”**; Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính

trị về **“Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”**; Kết luận số 130 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về **“Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23 của Bộ Chính trị”**. Quán triệt và tổ chức thực hiện tốt nội dung phát biểu chỉ đạo Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc và Lễ kỷ niệm 75 năm ngày truyền thống Văn nghệ Cách mạng Việt Nam; Nghị quyết số 71 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX về **“Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh đến năm 2030 đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững”**.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ: “Đảng không áp đặt, ép buộc, gán cho văn học, nghệ thuật một nhiệm vụ

"chính trị" khô khan, giản đơn, nhất thời nào, mà hiểu nó như một sứ mệnh, một sức mạnh vốn có của văn học, nghệ thuật chân chính, đặc biệt trong cuộc đấu tranh ngày hôm nay". Trên tinh thần đó, Hội VHNT cần tranh thủ tối đa mọi nguồn lực, tạo môi trường thuận lợi để phát triển mạnh mẽ, đa dạng về đề tài, nội dung, loại hình, phương pháp sáng tác... Từ đó, xây dựng chiến lược phát triển của Hội, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, có giải pháp, bước đi cụ thể, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ phát triển VHNT trong tình hình mới.

Xây dựng được các hình tượng nghệ thuật sinh động, mang dấu ấn thời đại, tương xứng với tầm vóc một tỉnh công nghiệp trong vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc, cực tăng trưởng của Thủ đô Hà Nội; đáp ứng, thỏa mãn ngày càng cao và đa dạng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân; đồng thời cũng góp phần vào việc tuyên truyền quảng bá hình ảnh vùng đất và con người Bắc Ninh - Kinh Bắc với những nét đẹp truyền thống và là điểm đến tin cậy, hấp dẫn của bạn bè gần xa.

**Hai là**, Hội VHNT tỉnh cần tiếp tục vận động hội viên đẩy mạnh hưởng ứng tham gia Giải thưởng sáng tác, quảng bá các tác phẩm, báo chí về đề tài "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", coi đây là tình cảm thiêng liêng, là trách nhiệm của mỗi anh chị em văn nghệ sĩ đối với Bác Hồ. Tổ chức công bố, dàn dựng, công diễn những tác phẩm có chất lượng nhằm chuyển tải những giá trị cao đẹp của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến với các tầng lớp

nhân dân trong tỉnh để công chúng có cơ hội hưởng thụ nhiều hơn những tác phẩm VHNT về chủ đề này.

Đẩy mạnh sáng tác các tác phẩm về đề tài công nhân, công nghiệp, về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, về quốc phòng - an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Tiếp tục đổi mới công tác xuất bản các tác phẩm văn học nghệ thuật, đảm bảo phong phú, đa dạng về nội dung đề tài, tăng về số lượng và chất lượng nhằm đáp ứng nhu cầu thưởng thức VHNT ngày càng cao trong các tầng lớp nhân dân. Chú trọng làm tốt ba khâu: sáng tác - công bố tác phẩm - phát hành; mở rộng các hình thức công bố tác phẩm, đưa tác phẩm đến với công chúng, nhất là trong trường học, các cơ quan, các địa bàn xa trung tâm; phấn đấu có nhiều tác phẩm VHNT đạt giải trong các cuộc thi do Trung ương và các Hội chuyên ngành tổ chức.

Củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động xuất bản cuốn Tạp chí Người Kinh Bắc (tiếng nói của Hội), tránh trùng lặp thông tin, thiếu tính thời sự, giữ vững định hướng của Đảng, phát huy sắc thái văn hóa địa phương; bám sát nhiệm vụ chính trị của tỉnh, tiếp tục đổi mới về hình thức, nâng cao chất lượng tác phẩm, tăng số lượng phát hành, phát huy vai trò là một kênh thông tin, cầu nối giữa tác phẩm và bạn đọc để phục vụ tốt hơn, sâu rộng hơn tới các tầng lớp nhân dân trong và ngoài tỉnh, phấn đấu có những tác phẩm giá trị, đỉnh cao.

**Ba là**, tiếp tục làm tốt công tác phát triển hội viên mới, nâng cao chất lượng



hoạt động hội, hội chuyên ngành, lực lượng sáng tác ở các câu lạc bộ tại địa phương, các mầm non nghệ thuật ở các đơn vị, cơ sở đào tạo... nhằm động viên được nhiều người, nhiều thế hệ tham gia.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội, nhất là cán bộ trẻ; thường xuyên có kế hoạch bồi dưỡng lý luận, giáo dục chính trị tư tưởng, định hướng sáng tác cho đội ngũ văn nghệ sĩ trực tiếp sáng tác; khuyến khích, động viên đội ngũ sáng tác bám sát thực tiễn đời sống xã hội để có những tác phẩm văn học nghệ thuật phản ánh được hơi thở của cuộc sống trong quá trình phát triển.

Nghiên cứu, đề xuất xây dựng Quỹ hỗ trợ tài năng cho lực lượng sáng tác trẻ và những hội viên có tác phẩm xuất sắc nhưng gặp nhiều khó khăn trong việc công bố tác phẩm. Tiếp tục nâng cao chất lượng Giải thưởng VHNT của tỉnh và các cuộc thi hàng năm; hoàn thiện quy chế, xây dựng quy trình chặt chẽ, khoa học, cụ thể trong việc chọn, trao giải thưởng, làm cho mỗi tác phẩm, cá nhân đạt giải phải thật sự tiêu biểu, đóng góp xứng đáng đối với nền VHNT của tỉnh và đất nước.

**Bốn là**, cần phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành chức năng thực hiện tốt việc đấu tranh, phản bác sự xâm nhập của các sản phẩm văn hoá độc hại gây huỷ hoại đạo đức xã hội, ngăn chặn và kiên quyết chống những quan điểm sai trái trong tác phẩm VHNT, xem đây là nhiệm vụ quan trọng, vừa cấp bách, vừa lâu dài và phải tiến hành bền bỉ, thường xuyên, kịp thời, không tách rời với cuộc đấu tranh chống "diễn biến hoà bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá.

**Năm là**, Ban Chấp hành Hội VHNT tỉnh trong nhiệm kỳ mới, cũng như các Chi hội chuyên ngành, Phân hội VHNT các huyện, thị xã, thành phố cần tích cực mở rộng hơn nữa mối quan hệ với cơ quan quản lý nhà nước, các ngành, các địa phương trong và ngoài tỉnh để tranh thủ sự hỗ trợ, điều kiện cho hoạt động VHNT của hội viên.

Văn nghệ sĩ Bắc Ninh, hội viên trong tổ chức Hội cần tiếp tục mang hết nhiệt huyết, tài năng, trí tuệ của mình để sáng tạo ra nhiều hơn nữa những tác phẩm có giá trị về tư tưởng và nghệ thuật. Lãnh đạo tỉnh và nhân dân Bắc Ninh sẽ luôn đồng hành và chia sẻ cùng anh chị em văn nghệ sĩ.

Cũng nhân dịp này, tôi xin trân trọng cảm ơn Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam, các hội chuyên ngành Trung ương và Hội VHNT các tỉnh, thành phố trên phạm vi cả nước đã thường xuyên quan tâm tạo điều kiện để Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh có nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển của quê hương; mong rằng tiếp tục nhận được sự quan tâm của các đồng chí trong thời gian tới.

Một lần nữa, thay mặt lãnh đạo tỉnh, xin kính chúc các vị đại biểu sức khoẻ, hạnh phúc và thành công.

Chúc đội ngũ văn nghệ sĩ tỉnh nhà luôn dồi dào sức khoẻ, có nhiều tác phẩm mới chất lượng, đỉnh cao.

Chúc Đại hội Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh lần thứ V thành công tốt đẹp./.

**Xin trân trọng cảm ơn!**

## ĐẠI HỘI HỘI VHNT TỈNH LẦN THỨ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028 thành công tốt đẹp

XUÂN ME

**T**rong 2 ngày 25 và 26/10, tại Trung tâm Văn hóa Kinh Bắc (thành phố Bắc Ninh), Hội Văn học Nghệ thuật (VHNT) tỉnh trọng thể tổ chức Đại hội lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028 với chủ đề ***“Văn nghệ sĩ Bắc Ninh đoàn kết, sáng tạo, đổi mới, phát huy tài năng, tâm huyết, nâng cao chất lượng và hiệu quả sáng tác, góp phần xây dựng văn hóa, con người Bắc Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững”***.

Trong ngày làm việc thứ nhất (sáng 25/10), Đoàn đại biểu văn nghệ sĩ Bắc Ninh, cùng đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ tỉnh đến dâng hoa, dâng hương tại tượng đài Vua Lý Thái Tổ, Đài Tưởng niệm các Anh hùng Liệt sĩ tỉnh và Văn miếu Bắc Ninh.

Tại phiên làm việc thứ nhất (chiều 25/10), Đại hội tiến hành các nội dung: Bầu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký; Ban Kiểm tra tư cách đại biểu; thông qua Chương trình và Quy chế Đại hội; báo cáo Kiểm điểm Ban Chấp hành Hội VHNT tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2018 - 2023; thông qua báo cáo tổng kết hoạt động VHNT tỉnh khóa IV và phương hướng nhiệm vụ khóa V, nhiệm kỳ

2023 - 2028; thông qua Dự thảo Điều lệ Hội VHNT tỉnh khóa V; báo cáo tình hình đại biểu dự Đại hội; thông qua Đề án nhân sự và Quy chế bầu cử; bầu BCH Hội khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028 và tiến hành họp Ban Chấp hành phiên thứ nhất.

Sáng 26/10, Đại hội trọng thể khai mạc với nhiều nội dung quan trọng. Dự Đại hội có các đồng chí: Vương Quốc Tuấn, Ủy viên Dự khuyết Ban chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Nguyễn Đình Lợi, Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh; Ngô Văn Liên, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; NSND Vương Duy Biên, Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam; đại diện Hội VHNT các tỉnh, thành khu vực đồng bằng sông Hồng cùng 260 hội viên Hội VHNT tỉnh.

Diễn văn khai mạc Đại hội, Chủ tịch Hội VHNT tỉnh Ngô Hồng Giang nhấn mạnh: Đại hội lần thứ V, Hội VHNT tỉnh nhiệm kỳ 2023 - 2028 là sự kiện quan trọng của đội ngũ văn nghệ sĩ tỉnh nhà; diễn ra trong không khí toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang ra sức thi đua thực hiện Nghị



*Đoàn văn nghệ sỹ Bắc Ninh dâng hương tại Văn Miếu Bắc Ninh*

quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; đặc biệt là kết quả sau 2 năm thực hiện Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc; 1 năm thực hiện Nghị quyết số 71 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng văn hóa, con người Bắc Ninh đến năm 2030 đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Trên tinh thần đó, Đại hội có nhiệm vụ đánh giá tình hình hoạt động của Hội, sự phát triển của VHNT Bắc Ninh trong những năm vừa qua; xác định phương hướng, mục tiêu phát triển trong 5 năm tới. Đồng thời bầu ra Ban Chấp hành Hội khóa V nhiệm kỳ 2023 - 2028 đủ phẩm chất và năng lực, bảo đảm triển khai có hiệu quả Nghị quyết Đại hội lần thứ V, các chủ trương, đường lối của Đảng, cơ chế,

chính sách của Nhà nước về VHNT. Thành công của Đại hội nhất định sẽ tạo ra bước phát triển mới của VHNT tỉnh nhà, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Hòa cùng dòng chảy ấy, 4 nhiệm kỳ đã qua là chặng đường phát triển ngày càng lớn mạnh về số lượng và chất lượng của Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh. Từ một Hội được chia tách từ Hội VHNT tỉnh Hà Bắc chỉ có 65 hội viên sinh hoạt ở 6 Chi hội chuyên ngành, đến nay tổng số hội viên đã lên tới 364 hội viên sinh hoạt và hoạt động tại 8 Chi hội chuyên ngành và 8 phân hội VHNT các huyện, thị xã, thành phố.

Với tinh thần làm việc trách nhiệm, nghiêm túc và trí tuệ, chúng tôi tin tưởng rằng, Đại hội sẽ nhất trí thông qua Nghị

quyết Đại hội; Ban Chấp hành Hội VHNT tỉnh nhiệm kỳ 2023 - 2028 được Đại hội thống nhất bầu ra luôn thể hiện thật tốt năng lực, tâm huyết của mình, hoàn thành tốt các mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ đề ra.

Các văn kiện được trình bày và thảo luận tại Đại hội đã nêu: Nhiệm kỳ vừa qua (2018 - 2023), Hội VHNT tỉnh phát huy tính chủ động, sáng tạo, đoàn kết, thống nhất cao và tổ chức được nhiều hoạt động ở tất cả các lĩnh vực văn học và nghệ thuật. Các hoạt động vừa có bề rộng vừa mang tính chiều sâu, tạo không khí phấn khởi, đoàn kết trong hội viên. Trong nhiệm kỳ đã có gần 1.000 tác phẩm VHNT được công

bố, trong đó có nhiều tác phẩm xuất sắc đạt Giải thưởng VHNT của tỉnh, các chuyên ngành Trung ương và Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam. Qua đó, góp phần khắc họa sinh động đời sống kinh tế, xã hội cùng truyền thống văn hiến và cách mạng, hình ảnh vùng đất và con người Bắc Ninh - Kinh Bắc trong tiến trình đổi mới, phát triển và hội nhập.

Bên cạnh những kết quả đạt được là cơ bản, Đại hội thẳng thắn nhìn nhận một số mặt còn tồn tại, hạn chế như: Còn ít tác phẩm VHNT phản ánh sâu sắc, sinh động hiện thực cuộc sống, chưa theo kịp sự phát triển của tỉnh, của đất nước trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc



*NSND Vương Duy Biên - Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam tặng cờ thi đua cho đơn vị có thành tích xuất sắc trong hoạt động VHNT*

tế; chưa có nhiều sáng tác nổi bật về đề tài công nhân, công nghiệp, về xây dựng nông thôn mới, xây dựng văn hóa mới, con người mới; công tác phát hiện đào tạo, bồi dưỡng năng khiếu trẻ còn hạn chế về cả số lượng và chất lượng...

Nhiệm kỳ 2023 - 2028, Hội VHNT tỉnh tiếp tục củng cố và phát triển tổ chức Hội, tăng cường đoàn kết đội ngũ, giữ vững lập trường tư tưởng chính trị, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân của văn nghệ sĩ; nâng cao năng lực sáng tạo để có nhiều tác phẩm có chất lượng cao, có giá trị về nội dung và nghệ thuật, phản ánh sâu sắc hiện thực đời sống xã hội, đặc biệt là vùng đất và con người Bắc Ninh - Kinh Bắc hướng đến các giá trị chân - thiện - mỹ; thấm nhuần tinh thần dân tộc, dân chủ, nhân văn và tinh hoa văn hóa nhân loại...góp phần vào sự phát triển mạnh mẽ của nền VHNT nước nhà và sự phát triển của tỉnh.

Phát biểu chỉ đạo Đại hội, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh - Vương Quốc Tuấn khẳng định: Trải qua 4 nhiệm kỳ Đại hội, văn nghệ sĩ tỉnh nhà đã chung tay gánh vác sứ mệnh của người chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, đồng hành cùng với quá trình xây dựng và phát triển quê hương. Cấp ủy, chính quyền, UB-MTTQ các cấp trong tỉnh luôn coi trọng vai trò, vị trí của VHNT, đánh giá cao những đóng góp của các thế hệ anh chị em văn nghệ sĩ trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh; xác định VHNT là lĩnh vực đặc biệt tinh tế của văn hóa, là một trong những động lực to lớn, trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra trong nhiệm kỳ 2023-2028, đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Vương Quốc Tuấn đề nghị: Hội VHNT tỉnh cần tranh thủ tối đa mọi nguồn lực, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển mạnh mẽ, đa dạng của VHNT về đề tài nội dung, loại hình, phương pháp sáng tác, sự tìm tòi, thử nghiệm, đáp ứng yêu cầu của VHNT trong tình hình mới. Xây dựng được các hình tượng nghệ thuật sinh động, mang dấu ấn thời đại, tương xứng với tầm vóc một tỉnh công nghiệp trong vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc, cực tăng trưởng vùng Thủ đô Hà Nội; đáp ứng đa dạng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân và góp phần vào việc tuyên truyền quảng bá hình ảnh vùng đất, con người Bắc Ninh - Kinh Bắc.

Tiếp tục vận động hội viên tích cực hưởng ứng Giải thưởng sáng tác, quảng bá các tác phẩm VHNT, báo chí về đề tài “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; đẩy mạnh sáng tác tác phẩm về đề tài công nghiệp, công nhân, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, về xây dựng quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc; đổi mới, mở rộng hình thức công bố, xuất bản, quảng bá tác phẩm VHNT; nâng cao chất lượng Giải thưởng VHNT của tỉnh và các cuộc thi hàng năm để có tác phẩm tiêu biểu đóng góp xứng đáng đối với nền VHNT của tỉnh và đất nước. Ban Chấp hành Hội VHNT tỉnh, các phân hội, Chi hội chuyên ngành tích cực mở rộng hơn nữa mối quan hệ với cơ quan quản lý nhà nước, các Sở, ban, ngành, các địa phương trong và ngoài tỉnh để tranh

thủ sự hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động VHNT.

Ban Chấp hành Hội VHNT tỉnh khóa V, nhiệm kỳ 2023 - 2028 ra mắt Đại hội gồm 17 thành viên. Nhà báo Ngô Hồng Giang tái đắc cử Chủ tịch Hội VHNT tỉnh, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội Hội VHNT tỉnh lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028 với 9 mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu:

1. Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, đạo đức nghề nghiệp, trình độ năng lực nghiệp vụ, chuyên môn của hội viên và những người tham gia các hoạt động VHNT.

2. Trong nhiệm kỳ phấn đấu kết nạp từ 30 - 40 hội viên mới; định hướng mỗi Chi hội chuyên ngành có từ 1 đến 3 hội viên được kết nạp vào các Hội VHNT chuyên ngành Trung ương.

3. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động sáng tác, quảng bá; tích cực đổi mới và đa dạng hóa các hình thức quảng bá các tác phẩm VHNT. Tạo điều kiện và khuyến khích hội viên xuất bản các đầu sách. Quản lý và sử dụng hiệu quả, đúng mục đích nguồn hỗ trợ sáng tác của Trung ương và địa phương.

4. Tổ chức tốt việc xét giải thưởng VHNT tỉnh Bắc Ninh lần thứ Ba giai đoạn 2022 - 2027 và các Cuộc thi chuyên đề cho từng lĩnh vực chuyên ngành, chuyên môn. Tham mưu với UBND tỉnh tổ chức một số cuộc thi hằng năm, tạo điều kiện cho hội viên có điều kiện nâng cao năng lực sáng tác phẩm. Hưởng ứng tích cực và có

hiệu quả cuộc vận động sáng tác của Trung ương và địa phương.

5. Làm tốt công tác quản lý hội viên, nắm bắt kịp thời tư tưởng, tâm tư tình cảm của hội viên; giải quyết kịp thời chế độ cũng như kiến nghị, đề xuất của hội viên; Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển hội viên, nhất là hội viên trẻ.

6. Xây dựng Tạp chí Người Kinh Bắc xứng tầm là một tòa soạn cơ quan báo chí; Tiếp tục cải tiến về nội dung và hình thức Tạp chí Người Kinh Bắc. Thực hiện lộ trình chuyển đổi số; củng cố, kiện toàn Ban Biên tập Tạp chí đảm bảo đủ năng lực biên tập các tác phẩm chuyên ngành.

7. Tổ chức các trại sáng tác hàng năm, đặc biệt các Trại sáng tác chuyên đề, chuyên sâu. Động viên hội viên và phát động rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân hưởng ứng các cuộc thi sáng tác VHNT của tỉnh, khu vực và Trung ương tổ chức. Phát động phong trào sáng tác trong quần chúng ở các ngành, cơ quan, xí nghiệp, doanh nghiệp, trường học, lực lượng quân đội, công an... tạo sự lan tỏa.

8. Xây dựng bộ máy làm công tác VHNT có phẩm chất trong sáng, trung thành với đường lối văn nghệ của Đảng, say mê sáng tạo những tác phẩm VHNT mang tầm thời đại. Đổi mới công tác quản lý. Xây dựng Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh là đơn vị vững mạnh tiêu biểu cả nước.

9. Tham mưu với UBND tỉnh ban hành các cơ chế chính sách của tỉnh đối với hoạt động VHNT; chú trọng tuyển dụng và đào tạo thu hút nhân tài về công tác VHNT. Từng bước biên chế và hoàn thiện đội ngũ quản lý VHNT từ cấp tỉnh đến cấp huyện.

Nhân dịp này, nhiều tập thể, cá nhân được UBND tỉnh, Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam và Hội VHNT tỉnh khen thưởng.

Đại hội phát động thi đua với 5 nhóm nhiệm vụ, giải pháp, nhằm kêu gọi toàn thể văn nghệ sĩ trong tỉnh phát huy truyền thống yêu nước, tăng cường đoàn kết, thống nhất vượt qua khó khăn, thách thức, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, nỗ lực phấn đấu, thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ V Hội VHNT tỉnh nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Bế mạc Đại hội, Chủ tịch Hội VHNT tỉnh Ngô Hồng Giang khẳng định: Sau 2 ngày làm việc dân chủ, khẩn trương, nghiêm túc, với tinh thần trách nhiệm cao, đến thời điểm này, Đại hội Hội VHNT tỉnh lần thứ V, nhiệm kỳ 2023-2028 đã hoàn thành nội dung chương trình đề ra và thành công tốt đẹp.

Thành công của Đại hội Hội VHNT tỉnh lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028 là kết quả của sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, thường xuyên của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh; của Đoàn Chủ tịch Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam; sự quan tâm giúp đỡ của các Hội chuyên ngành Trung ương, Hội VHNT các tỉnh, thành phố bạn; sự nỗ lực không ngừng của tập thể Ban Chấp hành Hội khóa IV, các Chi hội, phân hội trong suốt quá trình chuẩn bị và tiến hành Đại hội; sự cộng tác có hiệu quả của các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương và địa phương; sự đoàn kết, thống nhất cao và đóng góp đầy tâm huyết bằng trí tuệ và tinh thần trách nhiệm đối với sự nghiệp phát triển VHNT Bắc Ninh của toàn thể hội viên về dự Đại hội.

Phát huy kết quả tốt đẹp của Đại hội, quyết tâm đưa Nghị quyết Đại hội đi ngay vào cuộc sống; Đại hội yêu cầu các Chi hội chuyên ngành, Phân hội VHNT các huyện, thị xã, thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tốt việc quán triệt, tuyên truyền đầy đủ, sâu sắc Nghị quyết Đại hội đến từng hội viên thuộc đơn vị mình phụ trách. Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội, cần tập trung chỉ đạo xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể toàn khóa và từng năm, phù hợp với các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Nghị quyết Đại hội đề ra. Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, cần xác định nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện để có giải pháp thúc đẩy kịp thời, năng động, sáng tạo; tạo ra sự bứt phá mới về sáng tác, sáng tạo các tác phẩm VHNT đáp ứng sự mong đợi và hy vọng của Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh.

Đại hội kêu gọi toàn thể hội viên Hội VHNT tỉnh, tiếp tục phát huy truyền thống văn hiến và cách mạng của quê hương, bản sắc văn hóa Bắc Ninh - Kinh Bắc, đoàn kết thống nhất, đề cao tinh thần trách nhiệm, ý trí tự lực, tự cường, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thiết thực lập thành tích chào mừng những ngày lễ, ngày kỷ niệm và sự kiện trọng đại của quê hương, đất nước trong những năm tới, quyết tâm cùng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh xây dựng tỉnh Bắc Ninh văn minh, hiện đại và giàu bản sắc văn hóa./.

# MỘT GIA ĐÌNH BỐN THẾ HỆ ĐAM MÊ NGHỆ THUẬT TUỒNG

HOÀNG NGỌC BÌNH

**D**ù phải sống trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt, hay những tháng năm phải thắt lưng buộc bụng xây dựng cuộc sống mới, nhưng người dân khu phố Tiến Bào, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn luôn coi hát tuồng là món ăn tinh thần không thể thiếu, động viên mọi người hăng say lao động sản xuất, cùng xây dựng cuộc sống ấm no hạnh phúc. Trong số họ phải kể đến gia đình nghệ nhân Đàm Thu Hiền, đã có bốn thế hệ đều đam mê hát tuồng, đem lời ca, điệu múa đặc sắc của nghệ thuật tuồng truyền thống phục vụ nhân dân.

Thế hệ đầu tiên trong gia đình tiêu biểu đó, xin được kể đến cụ Đàm Văn Nhạc, ông nội của nghệ nhân Đàm Thu Hiền. Ngay sau ngày hòa bình lập lại ở miền Bắc, cụ đã có công cùng các cụ Đỗ Văn Thuyết, Đàm Thị Tâm, Phạm Văn Chín... đứng ra thành lập “Đoàn Tuồng Tiến Bào”, tiền thân của CLB Tuồng Tiến Bào ngày nay. Trong hoàn cảnh khó khăn thiếu thốn, không có trang phục, đạo cụ thì



*Nghệ nhân Đàm Thu Hiền trong vai vợ Vua, vở “Hoàng Đế Lý Công Uẩn”*

đi thuê, đi mượn, không đủ ánh sáng thì thấp đèn dầu, đèn măng sông để diễn. Chỉ





một thời gian ngắn sau khi thành lập, Đoàn tuồng Tiên Bào đã không ngừng lớn mạnh, số diễn viên, nhạc công có lúc lên tới 40 người, dàn dựng và biểu diễn được hàng chục vở tuồng truyền thống phục vụ nhân dân. Theo một số người dân kể lại, ngày ấy không có nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ như bây giờ, nên mỗi khi đoàn biểu diễn người đến xem rất đông, không ít bà con ở các địa phương lân cận như Đông Anh, Dục Tú, Yên Thường (Hà Nội), hay từ Chờ, Trắc Bút (Yên Phong, Bắc Ninh)... cũng đi cả chục cây số đến xem.

Năm 1965, cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta ở vào giai đoạn quyết liệt, với khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, không ít diễn viên trong đoàn đã phải tạm xa ánh đèn sân khấu để lên đường ra mặt trận. Người ở lại thì tay cày, tay súng, vừa lao động sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, bởi thế, Đoàn tuồng Tiên Bào đã phải tạm ngừng hoạt động.

Thế hệ thứ hai nối tiếp truyền thống nghệ thuật tuồng của gia đình là cụ Đàm Mạnh Dần, con trai cụ Đàm Văn Nhạc, thân sinh nghệ nhân Đàm Thu Hiền. Theo Nghệ nhân ưu tú Đàm Xuân Trung, Chủ nhiệm CLB tuồng Tiên Bào, cụ Đàm Mạnh Dần là người rất tài năng và tâm huyết với nghệ thuật tuồng, người có công rất lớn trong việc đề xuất, khôi phục và đưa Đoàn tuồng Tiên Bào đi vào hoạt động sau một thời gian dài gián đoạn. Sau gần 20 năm phải xa ánh đèn sân khấu, các diễn viên Đoàn tuồng Tiên Bào nhớ lắm những ngày

được đứng trên sân khấu, được đắm mình trong các vai diễn tuồng truyền thống. Để cho đỡ nhớ, nhiều người đã phải khăn gói đi diễn “tuồng góp” ở một số địa phương. Sau một thời gian dài trải qua, không thể để phong trào hát tuồng của quê hương mình gián đoạn lâu hơn nữa, năm 1983, cụ Đàm Mạnh Dần đã bàn với mọi người quyết định khôi phục lại đoàn tuồng. Việc đầu tiên của cụ là thành lập Ban lãnh đạo mới, gồm các cụ Đàm Mạnh Dần, Trần Văn Nham, Đỗ Văn Thuyết... rồi xây dựng quy chế hoạt động, tuyển chọn diễn viên luyện tập và biểu diễn. Không chỉ là đạo diễn, diễn viên chính của đoàn, trong hoàn cảnh còn rất nhiều khó khăn thiếu thốn, vừa phải lo việc đưa diễn viên về luyện tập tại gia đình mình, rồi sưu tầm kịch bản và dựng vở, cụ Dần còn đến các gia đình vận động nhân dân ủng hộ kinh phí cho đoàn hoạt động. Nhiều người kể lại, khi được cụ Dần tới vận động, bà con thôn Tiên Bào ai cũng vui vẻ, tự nguyện đóng góp. Chỉ sau một thời gian ngắn, hàng chục bộ trang phục biểu diễn, đạo cụ, hệ thống ánh sáng đã được đoàn mua sắm nhờ tiền ủng hộ của nhân dân.

Dưới sự dạy dỗ, chỉ bảo ân cần của “Thầy Dần”, nhiều diễn viên Đoàn tuồng Tiên Bào và địa phương lân cận đã trưởng thành, trở thành diễn viên tuồng chuyên và không chuyên, là hạt nhân trong nhiều CLB tuồng trong và ngoài tỉnh. Nhiều người đã được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân hát tuồng”, “Nghệ nhân Ưu tú”.

Năm 1998, với mong muốn xây dựng đội ngũ diễn viên kế cận, từng bước

thay thế các thế hệ cha anh, cụ Đàm Mạnh Dân lại cùng mọi người quyết tâm thành lập “Đoàn tuồng Đồng Ấu”, gồm 13 cháu thiếu niên từ 7 đến 13 tuổi. Trong số diễn viên này, cụ Dân có một con trai, ba cháu ngoại (là con nghệ nhân Đàm Thu Hiền), cùng một cháu họ tham gia. Được cụ và các cô, các chú trong đoàn tận tình chỉ bảo, các em đã nhanh chóng làm quen với kỹ năng và nghệ thuật biểu diễn, thể hiện thành công nhiều vở tuồng truyền thống. Năm 1999, tại Liên hoan nghệ thuật tuồng không chuyên toàn quốc, các nghệ sỹ nhí Đoàn tuồng Đồng Ấu đã vinh dự được Ban tổ chức trao Giải đặc biệt cho vở diễn “Trần Quốc Toản ra quân”.

Sinh năm 1968, là thế hệ thứ ba trong gia đình có ông nội, bố đẻ cùng đam mê nghệ thuật tuồng, nên cô bé Đàm Thu Hiền đã đem lòng say mê loại hình nghệ thuật này từ khi nào không biết. Năm 1983 khi vừa tròn 15 tuổi, đúng vào thời điểm CLB Tuồng Tiến Bào tái lập, cô nữ sinh cấp II vừa xinh đẹp vừa đam mê hát tuồng đã chính thức trở thành diễn viên CLB. Vai diễn đầu đời của người nghệ sỹ trẻ tuổi chính là nhân vật Hồ Nguyệt Cô trong vở “Hồ Nguyệt Cô hóa cáo” mà mình yêu thích. Nhờ sự chỉ bảo kèm cặp của bố và mọi người, Đàm Thu Hiền đã nhập vai một cách xuất thần, thể hiện xuất sắc tâm trạng nửa mê nửa tỉnh và hoang dại của nhân vật, nên đã chinh phục người xem từ đầu đến cuối, được các cô, các chú trong CLB và khán giả xa gần hết lời khen ngợi.

Được động viên khích lệ bởi những thành công bước đầu, Đàm Thu Hiền càng

say sưa, chăm chỉ luyện tập, biểu diễn thành công nhiều vai chính trong các vở tuồng mẫu như nhân vật Ngu Cơ trong vở “Hạng Võ bại Ô Giang”; Trịnh Ân trong vở “Nữ tướng Đào Tam Xuân”; hay vai Mai Xuân trong vở “Triệu Đình Long cứu Chúa”... Chỉ sau một thời gian ngắn, chị đã trở thành đào chính, diễn viên không thể thiếu của CLB. Không chỉ biểu diễn thành công các vai tuồng truyền thống, Đàm Thu Hiền còn thể hiện xuất sắc các nhân vật trong các vở tuồng hiện đại như vợ vua trong vở “Hoàng đế Lý Công Uẩn”, vai Chị liên lạc trong vở “Người mẹ Nguyễn Văn Cừ”, được công chúng và Ban giám khảo các Hội thi, Hội diễn đánh giá cao và nhận nhiều giải thưởng.

40 năm đam mê, cống hiến cho nghệ thuật tuồng, nghệ sỹ Đàm Thu Hiền đã gặt hái được không ít thành công mà hầu như diễn viên nghiệp dư nào cũng đều mong muốn, đó là 2 Huy chương Vàng, 3 Huy chương Bạc được trao tặng tại các Hội diễn tuồng không chuyên do Hội nghệ sỹ Sân khấu Việt Nam, thành phố Hà Nội và tỉnh Bắc Ninh tổ chức. Năm 2000, được Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch tặng Huy chương “Vì sự nghiệp văn hóa quần chúng”; năm 2006 trở thành hội viên Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh; năm 2017, được UBND tỉnh Bắc Ninh tặng “Giải thưởng VHNT lần thứ Nhất”; năm 2018, được Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Bắc Ninh tặng Giấy khen “Gia đình có nhiều diễn viên tham gia Hội diễn nhất”. Đặc biệt, năm 2022, Đàm Thu Hiền vinh dự được UBND tỉnh Bắc Ninh



phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân loại hình nghệ thuật tuồng”.

Nghệ nhân Đàm Thu Hiền kể lại: Thử thách lớn nhất đối với chị là thời gian chồng mất vì mắc bệnh hiểm nghèo, con trai đang học năm thứ 3 Đại học Y Hà Nội cũng đột ngột qua đời vì tai nạn giao thông. Tai họa ập xuống người phụ nữ chưa từng trải qua khó khăn, biến cố của cuộc đời, tưởng như chị không thể trụ vững mà sống, chứ chưa nói đến việc tiếp tục theo đuổi niềm đam mê nghệ thuật. Nhưng Đàm Thu Hiền không gục ngã, chính những mất mát đau thương ấy đã biến thành nghị lực giúp chị vượt qua nỗi đau để tiếp tục sống vì nghệ thuật, hết mình vì nghệ thuật. Cuộc đời chị có hai kỷ niệm sâu sắc gắn liền với nghệ thuật, đó là vào năm 1998, 4 mẹ con chị cùng 1 cháu họ cùng tham gia vở diễn “Trần Quốc Toản ra quân”, tham dự Hội diễn nghệ thuật tuồng không chuyên do tỉnh Bắc Ninh tổ chức, được Sở Văn hóa - Thông tin tặng Giấy khen “Gia đình có nhiều người tham gia Hội diễn nhất”. Chị rất vui bởi các con của mình chính là thế hệ thứ tư trong gia đình, nối tiếp niềm đam mê hát tuồng của cha ông, đánh dấu chặng đường nghệ thuật đầy vất vả mà vinh quang của quê hương, gia đình và dòng họ.

Kỷ niệm thứ hai vào năm 2018, khi chị cùng CLB chuẩn bị vào Bình Định tham gia Hội diễn thì chồng chị bỗng nhiên mắc bệnh hiểm nghèo phải điều trị tại Bệnh viện K. Đi không được, ở cũng chẳng đành lòng, một bên là trách nhiệm và tình nghĩa vợ chồng, một bên là niềm đam mê, ý thức trách nhiệm của diễn viên đối với CLB...

đã thử thách nghị lực, ý chí, tình yêu thương và trách nhiệm của người nghệ sỹ giàu lòng đam mê và tâm huyết. Sau nhiều ngày đắn đo suy nghĩ, lại được chồng và các con động viên phân tích hết lời, chị đã quyết định bỏ hàng chục triệu đồng mua vé máy bay tức tốc bay vào kịp thời gian Hội diễn rồi lại vội vã trở về. Với chị, tấm Huy chương Bạc được trao tặng cho vai diễn Hoàng Hậu trong vở “Dời Đờ” năm ấy, sẽ trở thành một trong những kỷ niệm không thể nào quên, theo chị đi hết cuộc đời. Chị cảm ơn gia đình, cảm ơn các anh, các chị trong CLB đã hết lòng dìu dắt, động viên khích lệ rất nhiều để mình vững vàng sống và trưởng thành về mọi mặt.

55 tuổi đời, 40 năm gắn bó với nghệ thuật tuồng truyền thống, nghệ nhân hát tuồng Đàm Thu Hiền vẫn đang bền bỉ, say cháy niềm đam mê và khát khao cống hiến. Ở chị, được đắm mình trên sân khấu, được mang tiếng hát tuồng phục vụ nhân dân luôn là hạnh phúc lớn lao, là niềm vui để sống và lan tỏa yêu thương với mọi người, với cộng đồng xã hội. Được sinh ra và nuôi dưỡng từ cái nôi của một gia đình có bốn thế hệ cùng đam mê nghệ thuật, chắc chắn sẽ trở thành động lực, điểm tựa vững vàng để chị tiếp tục cống hiến nhiều hơn nữa. Dem lời ca, vũ điệu của nghệ thuật tuồng truyền thống phục vụ nhân dân, cùng văn nghệ sỹ tỉnh Bắc Ninh góp phần quảng bá, bảo tồn và phát huy những giá trị, tinh hoa văn hóa đặc sắc của ông cha để lại./.



## SỰ GIÀU CÓ CỦA NGHỀ DẠY HỌC

NGUYỄN ĐÌNH TÙNG

**C**húng tôi, những nhà giáo đã nghỉ hưu sau nhiều năm cống hiến cho nghề dạy học, nghĩa là đã chính thức không đứng trên bục giảng nữa. Trong việc về nghỉ hưu của các nhà giáo không có khái niệm “hạ cánh an toàn”, bởi về hưu là vui vẻ, thanh thản khi đã làm tròn nghĩa vụ cao cả, có ích cho xã hội cho các thế mai sau. Nhiều lần anh em tôi hẹn gặp nhau tâm tình qua chén trà, tách cà phê lại băng khuông nhớ về một thời đã xa...

Một hôm, trong cuộc gặp mặt nhân kỳ lĩnh lương, mấy ông giáo nghỉ hưu rủ nhau ra quán cà phê đầu phố. Một ông nêu ra một thực tế: “Anh em mình bây giờ chủ yếu sống bằng lương hưu, chẳng thấy ông nào giàu cả...”. Một nhà giáo khác nhận xét: “Ngay từ khi còn đứng lớp hay bây giờ nghỉ hưu, cứ mỗi lần họp lớp gặp mặt các bạn cùng khoá hay họp mặt bạn hưu cùng địa phương tổ chức ăn uống thì mọi người cùng đóng tiền để liên hoan mà thôi, khác với kiểu họp lớp của học sinh phổ thông, bởi học sinh phổ thông còn có những học sinh trưởng thành là những

người thành đạt, giàu có hỗ trợ tài chính để những lần họp lớp đàng hoàng, phong phú. Còn chúng ta đều là nhà giáo như nhau cần chi phí gì là “bịch ngực”. Ừ nhỉ, cũng đúng thật! Nói về kinh tế thì chẳng ông nào có của ăn của để, chẳng ông, bà nào tự sắm được biệt thự, xe hơi hay những đồ dùng đắt tiền... Nhưng được cái ai cũng thanh thản.

Chúng tôi bước vào nghề dạy học khi đất nước còn chiến tranh, khi xã hội còn bao cấp thời thế như vậy, lại làm nghề dạy học nữa thì làm sao giàu có về kinh tế được, làm sao có tích lũy để một khoản tiền tiết kiệm dành cho tuổi già được. Nhưng nếu suy về sự giàu nghèo thì thời chúng tôi, nhà giáo cũng có nhiều thứ giàu lắm chứ!

Cái giàu thứ nhất mà chúng tôi rất tự hào đó là sự tâm huyết với nghề nghiệp, với học sinh. Anh em chúng tôi rất vinh dự khi được đứng trên bục giảng, đưa ánh sáng văn hóa đến với học trò, giúp các em trở thành những con người mới có đạo đức, có tri thức, để cống hiến cho đất nước, quê hương. Thời ấy thầy nghèo, trò nghèo



nhưng có lẽ cái nghèo đó đã trở thành động lực để dạy tốt hơn, để học giỏi hơn mong thoát nghèo, mong một ngày mai tốt đẹp. Thầy trò chúng tôi thời ấy cơm không đủ no, áo không đủ ấm nhưng khi các em vào lớp, khi chúng tôi đứng trên bục giảng, thầy và trò đều say sưa, hầu như quên đi hết tất cả nỗi lo cơm áo. Đất nước còn nghèo, nhà giáo chúng tôi đâu dám đòi hỏi riêng cho mình. Gạo hầm, sắn khô, bột mì... những bữa ăn nghèo, thiếu cơm, nhạt muối, làm thêm đủ nghề để mưu sinh nhưng không bao giờ làm giảm đi trong các nhà giáo nhiệt huyết với nghề nghiệp với học trò. Thời ấy chúng tôi đi dạy học theo sự phân công của tổ chức, hầu như không ai chạy chọt để được về thành phố, đô thị, hay được ở gần nhà. Bất kì ở đâu, mọi người đều say sưa cống hiến. Thậm chí nhiều bạn học của chúng tôi, tốt nghiệp trường sư phạm làm đơn xung phong đến những vùng sâu, vùng xa, ở miền núi, hải đảo để dạy học. Tôi nhớ có lần lên thăm người bạn dạy học ở vùng cao huyện Sơn Động tỉnh Hà Bắc cũ. Bạn tôi dạy khu lẻ, một mình ở giữa rừng. Ngày ngày, anh dạy một lớp ghép, chỉ có mười mấy học trò nhưng có mấy em học lớp 1, có dăm em học lớp 2, lại mấy em học lớp 3. Một mình bạn tôi xoay ra với ba chương trình học khác nhau. Chiều về, khi các em tan lớp, bạn tôi lại một niêu cơm với rau rừng chấm muối qua bữa, một mình làm bạn với suối với rừng, với tiếng mõ của đàn trâu. Khi tôi đến thăm bạn mừng lắm. Tôi chia sẻ nỗi buồn với bạn, bạn ấy cười bảo “ Cũng quen rồi ông ạ. Cứ lên lớp là

mình quên đi hết”.

Cái giàu thứ hai đó là giàu tình cảm, giàu tình người. Thời ấy, tình cảm thầy trò sao mà sâu sắc, trong sáng vô tư đến thế. Một nhà giáo già trong hội hưu của chúng tôi kể lại: Thời chiến tranh phá hoại của máy bay Mỹ, ông dạy học ở vùng khu Bốn cũ. Một lần đang giữa buổi học, máy bay Mỹ đến ném bom, cả thầy và trò chạy ra hầm trú ẩn. Bom Mỹ ném xuống gần trường, hầm trú ẩn thì nông, một cậu học sinh lớp ông đã nằm đè lên người ông để che cho ông không bị sát thương khi những mảnh bom rơi xuống. Lần ấy một học sinh của ông bị trúng mảnh bom vào lưng vì che chở cho ông. Sau này người học sinh ấy tòng quân đánh Mỹ, thỉnh thoảng vẫn gửi thư thăm ông. Anh đã hi sinh trên chiến trường mãi để lại trong ông sự thương nhớ và biết ơn... Còn chuyện trò nghèo, trò vất vả, thầy chia sẻ với các em cuốn sách giáo khoa, tập vở, manh áo hay những buổi phụ đạo không tiền bồi dưỡng có lẽ trong đời làm thầy giáo của chúng tôi ai mà chẳng đã làm không chỉ một lần.

Còn cái giàu thứ ba mà rất nhiều nhà giáo trong chúng tôi có được là tạo được nền nếp giáo dục con cái trong gia đình. Các cụ xưa từng dạy: Giấy rách thì giữ lấy lề. Cái lề trong mỗi nhà mà các nhà giáo cố giữ là nuôi dạy con thành người có học có văn hóa, biết sống vì mọi người và phải đi lên bằng năng lực học hành. Một nhà giáo trong chúng tôi tâm sự: Ngay từ khi các con ông bắt đầu đến trường cho đến khi các cháu trưởng thành, ông thường

dặn các con: “Bố mẹ làm nghề dạy học, không có hai cái ô lớn là chức quyền và tiền bạc để che đỡ cho suốt cuộc đời các con. Hãy bằng năng lực của mình mà phấn đấu, trưởng thành. Đến lúc ấy, các con mới thấy tự hào về cuộc sống mà các con đã tự tạo lập cho mình”. Có thể nói hầu hết các nhà giáo có con cái đã trưởng thành, các cháu đều lập thân, lập nghiệp bằng con đường học hành. Nhiều cháu thực sự có tài năng và những tài năng ấy được khẳng định bằng các cuộc thi học sinh giỏi quốc gia, quốc tế, bằng danh hiệu thủ khoa đầu vào, đầu ra các trường Đại học. Đến chơi các gia đình nhà giáo đã nghỉ hưu, tôi được chứng kiến cuộc sống ổn định, đầy đủ của họ. Nhiều gia đình nhờ sự học hành, lập nghiệp của con cái mà cuộc sống đang hoàng, nhà cửa khang trang. Niềm vui lớn nhất, gia tài giàu có nhất của các bậc làm cha, làm mẹ nói chung, các nhà giáo nói riêng là con cái. Đó là thứ của để dành vô giá của chúng tôi. Con cái ngoan ngoãn, hiếu thảo, thành đạt còn niềm vui nào lớn hơn, có gia tài nào giàu có hơn! Rất nhiều gia đình nhà giáo chúng tôi đã có được sự giàu có đó.

Có thể thấy một thực tế là thời kinh tế thị trường, cuộc sống nhà giáo cũng có nhiều đổi thay. Đồng lương và phụ cấp của họ đã có cái thien hơn. Nhưng sự tâm huyết với nghề, với học trò, tình nghĩa thầy trò có nhiều điều cũng phải suy nghĩ, băn khoăn. Mỗi thời mỗi khác chúng tôi không dám so sánh nhưng làm gì cũng vậy, “Tiên trách kỉ, hậu trách nhân”, người

xưa đã dạy. Nhiều khi chúng tôi tự hỏi, khi kinh tế thị trường thâm nhập sâu vào nhà trường, lối sống thực dụng len lỏi vào từng gia đình nhà giáo, khi những nhu cầu của cuộc sống đòi hỏi mỗi nhà giáo phải lo toan nhiều hơn, vất vả dạy thêm nhiều hơn, nhà trường phải thu thêm nhiều khoản hơn, đồ gánh nặng lên phụ huynh thì môi trường giáo dục, quan hệ thầy trò càng bị phai nhạt đi chăng? Chúng tôi không mong ước “bao giờ cho đến ngày xưa” nhưng cũng rất mong muốn xã hội và nhân dân quan tâm hơn đến đời sống vật chất và tinh thần các nhà giáo để các nhà giáo lại giàu có hơn về sự tâm huyết với người, với nghề, lại giàu có hơn về tình nghĩa thầy trò để nghề nhà giáo mãi mãi là một nghề cao quý, thực sự được xã hội tôn vinh./.

PHƯƠNG ĐĂNG

### *Chợt nhớ*

Nhớ thời

Hạt gạo công sắn, công khoai

Thầy hai buổi bảm trường, bảm lớp

Đường đất mưa, dệp tuột quai

Vẫn ca hoài “Bụi phấn bay bay”...

Chiều nay chợt nhớ

Ấy là gom góp đời thường

Để mỗi ngày nuôi lớn tình thương

# Lộc nghề

NGUYỄN XUÂN TUỜNG

**T**ạnh ráo, ngày chủ nhật. Đám trẻ tràn ra vỉa hè, ngõ phố. Ông giáo Nguyễn Văn Thiêng cũng dắt xe, khóa công rời nhà.

Giảm ga xe, riu riu một đoạn khoan khoái đầu óc, khiến ông lại nghĩ đến thú đánh cờ với ông bạn già, thì nhìn đồng hồ đã sắp trưa. Vợ con đi vắng, vào quán giải quyết cho nhanh gọn bữa.

Em chào thầy! Chỗ quán xá khách tứ phương, tiếng chào khiến ông ngơ ngác nhìn trân trân đối diện mình một thanh niên xòe hai bàn tay với các đầu ngón vàng khè, kiểu như muốn bày tỏ hoặc chứng minh một điều gì đó, chứ không phải là nhờ vả xin xỏ. Ông gật đầu, đáp lại lời chào bằng câu nói tiếp có phần chân tình tìm hiểu: Xin lỗi, cho tôi hỏi, có vấn đề gì, sao các đầu ngón tay của cậu lại vàng vậy? Dạ, không có gì đâu ạ, em muốn được mời thầy món đặc sản do chính em mới chế biến. Màu

vàng là do các con bọ xít ấy gây ra đấy ạ. Quán này em cũng mới mở được hơn tuần lễ. Thầy chắc không nhận ra em học khóa nào? Lắc đầu. Học trò phải quay về với việc mở quán thì tắt đường khoa bảng lận đận chẳng hanh thông đảo đạt.

Ai ngờ lang thang lại được bữa côn trùng rang tẩm lạ miệng, tỉnh táo cả thể xác lẫn tinh thần. Đề nghị thanh toán tiền, cậu học trò xưa cứ nhất định từ chối. Em mời thầy mà.

Buổi chiều, ngủ dậy vẫn khoan khoái bội phần, mới quyết định ra đón xe đi Hà Nội xem tình hình mẹ con nó vương dịch cúm thế nào. Vừa lên xe đã ngại. Ghế ngồi hệt, người đứng lố nhố. Bốn năm mươi cây số nữa, cái cảnh như thế thì thân già chịu làm sao nổi. Ông quay đầu, không đi nữa, liền bị người bán vé xe đẩy vào lưng: “Chuẩn bị tiền đi bố già ơi”. Ông rút ví, còn mỗi tờ 500 ngàn đồng. “Bố già mở lại

ví xem, đầu bến đã làm gì có trả lại mà đưa tờ bạc to thế”. Vậy thôi, tôi xuống, đường xa, phải đứng tôi không đủ sức.

Ngáng người chặn, không cho khách bỏ đi xe khác, người phụ xe liến láu: “Người đông thì bố chịu khó đứng một lúc, xuống là xuống thế nào, xúi quẩy nhà xe. Bố đưa tờ năm trăm đây. Lúc nào xuống bến đủ tiền đẹp sẽ trả lại”.

Đi kiệu này sức tôi không chịu được, anh để tôi xuống. Ông nhắc lại, kiên quyết.

Đã nói rồi, gã phụ xe vỗ vào thành xe, đi thôi; bố sợ xe không trả lại tiền bố ngay chứ gì.

Nó đi guốc trong bụng ông. Kiệu này rồi xuống bến trả khách xong nó còn chạy vòng vo chơi bản cho mà xem. Giữa đất Thủ đô mệt với nó là cái chắc. Nơi chen chúc người mà sao thấy bơ vơ cô đơn.

Xe chuyên bánh, gặm miết mặt đường. Một giọng thanh niên ôn tồn cất lên: “Này anh phụ xe, bán cho một vé”. “Anh trả tiền vé rồi mà”- phụ xe ngơ ngác. Ba tờ bạc cộng giá 30.000 đồng ấn vào tay phụ xe. “Ông cụ hiện giờ là hiệu trưởng trường dân lập vùng này đây (THPT Phố Mới... tỉnh Bắc Ninh), hàng ngàn em học sinh nhờ đó có nơi đi học tiếp. Lính lái xe bốn năm mưa bom đạn ở Trường Sơn, thương binh có hạng đấy. Em mời thầy ngồi.”

Lần này, ông không chỉ ái ngại, cậu ta mua vé hộ lại còn nhường chỗ, mà ông xúc động trước sự biết đến của tuổi trẻ.

“Em biết thầy từ buổi phục vụ hội nghị các Thương bệnh binh và gia đình có công với nước tiêu biểu toàn quốc năm

2002. Chính đưa em ruột em nhờ có chủ trương mở trường dân lập của nhà nước và có thầy quyết chí vượt qua trắc trở mở trường mà nó mới được học tiếp, nay trở thành sĩ quan quân đội. Em chưa có dịp nào để cảm ơn thầy thay nó. Viết thư từ đảo về, nó mấy lần dặn em”.

Cảm ơn! Ông đáp, giọng trầm hơn thường ngày. Minh cũng chỉ nghĩ đơn giản, cần có thêm lớp học cho các cháu và công việc làm cho giáo sinh mới ra trường.

Xuống bến xe, lại còn được cậu ta lấy xe máy đưa đến tận bệnh viện gặp mặt vợ con thầy rồi mới quay xe. Chỉ đến khi nhìn cảnh nhà chờ bệnh viện chật như nêm, không còn hy vọng cho cô con gái nhập viện ông mới hết cảm giác bồi hồi trước ân nghĩa của lớp hậu sinh.

Một y tá đến đặt vào tay vợ ông gói thuốc dặn dò cho bệnh nhân uống đúng giờ giấc ghi trong giấy. Điều kiện mặt bằng chật chội, thiếu giường, biên chế ngành không đủ khả năng cáng đáng hết số người đến viện. Các gia đình phải tự thực hiện đúng liều lượng giờ giấc chỉ định. Hết thuốc, đưa bệnh nhân đến khám lại, bệnh viện sẽ có hướng điều trị tiếp.

Hoàn cảnh dịch bệnh khó khăn chung vậy, biết làm sao hơn. Vợ chồng ông tất tả gói ghém đồ đạc đưa con về phòng trọ. Chợt nghe tiếng bước chân từ ngoài cổng viện đi vào gần, rồi cất lên một tiếng chào thầy cô với nỗi băn khoăn: “Em mới đi lấy hàng về. Thầy cô đợi em xem cụ thể thế nào, may ra”.

Làm gì còn giường bệnh trống nữa. Cậu ta tự giới thiệu xưa là học sinh của





cô. Thầy không nhớ hết được trò là chuyện thường. Bây giờ cậu đang là nhân viên kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh của bệnh viện Bru Điện đây, nhiệt tình thế cũng đủ đáng quý. Cái tình xã hội chưa dễ để mất. Đợi đến dăm phút, cậu học trò của vợ ông rảo bước quay lại: Thưa thầy cô! Đã thu xếp được giường cho em nhà mình vào nằm điều trị rồi ạ. Để em mang đồ đạc, thầy cô dìu em nó. Hỏi mới biết, cậu học trò này đã tình nguyện nhường chỗ nghỉ giường trực đêm cho bệnh nhân sớm mai ra viện, để giành giường bệnh ấy cho con của thầy cô được nhập viện. Thật là một việc làm chưa từng có trong giáo án, đến bản thân các thầy cô cũng ngỡ ngàng. Thế là yên tâm: Bệnh viện là của bệnh nhân.

Ông lên xe trở về nhà, chợt thấy nhớ nôn nao mái trường, dù tính ra xa nó chưa đầy tám giờ. Ai vừa dừng xe trước cổng trường kia? Có vẻ như một thanh niên mới đi lao động ở nước ngoài về. Cúi chào ông xong, anh ta tự giới thiệu, bốn năm trước là học sinh của trường thầy, hiện đi lao động về có vài trăm triệu, chưa ý định sử dụng vào việc gì. Người nhà bảo đem gửi Ngân hàng hoặc gửi tiết kiệm, em nghĩ trường mình cũng đang cần tiền, còn phải vay, phải huy động vốn. Em đến hỏi xem trường có nhu cầu thì sáng mai sẽ đưa đến. Ông bắt tay cảm ơn thịnh tình. Không ghim được tò mò hỏi, từ đâu em có ý nghĩ giúp đỡ nhà trường như thế. Cậu học trò vui vẻ kể lại chuyện bốn năm về trước... “Bến xe chiều Kim Mã, trên chiếc xe chạy liên tỉnh, nhón nháo cảnh hai vợ chồng già mất ví tiền. Ông bà không thể cất lời trách ai, loa nhà

bến vừa nhắc hành khách để phòng kẻ gian xong. Chỉ loáng một cái, bọn chúng đã làm hai người rơi vào cảnh lưỡng nan. Bị mất cắp tiền mà không biết, cứ yên chí leo lên bậc xe tìm hai ghế ngồi sát nhau. Nhìn thấy người thu tiền đi xe đến gần mới giật thót sờ hăng túi. Xe sắp chạy, giờ tiền mua vé đâu ra. Đành lúi thủ dất nhau về phía bậc lên xuống. Sẽ phải muối mặt vào bưu điện nhà nước mà gọi điện, trả sau, chờ qua đêm người nhà trên tỉnh xuống tiếp tế. Lòng nặng trĩu, đứng lặng nhìn chiếc xe rùng rùng khởi động, xuất bến. Tức thì, phía cửa kính cửa sổ xe thò ra khuôn mặt cậu thanh niên “cửu vạn” gọi: “Hai bác cứ lên xe đi, cháu còn đủ tiền vé đây”. Năm tiền cậu xòe ra, lộn xộn hơn một trăm nghìn đồng tiền các loại. Người phụ xe nhìn rõ, vui vẻ “Mời ông bà lên xe! Vừa gặp nạn lại đã có ngay quý nhân phù trợ”

Ồn nghĩa quý không ở giá trị đồng tiền nhiều ít mà ở hoàn cảnh. Miếng khi đói hơn gói khi no. Ông bà kia biết được tình cảnh ra Hà Nội đi cửu vạn kiếm tiền vất vả thì cảm động lắm, sau đó bèn giúp cậu đủ điều kiện đi lao động bên Hàn quốc. Tốn kém chút tiền nhưng từ ấy có thêm người con nuôi. Về nước, người con nuôi có việc làm ổn định. Chẳng giàu sang cũng đủ sống cho lương tâm thanh thản, biết nghĩ đến ngọn nguồn sau trước, nghĩ đến đầu tư cho giáo dục xã hội...

Khái niệm về học trò tốt, học trò ngoan, trò giỏi xem vậy không cốt ở họ làm chức to hay nhỏ mà là họ có làm được những điều nhân nghĩa không./.

NGUYỄN ĐỨC THÌN

### *Hạnh phúc cựu giáo chức*

Cựu giáo chức vẫn là Nhà giáo dục  
Trong mỗi việc làm trách nhiệm yêu thương  
Nhớ những ngày đứng lớp sáng tỏa gương  
Giờ hưu trí đức tâm là gương sáng.

Sức dẫu giảm theo số trừ, số chia  
Tâm trí bùng lên số nhân, số cộng  
Vui lao động từ vốn đời khát vọng  
Còn niềm tin chăm cuộc sống xây đời.

Lương sư hưng quốc vinh dự tự hào  
Dân tộc Việt Nam tôn sư trọng đạo  
Nay hưu trí chọn việc làm sáng tạo  
Hợp sức mình vui hạnh phúc bình an.

Lấp lánh nơi tim Huy chương Giáo dục  
Từng ngày giữ đều nhịp đập con tim  
Nhà giáo cao tuổi luôn sáng tâm nhìn  
Đất con cháu vững đi đường học thức./.

DƯƠNG DANH MỸ

### *Nhà giáo xứng tầm*

Đêm ngủ giật mình bừng tỉnh dậy  
Mơ đang đứng lớp giảng mê say  
Thời kỳ “Bốn chấm không” đòi hỏi  
Nhà giáo xứng tầm - Cát cánh bay!

MAI KHÁNG

### *Giáo án cho con*

Tập giáo án đêm chong đèn cha viết  
Trên những nẻo đường, cha lên lớp mê say  
Gửi vào đó cả bao điều tâm huyết  
Dạy các em thơ bao tháng, bao ngày.

Bài giáo án của cha có hình của núi  
Có những dòng sông uốn lượn quanh co  
Thảm lúa mênh mông bát ngát cánh cò  
Có những phận người gian nan vất vả.

Có những anh hùng quên thân lẫn xả  
Xẻ núi, ngăn sông

Và biết bao thế hệ cha ông  
Đánh đuổi ngoại xâm giành tự do, độc lập  
Làm nên một Việt Nam yêu chuộng hòa bình.

Khi lĩnh lương hưu, về cuộc sống đời thường  
Giáo án gấp lại vẫn nằm trên kệ sách  
Bao kỷ niệm như vẫn luôn thầm nhắc  
Để lại cho con sao nữ phí hoài.

Nay con bước theo cha làm cô giáo trồng người  
Phúc lộc tổ tiên bao đời, con bước tiếp  
Con nối nghiệp cha, ôi! Nhà có phúc  
Để lại cho con cả tâm huyết đời cha./.

NGUYỄN KHẮC ĐÀM

### *Người mẹ*

Cô giáo một thời bao cấp  
Đã nghèo lại thêm đông con  
Buồn hơn giữa đường đứt gánh  
Nghiep nhà dạ càng sắt son.

Lên lớp còn lo chạy gạo  
Thương con áo mặc chẳng lành  
Đêm đêm đầm đầm nước mắt  
Tương lai thăm thẳm trời xanh.

Nợ mòn con ngày khôn lớn  
Học hành càng giỏi giang hơn  
Bốn con đều là Tiên sỹ  
Xứng danh đáp đền tổ tiên.

Ngọt canh nhớ ngày nhạt muối  
Bát đầy nhớ lúc bát vơi  
Con thuyền giữa dòng trong đục  
Càng say với nghiệp trồng người.

Về hưu vẫn vui công tác  
Cho con chỗ dựa tinh thần  
Lấy cân định được mọi thứ  
Lấy gì đo lòng mẹ đây?



NGUYỄN VĂN HÀO

### *Nghề “chèo thuyền”*

Muôn thuở “chèo thuyền” nghiệp vè vang  
“Con thuyền tri thức” tấm gương vàng  
Áo cơm kham khổ không nao núng  
Mưa nắng dãi dầu chẳng thờ than  
Gieo chữ mỗi mong ngời đất Việt  
Uơm mầm khát vọng rạng trời Nam  
Sử xanh tô thắm nghề trân quý  
Xuôi ngược bến sông mãi rộn ràng./.

VŨ QUANG VIỆT

### *Kính dâng*

Dáng thầy  
Thước ngọc đèn hoa  
Lời thầy  
Ấm áp, mặn mà sớm trưa.  
Một đời nắng  
Một đời mưa  
Một đời đón khách  
Đò đưa  
Một đời.  
Con đi sắp cận kiếp người  
Nghĩa - Nhân - Trí - Tín  
Thầy ơi  
Nặng lòng  
Nhặt gom những hạt sương trong  
Se lung linh  
Tết cầu vòng  
Kính dâng./.



# Người Thầy

NGUYỄN THỊ THIỆP

**C**ằm tờ giấy mời mà tôi thấy rung rung. Trân trọng kính mời bà có mặt tại trường cấp 2 Đại Đồng Thành vào 9 giờ, ngày mùng 6 tháng 8 năm 2023 dự hội nghị tribị cho lễ kỷ niệm 60 năm thành lập trường (1963 - 2023). Thật thú vị khi ngày tôi được mời về trường dự lễ kỷ niệm cũng đúng tròn 60 năm tôi được sinh ra.

Đó cũng là kỷ niệm sáu mươi năm tôi đã sinh ra mới thú vị làm sao.

Hỏi thêm đã rõ, số đại biểu được mời dự buổi tribị hôm nay là những cựu học sinh tiêu biểu đại diện cho hàng chục ngàn các thế hệ học sinh nhà trường, đang công tác hay đã nghỉ hưu trên mọi lĩnh vực để lãnh đạo trường làm quen, thông qua kế hoạch và trưng cầu ý kiến tiến tới lễ kỷ niệm 60 năm trường vào dịp hiến chương nhà giáo 20/11/2023. Đó là một núi công việc, phải thành lập Ban Tổ chức và nhiều các tiểu ban khác gồm viết báo cáo tổng



kết, xin ý kiến chỉ đạo, lên danh sách khách mời, lo kinh phí, lên chương trình đón tiếp, chương trình văn nghệ, phát biểu cảm tưởng, trang trí, in lô gô, quà lưu niệm, thi đua khen thưởng, kinh phí và liên hoan, đó là ngày hội lớn của Đảng bộ và nhân dân trong xã, niềm tự hào của các thế hệ học sinh chúng tôi mà sáu mươi năm qua mới có một lần, nếu không phân công chuẩn bị trước thì làm sao xuê?

Tuy chưa về đông đủ theo danh sách nhưng đó là những cựu học sinh cũ, thuộc nhiều thế hệ có dịp họp mặt. Có người còn trẻ, có người đã tóc mây, cả thầy và trò nhìn ai cũng hoan hỉ vui tươi tay bắt mặt mừng mà theo lời giới thiệu của thầy Hiệu trưởng Trần Hồng Sơn hiện có mặt:

- Viện trưởng Viện Năng lượng quốc gia - PGS. Tiến sỹ Vương Hữu Tấn;
- Nguyên Giám đốc Sở Giao thông tỉnh Bắc Ninh - Vương Hữu Truyền;
- Viện Kiểm soát Tòa án tối cao - Tiến sỹ Vương Văn Bép;
- Phó Chủ nhiệm Khoa Chiến lược - Học viện quốc phòng - Tiến sỹ Trần Công Vượng;
- Chủ tịch UBND huyện Tiên Du - Nguyễn Đại Đồng...

May mắn là cơ quan tôi nằm trên địa bàn xã nên năm nào ngày nhà giáo 20 tháng 11 tôi cũng thay mặt cho cơ quan về trường chúc mừng thầy cô. Nhưng hôm nay khác, hôm nay tôi là khách mời như thầy Hiệu trưởng vẫn thường xuyên nói với các em học tập phấn đấu theo các tấm gương thế hệ trước trong đó có tôi, một nữ

Giám đốc doanh nghiệp, một nhà văn mà phần lớn tác phẩm của tôi đều viết về quê hương tươi đẹp đầy tự hào nơi chôn rau cắt rốn Đại Đồng Thành. Hôm nay được về lại mái trường xưa dự hội nghị đặc biệt này, chúng tôi được cùng nhau thăm nhà truyền thống của trường, xem tư liệu hình thành và phát triển 60 năm qua của nhà trường. Những bức chân dung cựu học sinh thành đạt trong đó có mình làm tâm hồn tôi lâng lâng khó tả, mới thấy nền giáo dục quan trọng biết nhường nào.

Chúng tôi lớn lên ở những thời điểm khác nhau, dù chưa gặp nhau nhưng nghe tên cựu học sinh Đại Đồng Thành là cảm thấy thân gần, là có tình cảm tốt về nhau, ai cũng vui vẻ được thăm ngôi trường tuổi thơ dẫu bạn ta đã già, đã có thầy cô khuất núi, trường xưa nay đã mới mẻ bội phần mà hình xưa dáng cũ đã găm vào ký ức nguyên vẹn một thời.

Nhìn cơ ngơi tài sản, nghe báo cáo nhanh mà tôi thực sự ngưỡng mộ tấm gương thầy ra thầy, trò ra trò, trường ra trường như Đại Đồng Thành mà thầy Hiệu trưởng Trần Hồng Sơn là tiêu biểu nhất. Được biết đã có lúc phong trào học tập của trường cấp 2 Đại Đồng Thành sa sút xuống tốp cuối bảng phân loại của Phòng Giáo dục huyện. Đại Đồng Thành có thuận phong mỹ tục phức tạp hơn trường Song Hồ về bản sắc văn hóa. Thầy Sơn sinh năm 1967 là giáo viên dạy văn giỏi của trường Song Hồ được nhà nước Việt Nam phong tặng đơn vị anh hùng lúc đó thầy Sơn là tổ trưởng chuyên môn khoa xã hội. Song Hồ

liên kê Đại Đồng Thành, nhiều học sinh xã tôi xin chuyển sang bên đó để được học thầy. Năm 2016, Phòng Giáo dục huyện chuyển thầy Sơn về làm Hiệu trưởng trường cấp 2 Đại Đồng Thành lại có học sinh bên đó xin sang bên này để được học thầy. Thầy Sơn yêu nghề, yêu trẻ, thầy mở lớp phụ đạo cho học sinh còn yếu bộ môn văn cho cả bốn khối không thu tiền còn trích lương mua sữa, bánh cho các em ăn uống học ngoài giờ. Có người hỏi tại sao không thu tiền phụ đạo? Thầy bảo vợ chồng thầy đều làm nghề giáo, có lương theo quy định, nhà thầy có thể làm thêm việc khác để tăng thu nhập nhưng không tăng thu từ nghề dạy học. Sự nỗ lực của thầy Hiệu trưởng, phong trào dạy và học của trường đã dần dần cải thiện rõ rệt, được Phòng và Sở khen. Từ ngày thầy được nhận nhiệm vụ Hiệu trưởng trường cấp hai Đại Đồng Thành thầy càng tận tâm tận lực với công việc trông người hơn. Kinh nghiệm nhiều năm trong nghề thầy biết rất rõ muốn nâng cao chất lượng học tập không gì khác là nâng cao năng lực và nhiệt huyết người thầy, thầy chuẩn thì trường mới chuẩn, học sinh mới tiến bộ, học sinh cấp hai đã có sự thay đổi tâm sinh lý không gần gũi nắm bắt tâm tư học trò của lớp mình thì không biết điều gì đang xảy ra trong lớp. Học sinh cũng không dám gặp gỡ trình bày thông tin bè bạn mới dẫn đến tự xử với nhau ngoài đường. Hai nửa cuộc sống cần rất nhiều khoản chi mà lương của giáo viên khá thấp, các giáo viên mới ra trường rất nhiều khó khăn, vậy có cách nào thổi bùng

lên ngọn lửa nhiệt huyết trong trái tim thầy cô? Chỉ còn lòng yêu thương bằng trái tim nồng ấm đến với trái tim trên bảy trăm học sinh, hơn bốn mươi thầy cô nhà trường đều cảm nhận được, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, đó là tinh thần thân ái đoàn kết, là hoạt động tích cực của công đoàn nhà trường, tinh thần đoàn đội sôi nổi để mọi người hiểu nhau hơn, sẵn sàng chia sẻ với nhau mọi vui buồn thành mái trường thân thiện, học sinh tích cực, quang cảnh nhà trường xanh sạch đẹp. Một học sinh nói với chúng tôi: "sân trường của chúng con, đó bác nhìn thấy mảnh giấy vụn", quan sát quả là vậy.

Sau bao năm được Phòng Giáo dục thị xã Thuận Thành giao trọng trách Hiệu trưởng, bằng tố chất hồng và chuyên sâu có, thầy Sơn đã mang hết bầu tâm huyết và kinh nghiệm từ một trường là đơn vị anh hùng để đưa khiến thức quản lý, dạy và học nên hôm nay đã thu được kết quả như mong đợi. Trường Đại Đồng Thành đã đứng tốp đầu chất lượng khối trung học cơ sở của thị xã Thuận Thành. Được Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục, được UBND tỉnh tặng cờ thi đua xuất sắc, Công đoàn nhà trường nhận Bằng khen của Liên Đoàn lao động tỉnh Bắc Ninh, phần quà quý giá hướng về Lễ kỷ niệm 60 năm thành lập trường.

Tiếp xúc với thầy Sơn đáng vẻ nho nhã, giọng nói ấm áp đủ nghe nhưng có sức hút lạ kỳ, phải chăng vì cái năng lượng tích cực và cái chân thiện mỹ trong thầy đủ lớn nên mới có sự lan tỏa rộng được như vậy.



Tôi không thể quên hôm thầy Sơn cùng một học sinh khuyết tật đến ngân hàng chúng tôi gửi 50 triệu đồng tiết kiệm. Thầy giải thích trường có em Phương Thảo bị bệnh lạ phải đi bệnh viện Trung ương mỗi lần 1. Cháu còn phải mổ tiếp lần 2. Hoàn cảnh nhà cháu khó khăn, trường đã kêu gọi giúp đỡ, trong đó nhà thầy có tới ba suất của vợ và con trai, được bốn chín triệu, thầy hỗ trợ thêm một triệu cho tròn năm mươi gửi tiết kiệm, khi nào em mổ lần 2 sẽ rút để thêm vào cho em và gia đình khiến cả cơ quan tôi xúc động về người thầy có tâm, có tầm như anh, một con người quá thước dễ gần luôn vui vẻ.

Viết đến đây tôi lại nhớ câu nói (trung truyền của Lương quốc Trọng nguyên Nguyễn Đăng Đạo): "Trên có sáng thì dưới mới theo, trong có sáng thì ngoài mới nhìn vào". Tổng Bí thư Nguyễn Phú

Trọng cũng nói: "Nhân sự cán bộ vô cùng quan trọng, tiền đề của mọi thành công". Với tôi người đứng đầu Trần Hồng Sơn đã rất tròn vai trên cương vị thầy ra thầy mới có trường ra trường và trò như lời nguyên là thầy giáo, nguyên là cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã nói cách đây 42 năm cho nền giáo dục nước nhà đã rất đúng với trường cấp 2 xã Đại Đồng Thành hôm nay. Suy từ chúng tôi mà ra, hình ảnh thầy cô, bè bạn tiêu biểu, mái trường thân yêu sẽ là có hậu, mãi là ký ức đẹp, bao dấu yêu khắc ghi trong cánh cửa tâm hồn thời gian không làm phai nhạt được. Phần thưởng vô giá xã hội dành cho nghề thầy cao quý mà chắc chắn thầy Sơn sẽ nhận được phần nhiều. Cảm ơn những cống hiến to lớn của thầy Trần Hồng Sơn với trường trung học cơ sở Đại Đồng Thành, anh xứng đáng là người thầy của một nghề cao quý - Người giáo viên nhân dân./.



# NGƯỜI THẦY ĐẦU TIÊN

HOÀNG YẾN



**Đ**ến thế hệ của con là gia đình mình đã ba đời theo nghề dạy học. Ông không biết con có yêu thích cái nghiệp “Cồng con chữ trên lưng” hay không nhưng ông luôn mong mỏi và hy vọng rằng, lớn lên con sẽ trở thành một cô giáo dạy văn tiếp nối nghề giáo của gia đình mình, giống như hai bác gái trên bố của con”. Từ sau cái buổi tối Thu ngồi nghe ông nội giảng bài và được ông chia sẻ những lời gan ruột thì Thu hiểu được rằng ông kỳ vọng và đặt niềm tin nơi mình nhiều lắm! Đêm đó, cô bé cứ trằn trọc mãi không sao ngủ được. Thu nghĩ tới những lời ông nói và coi đó là kim chỉ nam dẫn lối, đưa đường để Thu bước đi.

Thời còn học dưới mái trường THCS, khái niệm nhà giáo trong Thu ban đầu vẫn còn là một nghề gì đó nghe chừng mông lung, mơ hồ lắm, nhưng kể từ sau cái buổi hai ông cháu ngồi nói chuyện, chia sẻ về những khó khăn, vất vả nhưng cũng rất đổi tự hào và nhiều niềm vui của nghiệp dạy thì cô bé bắt đầu có vẻ để tâm nhiều hơn. Trên lớp, trong mỗi tiết học, đặc biệt là các giờ học văn, Thu chăm chú lắng nghe và chú ý quan sát từ phong thái, cử chỉ, ngôn ngữ và sắc thái biểu cảm khi các thầy cô giảng bài cho lớp; đặc biệt Thu chú ý nhiều tới kỹ năng mà thầy cô dùng để truyền đạt kiến thức cho mình... Và cứ thế, mỗi tiết học như có “lực hấp dẫn” lôi cuốn Thu





khiến cô bé càng cảm thấy yêu, trân trọng và biết ơn những người đang ngày ngày đứng trên bục giảng “gieo con chữ, ươm hạt giống” góp cho đời những “trái ngọt, hoa thơm”. Yêu thầy cô, kính trọng nghề càng thôi thúc và hun đúc trong cô tình yêu văn chương, khơi dậy trong Thu một ước muốn tốt bậc rằng sẽ có một ngày Thu được đứng trên bục giảng giống như các thầy cô của mình đang đứng hôm nay.

Lên cấp ba, Thu thi đỗ vào lớp chọn văn, may mắn lại được chính thầy giáo dạy môn Ngữ văn làm công tác chủ nhiệm lớp, nhờ vậy mà việc tiếp cận kiến thức với môn học này với Thu khá thuận lợi. Chẳng biết, có phải bởi thầy chủ nhiệm có ấn tượng về một cô bé khi nào cũng chăm chăm dõi theo từng ánh mắt, cử chỉ, phong thái và cố gắng nuốt trọn lấy từng câu, từng lời trong bài giảng của thầy khiến thầy “để ý” hay đơn giản chỉ bởi thầy thấy cô học trò của mình luôn học tập với thái độ tích cực và nghiêm túc nên thầy rất quý Thu. Thầy luôn quan tâm, động viên và khích lệ Thu trong học tập. Còn Thu, cùng với niềm đam mê văn chương cộng dồn với đó là sự động viên và chỉ bảo tận tình của thầy, Thu dành nhiều thời gian hơn cho môn học mình yêu thích và ngày càng thể hiện sự tiến bộ rõ rệt. Có một kỷ niệm mà mãi cho tới giờ, Thu vẫn không thể nào quên được và mỗi khi nhớ lại, Thu vẫn cười một mình: Đó là cái ngày mà cô bé nhận được thông báo từ lũ bạn khác lớp khi chúng tan học thêm ở trường về, bắt gặp Thu còn đang cúi cúi cùng với đứa em gái tát nước cho ruộng lúa cạn khô nứt nẻ ven đường



của mẹ. Nhìn thấy Thu, chúng vẫn cảm cúi vừa đạp xe, vừa nói oang lên như hét vào tai: - Thu! Chuẩn bị khao đi nhé, nay tao nghe cô Hà bảo mày được giải trong kỳ thi học sinh giỏi tỉnh đây! Mà hẳn là giải có số cơ nhé! Nghe tụi bạn nói xong mà khi đó tai Thu như ù đi. Chẳng biết tụi nó nói thực hay đùa nhưng khi ấy Thu mừng quá, chả còn tâm trí đâu mà tát té gì nữa, cô bé lôi tuột em gái leo thẳng lên chiếc xe đạp Phượng Hoàng trở về nhà. Dừng chiếc xe đạp thật nhanh nhẩu, Thu chạy vội vào trong “khoe” với ông nội. Ông nghe thấy cô cháu gái nói vậy thì vui mừng lắm. Ông bảo:

- Nếu con được giải trong kỳ thi này, tháng tới nhận lương hưu, ông sẽ thưởng cho con một chiếc xe đạp Mini Nhật.

- Thật vậy hả ông? Ông mua xe đạp mới cho con thật ạ? Thu mừng quỳnh và nhảy cẫng lên vì vui sướng. Do điều kiện kinh tế gia đình ngày đó còn khó khăn, bố

mẹ Thu lại đồng con nên ngày ấy, dù đã thi đậu cấp 3, đi học cách nhà chừng gần chục cây số. Trong khi các bạn hầu hết đều được gia đình sắm cho chiếc xe đạp mới để đến trường thì hằng ngày, Thu vẫn tới trường đều đặn bằng chiếc xe đạp mini cũ của chị gái con nhà bác “tặng” lại. Có được một chiếc xe mới của riêng mình đó là niềm mong ước bấy lâu nay của Thu. Có lẽ, ông nội đoán hiểu được tâm lý của cô cháu gái nên hôm nay ông đã “thông báo treo thưởng” cho Thu món quà mà cô yêu thích. Ngay sau phút giây mừng quýnh ấy, Thu bỗng chợt ngẩn ngừ:

- Nhưng ông ơi! Con còn chưa biết tin đó có đúng hay không, vì con chỉ mới nghe các bạn trong trường nói vậy thôi ạ, vẫn chưa có thông báo chính thức!

Ông cười hiền từ xoa đầu Thu động viên:

- Ông tin là con sẽ được giải, thực ra hôm con thi xong về, khi nghe con trình bày những ý mà con diễn đạt và triển khai trong bài văn thì ông cũng ang ang được điểm của con rồi. Con cứ vui vẻ lên và tin rằng sáng mai lên trường, con sẽ được đón nhận tin tốt lành từ thầy giáo chủ nhiệm của con.

Nghe ông động viên, Thu lạc quan tin tưởng rồi hăm hở vào bếp chuẩn bị cho bữa tối, lòng rộn ràng vui, vừa nhóm bếp nấu cơm, cô bé vừa hát líu lo như con chim bị nhốt trong lồng lâu lắm mới lại được tung đôi cánh, cất tiếng hát hòa mình vào nền trời xanh bao la. Thật sự rất khó để diễn tả niềm vui trong Thu lúc đó. Những thành tích mà Thu nỗ lực để đạt được trong

những năm tháng học trò dẫu chưa phải là cái gì to tát nhưng đối với Thu, đó là kết quả của sự cố gắng và nỗ lực thật sự của bản thân; Còn đó là cả những trần trở, tâm huyết của những người luôn quan tâm, dõi theo và ủng hộ Thu, đó là ông, là các thầy, cô giáo mà đặc biệt là thầy chủ nhiệm đã luôn tận tình, quan tâm khích lệ, cổ vũ Thu tiếp tục cố gắng nhiều hơn nữa cho những chặng dài tiếp theo.

Luôn nuôi trong mình ước mơ lớn lên sẽ trở thành cô giáo, trung thành với mục tiêu mà bản thân đã đặt ra; vào một ngày đẹp trời, cánh cổng trường Đại học Sư phạm đã rộng mở chào đón Thu. Ngày nhận giấy báo đậu Đại học trên tay về “khoe” với ông, dù không nói ra nhưng Thu cảm nhận được lòng ông mừng vui đến nhường nào. Niềm vui và sự tự hào hiện rõ trên khuôn mặt, trong ánh mắt, cử chỉ... khi ông chậm rãi cầm tờ giấy báo nhập học Thu vừa mới đưa trên tay. Dẫu khi ấy mắt ông đã kém đi nhiều và không còn nhìn rõ chữ, phải đeo kính. Vậy mà ông vẫn cố gắng đọc hết từng dòng chữ ghi trên mặt giấy... Thu ngồi đối diện ông trên ghế sofa, chăm chú ngắm nhìn ông mà khi ấy mắt cứ nhòe đi... tránh để ông bắt gặp rằng mình đang khóc. Lúc này đây, Thu mãi nguyện không chỉ bởi bản thân đã gặt hái được thành quả xứng đáng sau những nỗ lực phấn đấu để hoàn thành mục tiêu đầu tiên của đời mình. Điều khiến Thu cảm thấy thực sự hạnh phúc hơn cả đó là niềm mong mỏi, sự kỳ vọng của ông bấy lâu nay dành cho cô cháu gái bé bỏng ngày nào giờ đây đã trở thành hiện thực. Thu



bước vào cánh cổng Đại học trong tâm thế hăm hở, vui tươi, đầy nhiệt huyết của tuổi trẻ. Và một trong những “người bạn thân” luôn đồng hành, là điểm tựa vững chắc cho Thu suốt những năm tháng trên giảng đường Đại học ấy không ai khác đó chính là ông nội - Người luôn quan tâm, động viên, là hậu thuẫn đắc lực cho ước mơ mà Thu đang theo đuổi. Không chỉ vậy, hàng tháng, ông thường dành những đồng lương hưu giáo viên của mình hỗ trợ thêm cho Thu trong học tập. Do điều kiện học khá xa nhà nên Thu ít có dịp về thăm ông, có năm chỉ được đôi ba lần nhưng hễ cứ lần nào về tới nhà, quang túi đồ xuống là Thu phải chân sáo chạy ngay tới bên ông rồi cứ vậy thao thao bất tuyệt kể đủ chuyện trên trời, dưới đất, chuyện thầy cô, bạn bè, rồi cả mấy đứa bạn chơi thân trong lớp... Có lẽ, do ông chiều cô cháu gái rệu nên lúc nào Thu kể, ông cũng rất chăm chú lắng nghe dẫu thời gian ấy, sức khỏe ông đã yếu đi nhiều lắm. Thu thương ông lắm, bởi vậy mỗi lần được về nghỉ, cô thường dành nhiều thời gian ở bên ông. Mỗi một lần kết thúc kỳ nghỉ, Thu lại ko muốn đi, chỉ sợ lần này vào trường rồi, ông không may do tuổi cao sức yếu... khi ấy... Chỉ mới thoáng nghĩ tới đó thôi là lòng Thu cảm giác không sao chịu nổi...

\* \*

\*

Tốt nghiệp ra trường, gắn bó với nghề giáo chưa được bao lâu, do những thay đổi về cuộc sống hiện tại và để phù hợp hơn với điều kiện gia đình, có thời gian chăm lo cho con cái khi chồng bộ đội thường xuyên vắng nhà, Thu đã không còn

tiếp tục với nghề giáo mà rẽ sang một con đường khác, làm việc trong một lĩnh vực khác. Tuy vậy, từ trong sâu thẳm trái tim mình, Thu vẫn luôn yêu quý, trân trọng và biết ơn nghề giáo; biết ơn những người đã “đặt nền móng”, những người đã luôn quan tâm, đồng hành và giúp đỡ Thu đến với hành trình “làm người chèo đò, đưa những chuyến đò sang sông”.

Mùa hiến chương các Nhà giáo lại đang đến gần, cũng trùng với thời điểm ngày giỗ của ông nội sắp tới, lòng chộn rộn bao cảm xúc không tên... những ký ức, kỷ niệm về ông cứ ủa về, ủa về: Hình ảnh ông ngồi tựa lưng nơi phía cuối chiếc giường ân cần giảng giải, chỉ dạy cho “cô học trò cháu” về những điều còn chưa thông tỏ cùng với chiếc bàn học gỗ nhỏ xinh được đặt ngay ngắn bên cạnh chiếc giường ngủ của ông mỗi buổi tối luôn sáng dưới ánh đèn rạng đông... Lòng Thu nhớ ông da diết...

*“Ông ơi! Giờ ông đã lãng du nơi miền mây trắng nhưng lòng con vẫn luôn khắc ghi những lời dạy của ông - Người thầy đầu tiên đã dạy dỗ con, chỉ bảo con, người đã áp ủ, chấp cánh, nuôi dưỡng tuổi thơ con; hun đúc, đắp xây, truyền lửa và khơi dậy trong con niềm yêu thích và gắn bó với văn chương... Giờ đây, dẫu con không còn theo nghiệp “người chèo đò” như ngày ấy ông luôn hằng mong mỏi nhưng con nghĩ ông vẫn sẽ yên lòng bởi ở nơi “miền xa” ấy ông vẫn luôn thấy con vui vẻ, hạnh phúc và ngày ngày vẫn bên ánh đèn điện, hoàn thành tốt vai trò của mình - làm “cô giáo nhà” chăm chút cho hai chắt của ông học hành nên người. Con sẽ mãi mãi nhớ về ông - nhớ về người thầy đầu tiên đáng kính./*



# MIỀN VÔ CỰC

LƯU LAN PHƯƠNG

**T**ôi tin là dù có trong tưởng tượng thì cũng rất ít người nghĩ ra được một mối tình lạ lùng, oái oăm như mối tình đã đến với tôi...

Mới tháng trước, tòa soạn báo Người Công Nhân cử tôi sang Ả Rập Xê Út để viết một phóng sự về tình hình người Việt Nam sang lao động xuất khẩu ở nước này.

Ả Rập Xê Út vốn là một điểm nóng với nhiều nguồn tin trái ngược, gây tranh cãi về người Việt Nam sang đây xuất khẩu lao động. Nơi đây chủ yếu là lao động nam giới sang làm xây dựng ở các công trường. Bên cạnh những tin tức tốt lành mà người lao động nước ta được hưởng từ luật lao động ở vương quốc sở tại với mức lương khá cao, được nghỉ phép, nghỉ lễ nhiều mà

vẫn hưởng nguyên lương. Thậm chí, người lao động nước ngoài ở Ả Rập Xê Út được nghỉ tất cả những ngày lễ đúng như người dân nước này mà còn được hưởng phép năm tròn một tháng. Theo luật lao động của Vương Quốc Ả Rập Xê Út thì công ty có người lao động phải mua vé máy bay khứ hồi cho công nhân về nhà nghỉ phép rồi bay trở lại. Tuy nhiên, lại có tin đồn rằng, nhiều lao động từ nước ta sang bên đó là đi theo một đường dây tội phạm, lấy danh nghĩa là xuất khẩu lao động để lợi dụng môi trường sa mạc mênh mông mà ăn cắp vật liệu quý, chủ yếu là kim loại đồng. Có tin một băng nhóm tội phạm là công nhân xuất khẩu lao động đã đột nhập vào công trường xây dựng trên sa mạc trong giờ nghỉ, trói bảo vệ, dán băng lên miệng rồi nhét vào thùng xe cẩu mà kéo tít trên cao. Sau đó, bọn chúng cho cho hẳn xe tải lớn xộc vào, ngang nhiên lấy đi những kiện hàng với cả trăm tấn dây đồng còn nguyên đai, nguyên kiện. Vì thế, có không ít người lao động đã trở thành tội phạm ở miền đất Trung Đông này. Báo Người Công Nhân thấy cần thiết phải đưa phóng viên sang tận nơi để điều tra và tìm hiểu sự thật. Đây là nhiệm vụ nhưng cũng thực sự là một ưu ái dành riêng cho tôi. Bởi vì, để có được một chuyến bay ra nước ngoài công tác, lại là tới một nơi cách xa Việt Nam tới một phần tư vòng trái đất, với chi phí quá khủng chỉ cho vài bài phóng sự trên báo thì đương nhiên ban biên tập phải chọn mặt gửi vàng. Tôi có ưu điểm là giỏi tiếng Anh, từng đã tác nghiệp nhiều lần ở các nước Đông Nam Á, Đông Á, Đài Loan cũng với loạt bài về người xuất khẩu lao

động. Song, việc để cô gái Việt Nam nhỏ bé bay một mình sang đất nước Trung Đông lạ lẫm là điều lãnh đạo tòa báo phải phân vân, đắn đo rất nhiều. Ý định cho thêm một phóng viên nam đi cùng đã khiến tổng biên tập nhăn trán, gãi đầu, gãi tai khi xem bản dự trù kinh phí cho chuyến bay...

Tôi đã xung phong đi và thuyết phục mọi người tin vào bản lĩnh nhà báo của mình. Tôi nói với mọi người là, nếu mà thông thạo tiếng Anh thì có thể một mình đi khắp nơi trên thế giới này mà không lo ngại gì. Và lại tôi cũng đã đọc và theo dõi trên Google về đất nước này, về tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, phong tục tập quán qua những tour du lịch... Và bản thân tôi là người đam mê nhiếp ảnh nên rất thuận tiện cho công việc... đúng là tôi đã tự tin bay sang Trung Đông một cách an lành, hoàn thành rất tốt nhiệm vụ được giao. Chỉ sau có mấy ngày đặt chân tới vương quốc sa mạc, tôi đã gửi về Việt Nam loạt bài phóng sự, ghi chép nóng hôi hổi, đúng kiểu vừa thổi vừa ăn, được bạn đọc trong nước háo hức đón đọc và đánh giá rất cao. Những phóng sự của tôi trước hết đã làm yên lòng những gia đình có người thân đi sang xuất khẩu lao động. Họ đã hiểu được rằng, chỉ có một vài người Việt nhập vào băng trộm cắp tợn xuyên quốc gia giống như "con sâu bỏ rầu nồi canh" mà thôi.

Đến đây, xin thưa với bạn đọc rằng, những gì vừa kể là nằm ngoài câu chuyện tình của tôi! Nhưng hẳn bạn đọc cũng đã đoán ra là tôi đã gặp tình yêu của mình ở chốn xa xôi này.

Vâng! Tôi đã gặp một người đặc biệt. Còn trước khi gặp người ấy thì tôi đã gặp... ác quỷ. Đúng ra thì đó là một gã da đen to

lớn với cái dáng Kinh Kong góm ghiếc.

Do hoàn thành tốt công việc, bài viết của tôi có những tác động tích cực gần như tức thời đến bạn đọc và công chúng. Bởi vậy mà Tổng Biên tập báo Người Công Nhân phấn khởi lắm. Ông đã hào phóng thưởng nóng cho tôi một số tiền và cho phép tôi được ở lại du lịch, tham quan tại Trung Đông thêm vài ngày sau thời gian tác nghiệp. Thế là, tôi sướng rên, quyết định dùng tất cả số tiền thưởng và nhuận bút để làm một cuộc trải nghiệm khám phá và vui chơi hết mình trên sa mạc Empty Quarte (Khu Đất Trống) ở phía Nam của Vương quốc Ả Rập Xê Út.

Để khám phá sa mạc tôi đã trang bị cho mình bộ đồ dân bản địa cùng chiếc khăn hijab chỉ để lộ đôi mắt đeo kính râm. Đến sa mạc ăn mặc như vậy sẽ dễ dàng tránh được nắng nóng và cát bay vào cơ thể mặt mũi. Tôi cũng mang theo một chai nước, bật lửa, chút đồ ăn nhẹ, pin dự phòng cùng tấm ga mỏng. Tất cả gọn nhẹ trong ba lô.

Tôi tự mình đi xe buýt đến đây sau khi tìm thông tin trên mạng. Ấy là một nơi có thể coi là thực sự vô cực bởi đứng chỗ nào nhìn ra cũng chỉ thấy cát mênh mang trải ra đến vô tận, vô cùng. Cát sa mạc Empty Quarte không hề giống với những bãi cát trắng phau trên bờ biển Việt Nam mà có lẽ nó giống với đồi cát hồng khi chúng ta đi du lịch Mũi Né. Ở đây, cát mịn như một thứ bột đất. Tuy nhiên, nó không hề hòa tan trong nước và có vẻ dễ dàng phủi sạch khi bám vào chỗ nào đó. Thứ bột mịn này nếu vào mắt cũng không khó chịu như những hạt cát què ta và có thể rửa sạch hết ngay. Cả một miền cát lúc màu vàng,

lúc màu hồng hồng, khi phẳng lì, khi cợn lên thành những đồi cao vút, sóng sánh. Tất cả trải ra mênh mang, vô cùng tận.

Thật thú vị khi cưỡi trên chiếc xe Jeep đã được anh lái xe người bản địa xả bớt hơi ở lớp khi tiến vào sa mạc. Công ty du lịch tuyển những tài xế đẹp trai ăn mặc đúng kiểu bản địa để làm hài lòng khách du lịch. Bắt đầu hành trình anh tài xế mở nhạc rất bốc khiến chúng tôi phấn khích và lắc lư trên xe theo nhạc. Bằng tay lái lùa của mình tài xế cho chúng tôi ngồi trên xe với cảm giác mạnh, lúc xe đánh võng lượn theo đồi cát, lúc xe vút lên khiến chúng tôi nghiêng ngả và kêu thét lên, ai cũng phải bám tay vào thanh nóc xe để không bị xô người... Chưa hết hoảng hồn thì xe đã dừng lại cho chúng tôi tự do vui chơi trên sa mạc.

Tôi đi chân trần trên cát. Bàn chân trần như được mát xa trên các huyệt đạo thật dễ chịu. Bầu trời trong veo và cao vút chỉ có lơ đãng vài gợn mây. Thỉnh thoảng cũng thấy hiệu ứng ảo ảnh của mặt trời từ trên cao và màu hồng nhẹ nhàng của hoàng hôn phủ xuống, hiện lên những dải cát đẹp đến nao lòng. Ôi! Sa mạc đúng là một cảnh tượng thiên nhiên tuyệt vời đáng để ta đến thăm ít nhất một lần trong đời... và sẽ còn muốn quay trở lại.

Đi chân trần như một kẻ lãng du trên sa mạc mà xung quanh chẳng có một ai. Tôi đã vô tình tách ra khỏi mọi người lúc nào không biết. Tôi bỗng thấy thú vị lạ lùng. Yêu làm sao nỗi cô đơn. Có lẽ chỉ khi một mình trên sa mạc ta mới thật sự hiểu hết được ý nghĩa của tự do. Tôi đã nghe được tiếng thì thầm thật lãng mạn của gió, cát sa mạc trong một buổi hoàng hôn kỳ diệu.

Mặt trời đang từ từ trôi xuống đường chân trời làm cho màu cát trên sa mạc đã hồng lại hồng rực lên. Tiếng gió nhẹ có thể là âm thanh duy nhất ở vùng sa mạc mênh mông này chẳng? Bởi vì ở đây cát cũng không hề lạo xạo dưới chân. Càng đi sâu vào bên trong thì cồn cát càng cao. Màu cát cũng thay đổi với nhiều sắc thái mới lạ. Tôi như bị thôi miên bởi sự hoang hoải lạ lùng. Tất cả ngập trong một màu hồng mê đắm. Vừa đi, tôi vừa giơ Iphone 12 lên thích thú quay trên trời, dưới cát.

Bỗng nhiên, tiếng lóc chóc của mấy con cày mangu làm tôi giật nảy mình. Không hiểu sao cả đàn những con vật loi chơi này lại đột ngột xuất hiện rồi hoảng hốt vừa kêu, vừa cong đuôi lao như thực mạng về một phía mà nhiều con đã húc đầu cả vào chân tôi. Sau đó, chúng mất hút vào những cái lỗ trong đụn cát.

Lập tức ngay sau đó, một nỗi kinh hoàng mà lần đầu tiên tôi gặp trên đời đã ập xuống. Cả trên trời và dưới cát đang yên bình, thơ mộng thì bỗng đều rung động. Hãi hùng. Gió cát nổi lên. Tiếng rìn rít ghé rợn như tiếng hăm dọa của quỷ dữ. Bụi bay mù mịt. Những đám mây cát khổng lồ màu hồng cuộn cuộn bốc lên tít tênh cao rồi lại lao, quật xuống dưới với sự lồng lộn của một con quái vật. Khi người chủ khách sạn biết tôi muốn đến sa mạc khám phá đã dặn dò: nếu gặp bão cát thì hãy đi nhanh lên chỗ cao nhất, ngồi xuống và chờ đợi. Giờ đây nhưng lời dặn của anh ta tôi không kịp nhớ gì nữa vì gió nổi lên nhanh quá. Không biết ở đâu một đàn những con gì trông giống dê nhưng có đôi sừng thẳng vun vút phóng qua trước mặt, chỉ chút nữa là móng chân chúng đập vào mặt tôi. Lát

sau, dưới chân tôi cảm thấy lũng nhùng Tôi cảm thấy có những con gì mềm oằn oại, cọ cả vảy vào tôi. Có lẽ là cả một đàn rắn sa mạc. Rồi thì một mớ nhồm nhoàm, không khéo là lũ bò cạp. Chắc bọn chúng cũng đang vội vã chạy trốn. Dù tôi không nhìn thấy chúng bởi ngay sau đó trời tối sầm, đang ban ngày trở thành đêm. Thứ ban đêm màu xám đen lúc đầu có đan xen, len lỏi, điểm những sợi ngoằn ngoèo, hồng sẫm pha trộn vào như là hơi thở hấp hối và tuyệt vọng của mặt trời. Sau đó thì tất cả đen kịt. Gió cát nổi lên rất mạnh và quay cuồng trong một cơn bão đen sa mạc. Phải rồi, có lúc nào đó, tôi đã đọc thông tin trên Google về bão đen. Ai ngờ hôm nay tôi đã lọt thỏm trong nó.

Chỉ phút chốc, đang là người đi chơi trong sa mạc, vị thế thay đổi ngược lại, tôi bỗng thành thứ đồ chơi của gió cát. Khi chúng vo tròn tôi như một quả bóng rồi lăn đi, lăn lại trên cát. Khi thì cuốn tôi xoay tít mù, quay tròn, dựng đứng như một con quay và đầu óc thì không khác gì kẻ mộng du. Có khi, gió cát lăn tôi không khác khúc gỗ lên tót đỉnh đồi cát cao vút rồi thả xuống thung lũng sâu thẳm phía bên kia. Chiếc Iphone 12 bị văng đi đâu mất. Bão cát làm tôi cạn kiệt sức lực và ngất lịm đi, nằm im trên cát sau những trò đùa có vẻ quá trớn ấy của gió cát sa mạc.

Chẳng biết là tôi đã không còn biết gì và bị vùi trong cát trong bao lâu. Khi nửa tỉnh, nửa mơ đã cảm thấy như cơn bão cát đã qua đi. Lúc mở mắt ra thì thấy ánh nắng chói chang và sa mạc lại mênh mang, hiền hòa. Còn chưa hiểu đây là thực hay mơ thì mới hay mình đang bị một đôi tay lông lá góm giếc ôm diết và đang đưa đi như một

con nhái bén. Một mùi hôi hôi, khen khét xộc lên rất khó chịu. Trời ơi! Một thằng da đen bắt cóc tôi. Nhìn lên, tôi kinh khiếp khi thấy một bộ mặt gớm ghiếc, râu ria ngòm ngoàm, cái miệng toàn răng trắng ớn và đôi mắt trắng dã như mắt lợn luộc. Tôi la hét, cào cào và cắn mạnh vào tay thằng da đen mà lúc ấy tôi nghĩ là một con Kinh Kong quái đản. Sau đó thì tôi cảm thấy hoàn toàn bất lực khi mà hấn chẳng có phản ứng nào và cũng chẳng tỏ ra hề hấn gì với sự cào, cắn của tôi. Hấn ồ ồ phát ngôn câu gì đó nhưng tôi không sao hiểu được. Xem ra thằng da đen bắt cóc tôi không biết tiếng Anh. Khi tôi nói tiếng Anh với nó thì nó vẫn í ớ thứ tiếng nào đó.

Tôi càng giãy giụa thì thằng da đen càng ghì chặt và xềnh xệch tha tôi đi. Sau khi quyết liệt, cố gắng chống cự lại con Kinh Kong thì tôi là đi. Thế là hết. Tôi vô vọng. Nước mắt tôi tứa ra, người mềm oặt, rã rời.

Tuy nhiên, tôi vẫn biết thằng da đen đưa tôi về phía một chiếc lều vải. Mình sẽ bị hấn làm gì đây, hăm hiếp hay ăn thịt... Thật chua xót, cay đắng cho thân phận mình đã đọc và hiểu sự bạo liệt về tình dục của đàn ông da đen.

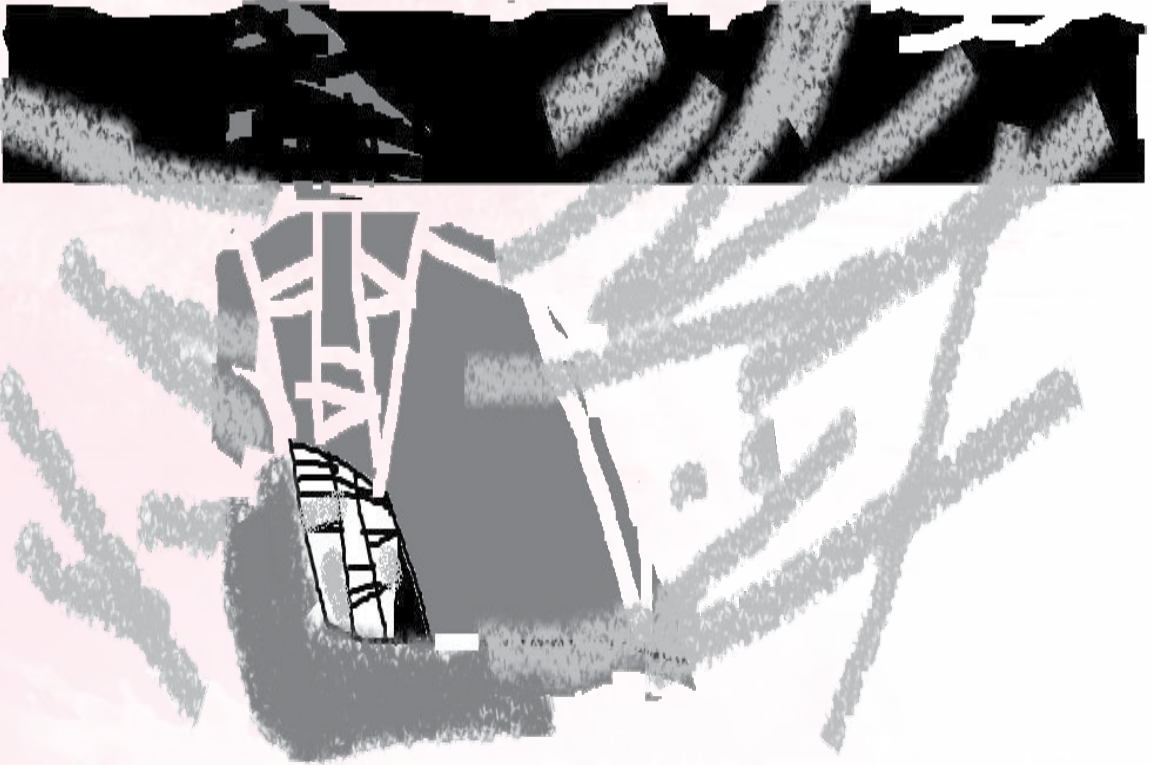
Vậy là, những cặp sừng của linh dương Ả Rập dù húc thủng bụng sư tử nhưng không làm gì tôi. Đàn rắn sa mạc, rất có thể trong đó có cả những con rắn đuôi chuông cực độc và đàn bò cạp đây nọc cũng bỏ qua. Tôi đã thoát tất cả trên gió cát sa mạc cho đến lúc gặp con người...

Khi Kinh Kong ôm tôi chui vào lều thì tôi đã lại vùng lên la hét, giãy giụa, cào cào một lần nữa với tàn lực cuối cùng rồi cũng một lần nữa bất tỉnh.

\* \*  
\*

Tôi chồm tỉnh dậy. Một bóng điện nhỏ với ánh sáng yếu ớt thấp ở giữa lều cho tôi biết lúc này là ban đêm. Động tác đầu tiên là sờ soạng khắp người mình. Tôi ngỡ ngàng khi thấy quần áo, kể cả đồ lót, tất, vớ còn nguyên si. Ô! Thì ra tôi không bị hăm hiếp, tôi còn sống. Vậy Kinh Kong đâu rồi? Phải chăng đã có một cuộc giải cứu kiểu Thạch Sanh cứu công chúa vừa diễn ra chăng? Qua cửa sổ bịt ni lon trong suốt nhìn ra, tôi biết bên ngoài lều tối thui. Hình như ai đó đã tử tế phủ hết cát trên mặt, trên tóc và quần áo tôi bằng chiếc chổi lông ngựa còn để ở gần đó. Trong lều có lẽ không có ai cả. Tôi rét run, đầu nặng trĩu vầng vất. Không hiểu sao ở sa mạc ban ngày trời nóng thế mà đêm lại lạnh đến vậy. Cũng có thể tôi bị gió cát quăng quật và cơ thể chưa thích nghi với nhiệt độ nóng lạnh đột ngột mà người thấy khó chịu bải hoải chăng. Hay do chưa ăn tối nên đói, nhưng quả thực tôi không thấy đói mà cổ họng khô rát. Tôi cố gắng chống tay gồng mình ngồi dậy tìm chiếc balo như một bản năng, ở đó có nước mang theo. Tôi cầm chai nước uống từng ngụm nhỏ, cơn khát dịu lại nhưng người rét run. Loáng choáng ngồi phịch xuống đệm quan sát quanh lều một lần nữa thì giật mình, lùi lại, hoảng hốt khi thấy một người đang nằm dưới đồng bạt phủ ở sát cạnh lều, bên dưới một ô cửa sổ. Người ấy lồm ngồm chui ra khỏi đồng bạt với một bộ pijama hoa văn sặc sỡ. Đó là một anh chàng da đen. Thấy điệu bộ hốt hoảng của tôi, anh ta vội nói câu gì đó rồi khụng khiêng đứng lên, lom khom như kiểu ếch đứng. Trông thật ngộ. Đầu



Minh họa: **Luu Quang Lâm**

anh ta lắc lắc, giơ hai tay huơ huơ, ra hiệu cho tôi bình tĩnh. Và, tôi không thể không bình tĩnh khi nhìn cái dáng rụt rè, e ngại, vụng về đến tức cười và gương mặt đầy thân thiện ấy của anh ta. Tôi biết là suốt đêm qua, chàng da đen đã nhường chỗ đệm cho tôi...

- My name is Lan Du journalist Vietnamese. Whats your name?

- Dujanah Rashid Namda.

- Im Dujanah, thank you for everything.

Tôi cảm ơn và hỏi về King Kong hôm qua. Anh ta lắc đầu, tỏ vẻ chẳng hiểu gì. Vậy là, anh ta chỉ nói được tên mình, quan niệm của tôi nếu thạo tiếng Anh có

thể đi khắp thế giới đã được thực tế chứng minh... quá buồn.

Anh chàng da đen nhìn tôi chằm chằm qua bóng điện màu vàng quạch làm tôi thấy ngại. Tôi thấy khó chịu bởi do không quen khí hậu, lại bị bão cát đột ngột nên có vẻ như tôi bị sốt. Người lạnh nhưng mặt nóng hầm hập. Ôi, lạy chúa lòng lành, hãy cho con sức khỏe để ngày mai có thể về khách sạn hoặc đi tiếp chinh phục sa mạc. King Kong cúi mình như thể xin phép rồi đưa bàn tay đặt lên trán tôi. Anh ta á á ớ ớ... kêu lên rồi vội vàng lấy thứ lá gì đó trong góc lều cho vào chiếc nồi nhỏ đun lên, mùi nước bốc lên thơm phức cả căn lều. Tôi không thể tả được thứ mùi này vì hình như

có mùi của xả, lại như có mùi của quế hay gì đó. Kinh Kong dùng hai cái cốc chao đi chao lại cho nhanh nguội rồi mang đến bảo tôi uống. Tôi ngoan ngoãn uống một hơi thứ nước màu vàng óng ấy rồi Kong đỡ tôi nằm xuống. Sau khi uống cốc nước đó tôi thấy đỡ choáng và người dịu nhẹ hơn. Hình như tôi ngủ một giấc say lắm. Trong giấc mơ tôi thấy Kong ngồi bên cạnh mát xa thái dương hay cả đầu nữa.

Khi tôi tỉnh dậy thì ánh sáng đã chan hòa trên sa mạc. Kong đang làm bữa sáng. Đầu tiên, chàng trai da đen đem ra một đồng hồ ăn. Hầu hết là những thứ lạ hoắc với mùi vị khó chịu vô cùng. Đảm bảo, có thứ nếu chỉ đưa lên miệng thôi là đã nôn ra cả mật xanh, mật vàng dù lúc ấy tôi đói bụng lắm. Cuối cùng tôi đã chọn và cũng chỉ chọn được một món duy nhất, ấy là bánh mì tự làm cán mỏng mà người ta gọi là roti. Tôi biết loại bánh này khi xem trên kênh Ké du mục. Nói chung cũng không đến nỗi nào. Có thể nói là ngon tuyệt. Kong đưa tôi cốc sữa nóng, mùi vị hơi lạ nhưng tôi uống đại một hơi cho lại sức vì tôi biết đây là sữa lạc đà. Thứ sữa quý giá nhiều người đến sa mạc đều muốn thưởng thức. Tôi đã ăn no và thấy mình thực sự bình ổn khi biết chắc chắn mình đang ở trong lều với một người tử tế. Tôi đặt tay nơi trái tim để tỏ lòng biết ơn khi anh đưa tôi ly cà phê.

Lúc này tôi mới ra khỏi lều. Ôi chao, đây là một ốc đảo xinh đẹp với hồ nước trong xanh và nhiều cây chà là cùng những loại cây khác. Anh là người du mục chăn thả lạc đà. Tôi choáng ngợp trước vẻ đẹp của tạo hóa. Không gian màu hồng lãng mạn xa tím tấp, từng đợt gió cát tạo ra những con sóng mênh mang mênh mang. Những đụn

cát to nhỏ nhấp nhô trùng trùng điệp điệp, Đàn lạc đà đang cần mẫn gặm những cây cỏ gai, chúng ăn cả xương rồng và những bụi cỏ sát đất. Những con lạc đà, những con tàu của vùng hoang dã bao đời nay gắn bó với con người nơi đây. Chúng có thể chịu đựng không ăn uống tới ba mươi ngày khi đi trên sa mạc. Mỗi con lạc đà trưởng thành có cục bướu tích trữ mỡ lên tới hai mươi sáu ki lô gam. Lạc đà không ra mồ hôi và không đi tiểu nên cơ thể thích nghi với sa mạc. Mỗi con uống một lần lên tới bảy tám mươi lít nước. Lạc đà là loài sống có nghĩa nên người dân sa mạc coi lạc đà không chỉ là cỗ xe miễn phí mà còn coi chúng như người thân.

Tôi được Dujan ah- Kinh Kông gọi tắt là Kong cho cưỡi lạc đà. Ngồi lác lư trên lưng lạc đà tôi lại có cơ hội quan sát những cồn cát hùng vĩ dưới chân và gió sa mạc lướt qua mặt. Lớp cát mịn dưới chân và bầu trời vàng óng ánh sâu thẳm trên đầu tạo nên một cảm giác dễ chịu không thể gọi tên. Kong dắt lạc đà đến chỗ tôi bị bão cát hôm qua, thực sự kỳ diệu khi chiếc điện thoại của tôi vẫn còn đó. Tôi hét lên sung sướng khiến Kong cũng cười thật tươi. Lạc đà quỳ xuống để tôi nhặt lại điện thoại. Tôi ôm điện thoại mát bừng lên hạnh phúc. Càng gần trưa trời càng nắng nóng khó chịu. Chúng tôi trở lại lều nghỉ ngơi, Kong nấu ăn và chúng tôi ăn trưa trong lều với chiếc quạt chạy ắc quy mát mẻ.

Khi chỉ có hai người thì người này luôn có nhu cầu biết về người kia. Cần hỏi và trả lời. Nhưng cả hai chúng tôi đều không thể làm được cái việc đơn giản đó. Xem ra, khi ngôn ngữ bắt đầu thì càng nói nhiều lại càng thêm thừa...

Thế phải làm gì đây? Chẳng lẽ bất lực không có cách gì trao đổi với nhau được sao?

Hai chúng tôi đã dùng ngôn ngữ chỉ trỏ, những điệu bộ tay, chân, mắt mũi thậm chí nhe cả răng ra để... nói. Sau đó là giấy bút. Đầu tiên với chữ viết. Nhưng thứ chữ ngoằn ngoèo kiểu giun bò của anh quá xa lạ với tôi. Chúng tôi lại trao đổi bằng hình vẽ trên giấy và cát.

Song tất cả những ngôn ngữ đó đều tỏ ra không hiệu quả. Chỉ thêm bập bõm và hiểu lầm nhau, khiến chúng tôi càng thêm bực mình. Buồn cười là khi không hiểu sao cùng một lúc cả hai đều đưa tay lên gãi đầu. Một lúc, cả hai đều chóng cằm, nhăn trán...

Thế rồi, chúng tôi cùng ngồi phệt xuống đối diện nhau. Thướt ra. Chổng hai tay ra sau. Ngược mặt lên mà ngao ngán. Hết thở dài lại bậm môi. Hai đứa tôi cứ trong dáng vẻ ấy mà lặng lẽ nhìn nhau. Đây là lần đầu tiên tôi ngắm kỹ một chàng da đen. Trông anh ta cũng khá dễ thương với ánh mắt có viền mi dài thật hiền dịu, cặp môi mọng và dày, cái chóp mũi bóng loáng đến là tức cười. Chẳng hiểu anh ta đang nghĩ gì về tôi mà miệng chum chim thật đáng yêu...

Tự nhiên tôi nghĩ ra, lấy điện thoại thay pin dự phòng và mở phần nói chuyện tự dịch. Ôi chao, giờ đã biết những gì cần biết. Tên anh ta theo tiếng Ả Rập là MUSA, một cái tên đẹp. Anh ta người Ả Rập nhưng không theo đạo Hồi, một đạo chính của các nước Trung Đông. Anh ta chưa có vợ vì theo Mura, lấy vợ ở đây rất tốn kém. Anh ta phải tích cóp nhiều năm nữa mới có tiền cưới vợ. Anh ta gọi tôi là món quà của

thượng đế và luôn miệng gọi tôi Lan Du Aneeqa, một người phụ nữ đẹp.

Buổi trưa mát mẻ trong lều và phần mềm nói dịch đã xích chúng tôi lại gần nhau hơn.

Buổi chiều sau khi mang nước về bảo tôi tắm và đưa cho tôi bộ quần áo hoa hòe hoa sói của anh ấy cho tôi mặc. Cả hai cùng phì cười như nắc nẻ khi tôi mặc bộ đồ rộng thùng thình dài thượt. Mưa còn đưa tôi chai nước hoa bảo bôi lên người. Ôi chao, đúng thứ mùi nước hoa tôi thích. Tôi như ở trong rừng hương hoa phung phức chứ không phải trong sa mạc nữa.

Bỗng anh ta ra hiệu bảo tôi xích tới, xích tới, xích tới nữa cho đến khi bốn bàn chân áp vào nhau. Cả hai đều rùng mình rồi cứ thế mà nhìn nhau rất lâu...

Bất chợt, bốn ô cửa lều bật như bỗng bừng sáng. Chúng tôi đều vội vàng nhồm dậy, xô nhau chạy ra. Ôi! Vàng trắng hạ huyền vừa lên. Chàng da đen quay vào lấy tấm chăn lông cừu trùm lên cả hai rồi kéo tôi ra ngoài. Tôi nép vào chàng. Cả hai cùng kéo theo tấm chăn dài thườn thượt quét trên cát thành vệt dài. Chúng tôi vừa đi vừa ngắm trăng. Mưa đưa tôi lên đồi cát cao trùm kín người, rồi ngồi bên nhau. Bầu trời sa mạc trong veo, lấp lánh những vì sao lung linh và một vàng trắng hình con thuyền lướt đi theo hai kẻ bất đồng ngôn ngữ trong tấm chăn... Bất giác anh cho tôi dựa vào vai, lúc này trong tôi có một cảm giác gần gũi thân thương đến kỳ lạ.

Chúng tôi đã ngồi bên nhau suốt đêm ấy cùng vàng trắng trên miền vô cực./.

LÊ ĐĂNG KHUẾ

### *Đi về*

Người đi để lại mong manh  
 Biết đâu mà đợi, mà mong hỡi người?  
 Người đi góc bể chân trời  
 Chẳng thề chẳng hẹn một lời cho khuây  
 Nắng chiều vương vất trên cây  
 Gió đồng hiu hắt chim bầy liệng chao  
 Người về mang ngọn gió lành  
 Tay vin hái lá ngắt nhành hoa thơm  
 Người về ai được vui hơn?  
 Vườn xuân hoa trái nắng hơn hớn nồng  
 Người đi để những ngóng trông  
 Sao người chẳng dặn: Đừng mong, đừng chờ ?

VŨ TUẤN ANH

### *Em biết chăng*

Em biết chăng hai bên dòng sông Đuống  
 Thị xã Thuận Thành, Siêu Loại, Luy Lâu  
 Nổi văn minh người Việt, có chùa Tổ, chùa Dâu  
 Phía bên kia Tiên Du ngời sức trẻ  
 Luôn sát cánh cùng vươn lên mạnh mẽ  
 Đưa Bắc Ninh vững vàng tốp đứng đầu  
 Kinh Dương Vương - Thủy tổ đặt tên cầu  
 Niềm vinh dự chẳng nơi đâu có được  
 Thế rồng châu chấu chứa những ước mơ  
 Miền Quan họ vốn đẹp tựa vãn thơ  
 Nhân niềm vui khi hai bờ kết nối./.



HUY PHÁCH

## *Cầu rồng trên dòng sông Thiên Đức*

Bên nhớ với bên thương  
Mà “ngày đàng gang nước”  
Nhịp cầu trong mơ ước  
Nao nao... khúc gọi đò!

Nay thỏa nỗi ước mơ  
Cầu “Lưỡng long triều nhật”<sup>(1)</sup>  
Nói hai miền quê Phật  
Dải yếm đào... cây Dâu<sup>(2)</sup>.

Bám vào đáy sông sâu  
Năm vòm trời lộng gió  
Thành năm dải lụa màu  
Lung linh miền đất cổ.

Đôi rồng châu vàng lửa  
Đất nước vững âu vàng  
Cho chim Phượng, chim Loạn  
Về Thiên Thai đón bạn...

Mặt sông quê bùng sáng  
Lấp lánh điệp Đông Hồ  
Hòa Phong cơn gió thoảng  
Bâng khuâng chiều Lạn Kha.



Năm vòm năm cánh hoa  
Soi gương dòng Thiên cổ  
Đón bình minh rạng rỡ  
Giữa đất trời giao duyên./.

(1)- “Lưỡng long triều nhật”: Hai con rồng châu mặt trời - biểu tượng của văn hóa Việt.

(2)- Truyền thuyết Man Nương: ... Mưa bão, cây Dung Thụ (cây Dâu già) đổ xuống, mang theo “đứa con của Phật” do Man Nương sinh hạ, trôi về Luy Lâu. Man Nương dùng dải yếm đào kéo cây lên bờ, dân làng tạc cây gỗ thành tượng thờ Tứ Pháp...

NGUYỄN THẾ THỤY

## *Mẹ về cái lạnh mất tiêu*

Nhà em hương gió mùa  
Gió lùa như dao cắt  
Cửa nhà luôn khép chặt  
Mẹ đi chợ chưa về.

Mẹ bán bùng chợ quê  
Cóp tiền mua rau gạo  
Nuôi chúng em cơm áo  
Trưa, mẹ mãi chưa về.

Chờ, co ro góc nhà  
Thình! mẹ về, cửa mở  
Em ào ra ôm mẹ  
Bỗng em ấm lên nhiều.

Cái lạnh trốn mất tiêu  
Gió mùa trơ mắt ngượng!

# Hơi ấm mùa đông

CAO VĂN HÀ

**K**hi nhìn lên bầu trời thấy những đàn chim di cư bay từ phương Bắc về, ta biết là mùa đông đang đến gần. Lại là gió mùa Đông Bắc, bầu trời âm u, lá rụng, khô hanh và lạnh giá... Vậy mà với tôi, kí ức về mùa đông thường là những kỉ niệm ấm áp. Mỗi khi nhớ về, tôi vẫn cảm nhận hơi ấm ấy từ những mùa đông xa xôi.

Có lẽ mùa đông bây giờ không lạnh bằng những mùa đông xưa. Phần do sự biến đổi khí hậu, phần do cuộc sống đi lên, con người được trang bị quần áo, chăn đệm đầy đủ. Vì thế những người trẻ không thể hình dung thế hệ cha anh đã chống chọi với những cơn giá lạnh mùa đông như thế nào. Mùa đông hồi đó, trẻ con hay mặc nịch vào người ba bốn lớp áo. Nhà nào kha khá thì có áo sợi, khá nữa mới có áo bông, còn áo len thì hiếm lắm. Quần áo rét phần nhiều mặc lại của các anh chị, được bộ mới thì phải sắn gấu để năm sau còn vừa. Đầu trần, chân trần với đôi dép cao su lúc nào để cũng cong tòn lên vì hanh khô. Những trận đại hàn, sương muối trời giá

buốt, người lúc nào cũng co ro, đi đâu chỉ vội tìm chỗ khuất gió mà ngồi túm lại với nhau huyền thuyên chuyện trò cho quên rét. Nhớ lại, đến giờ tôi vẫn còn cảm thấy thương thương lũ trẻ con nhà ông Thường Ếch. Với hơn chục miệng ăn, những khâu ếch kiếm được của ông hàng ngày và gánh hàng thuê của bà ấy chẳng đủ cho đầy nôi cơm chứ nói gì đến quần áo rét. Mùa đông là mùa đáng sợ nhất của những đứa con với những manh áo mỏng manh vá chằng vá đụp. Ngôi nhà tranh vách đất với bao nhiêu lỗ thủng để cho gió thả sức hoành hành trong những ngày trở trời. Tôi nhớ nhất đứa con thứ ba nhà ông Thường tên là Ôn. Ôn kém tôi chừng ba, bốn tuổi. Nó có khuôn mặt khô ngô mà lúc nào cũng nhọ nhem vì chuyên đi mót than cùng bà ngoại. Có lúc, trong làn khói thuốc mơ màng, ông Thường giải thích cái tên của nó rằng, đặt tên như vậy là mong ước có ngày gia đình ông được ổn, không còn cảnh ăn đong từng bữa. Vậy mà cái đói, cái rét cứ bám theo cho đến khi bà ấy đẻ đứa con thứ tám vẫn chưa thôi.

Mùa đông lạnh lẽo và khó khăn là vậy. Nhưng cũng từ mùa đông người ta vẫn tìm thấy sự ngọt ngào ấm áp bởi tình yêu thương và lạc quan. Có lẽ những gia đình như nhà thằng Ông chống chọi được những mùa đông giá buốt là vì thế. Mùa đông, mong bữa cơm nhanh đến. Khấp khởi nhìn làn khói bếp bay lên, lan toả thành màn trắng xám mỏng tang trong buổi chiều tà. Cả nhà quây quần quanh chiếc mâm gỗ. Nồi cơm, nồi canh bốc hơi nghi ngút xua tan hết cái giá lạnh ngoài kia. Bụng bát cơm nóng hôi hổi chan nước riêu dưa thơm lừng, bữa ăn đánh vèo hết 4-5 bát. Đôi khi chỉ là ít mắm tép chung hành gừng với vài miếng tóp mỡ mà sao ngon cơm đến thế. Tôi luôn nhớ những bữa ăn mùa đông ấy bởi ngoài cái hương vị món ăn đồng quê thì hương vị của thân thuộc và ấm áp đã thấm sâu trong tâm hồn từ thuở nhỏ. Những tối giá rét, sau bữa ăn, cả nhà hay ngồi nán lại quanh bếp lửa. Nghề đan lát sẵn củi gốc tre thường được tích trữ cho mùa đông. Bếp củi than hồng đượm lửa đủ cho cả nhà sưởi ấm đến tận đêm. Mấy chị em nghĩ ra đủ thứ ăn vặt, nào là khoai nướng, ngô rang hay lạc rang, bỏng nếp... Những khi ấy, ấm trà của bố thường pha đến kênh vung vẫn chưa thôi, còn coi trà của mẹ thì liên tục mở nắp, tèm hết miếng này đến miếng khác. Tôi và chị Hải hay tranh nhau rúc vào lòng mẹ. Hơi ấm từ bếp lửa, từ người mẹ, từ những câu chuyện gia đình là những cảm xúc ấm áp nhất trong mùa đông mà tôi từng có. Đêm ngủ, nhà có chăn bông nhưng gió lùa từ gầm giường

thốc lên, nằm mãi mà không ấm chỗ. Bố con hay mẹ con ôm lấy nhau mà ngủ, lắm khi sáng dậy cứng cổ không xoay sở được. Những trận rét già dài ngày, mẹ tôi phải bện ổ rơm lên giường. Nằm ổ rơm thì thôi rồi, ngủ không vẫy tay, quên biết rét là gì. Giờ nghĩ lại, nhớ cái mùi rơm thơm thơm nồng nồng ấy quá! Nhờ nó mà bao nhiêu gia đình nghèo ở làng tôi và các làng có thể vượt qua những mùa đông khắc nghiệt. Và tôi còn nghĩ, chính hơi ấm từ những mùa đông khắc nghiệt ấy đã luôn là nguồn nhiệt cho bao con người bước ra cuộc đời từ những chiếc ổ rơm!

Nhớ những mùa đông cũ, nhớ đến còn cào đêm đêm mẹ cùng người làng gánh hàng đi chợ từ 2-3 giờ sáng, gọi nhau í ới. Nhiều hôm mưa phùn gió bắc bố bảo mẹ nghỉ mẹ không nghỉ. Cái nghiệp chợ đã tôi luyện mẹ từ thời con gái, mẹ coi mưa gió sương sa chẳng là gì. Mùa đông, nỗi mong mẹ về chợ lớn hơn nhiều lắm. Thương mẹ và mong được cái ôm chầm khi mẹ về. Hai mẹ con truyền hơi ấm cho nhau để quên đi nỗi nhọc nhằn của phiên chợ mùa đông.

Nhớ mùa đông, nhớ thương lắm những buổi các chị đi cấy đồng chiêm. Đưa cơm trưa lên tận đồng Khách xa 3-4 cây số, gió thổi tím môi, tím tai cũng chẳng là gì so với các bà, các chị lội trong nước lạnh cả ngày trời. Nhìn các chị ăn vội bát cơm không đủ nóng, tôi thấy xót xa. Vậy mà họ vẫn vui vẻ cười nói, lại còn hò hát sôi nổi trên cánh đồng, khiến cho tâm hồn thơ dại như tôi lúc ấy không thể hiểu. Nhưng có lẽ, cũng từ những việc ấy

thăm thấu mà dần dần tôi hiểu được giá trị của cần lao, hiểu được thế nào là hơi thở âm áp của cuộc sống.

Nhớ mùa đông, bụi ngùi thương đàn trâu của hợp tác xã ngày ấy. Gió Bắc dựng ngược lông trâu, thổi trụi cả cỏ bờ đê, soi bãi. Thi thoảng lại có con ngã vì rét. May mà có phong trào học tập gương chăn trâu bò béo khỏe của Hợp tác xã Mãng non Phú Mãn. Đó là vào đầu những năm 70 thế kỉ trước, Hợp tác xã Mãng non làng tôi hoạt động sôi nổi lắm. Với cương vị Chủ nhiệm, tôi đã trải qua những mùa đông cùng các bạn giữ ấm cho đàn trâu cả khi ra đồng lẫn khi ở chuồng. Chúng tôi đan áo cho trâu bằng bao tải, bằng bện rom; làm ổ rom cho trâu nằm; đun nước ấm cho trâu uống. Chuồng trại từng gia đình được chăm điểm đủ sạch, đủ ấm, đủ thức ăn. Lúc đó, các khẩu hiệu được mọi xã viên nhí luôn tâm đắc thực hiện là: "Trâu là bạn quý, Mỹ là kẻ thù!", "Trâu chưa no, quyết không cho về chuồng", "Thương trâu như thể thương mình"... Nhờ thế mà từ khi có Hợp tác xã Mãng non, đàn trâu luôn béo khỏe, không con nào bị ngã rét.

Nhớ những mùa đông ấy, tôi nhớ ngày ở trường cấp II với những lớp học trống huếch trống hoác. Gió rít qua cửa sổ không đủ kín bởi mấy tấm ván gỗ thiếu mảnh. Nhiều hôm cô giáo phải lấy vải mưa ra che mà chẳng hết gió. Lúc ra chơi, lũ con gái thì túm năm tụm ba cắn hạt nếp rang, bọn con trai thì hung hăng đá cầu cho khỏi lạnh. Chiều về thả trâu trên bãi, những trò nghịch ngợm như đánh trận giả, đánh đáo,

đánh khăn, lăn lê bò toài ra đất quên cả trời rét. Đôi khi rủ nhau bắt muôm muôm nướng thơm lừng cả bãi soi. Chơi vậy mà vẫn không chán, tối vẫn còn chơi tiếp, rúc cả vào đồng rom đồng rạ trốn tìm, có đứa ngủ quên luôn đến sáng. Chưa hết, trò dọa ma mới là đỉnh cao của nghịch ngợm. Những hôm tối trời, dọa lũ con gái đi học nhóm qua bãi Quán, một đặng kêu thát thanh chạy bán sống bán chết, một đặng bám bụng nhau cười khúc khích. Được thế, đôi khi dọa cả các chị lớn, đêm về còn cười một mình mãi không thôi. Đây là theo đuôi, còn chính tôi cũng sợ ma, nhiều lần bị dọa sợ dựng cả tóc gáy.

Cứ thế, mỗi mùa đông qua tôi lớn thêm một ít. Đến một lúc sức nhớ ra mình đã chia tay những trò nghịch ngợm từ khi nào chẳng rõ. Mùa đông cuối cùng của thời niên thiếu cũng chính là mùa đông đầu tiên của một chàng trai trưởng thành. Từ đây, tôi đã không còn là một cậu bé thư sinh mà là anh bộ đội chững chạc trong bộ đồ lính màu cỏ úa. Cũng mùa đông ấy, lần đầu tiên trái tim tôi bị loạn nhịp khi nắm tay một người con gái. Trước đó, tôi đã không thể tưởng tượng đôi bàn tay bé nhỏ, mềm mại thế lại có thể truyền hơi ấm đến nhường ấy. Sức ấm nóng kì lạ lan toả ra khắp cơ thể giữa đêm đông giá lạnh là một trong những kỉ niệm khiến tôi luôn nghĩ về mùa đông với tất cả những gì âm áp, yêu thương.

Rồi tôi đi, để lại phía sau những mùa đông trong nhớ nhung và tiếc nuối./.



## HẸN GẶP Ở SONG TỬ TÂY

TRẦN THỊ THANH TÚ

**M**ẹ giữ gìn sức khỏe, con đi đây ạ. Khi nào nghỉ phép con sẽ về thăm mẹ!.

Xe từ từ lăn bánh để lại sau lưng ngôi nhà ngói đỏ đã ngả màu trầm theo năm tháng. Mẹ tôi vẫn đứng đó, cạnh cánh cổng nâu mắt rung rung lệ, dưới cơn mưa phùn của những ngày đầu năm mới. Bóng mẹ khuất dần, ngôi nhà quen thuộc khuất dần, chỉ còn những thửa ruộng xanh mướt của mạ non là đang lúi chằm chằm về phía sau như muốn níu kéo bước chân người. Tôi đã đến với Trường Sa vào một ngày như thế.

Tên tôi là Phong. Mẹ bảo đó là tên bố đặt cho tôi. Tôi vẫn nhớ đôi mắt nhòe lệ của mẹ khi kể về chuyện cái tên của tôi. Hồi ấy, trong thư bố viết: “Anh ở nơi xa mọi thứ vẫn rất tốt, em ở nhà gắng giữ gìn sức khỏe. Anh không có nhà, thương em vất vả. Cố gắng em nhé. Khi nào con chào đời, anh hứa sẽ về thăm hai mẹ con. Em đã tìm tên gì để đặt cho con chưa?. Nơi đảo xa có một loài cây luôn mọc rất hiên ngang, không sợ những cơn giận dữ của biển trời, đó là cây phong ba. Thật hay tên anh là Ba, anh muốn đặt tên con của chúng

mình là Phong. Ba là sóng, Phong là gió. Nơi đầu sóng, ngọn gió, nhớ em và con thật nhiều!”.

Nhưng khi tôi chưa kịp chào đời thì bố đã hy sinh. Tôi chỉ được nhìn thấy bố qua tấm ảnh nơi bàn thờ. Trong ảnh, bố mặc quân phục hải quân, trên áo có những sọc xanh màu nước biển. Đôi môi người nở nụ cười ấm áp. Bố luôn đến bên tôi qua những câu chuyện mà mẹ kể. Trong giấc mơ của tôi, hình ảnh bố đứng gác giữa biển khơi mênh mông sao mà hiên ngang thế. Tôi đã luôn khao khát một ngày nào đó mình sẽ được đến nơi mà bố đã hy sinh.

Tốt nghiệp cử nhân y khoa. Ai cũng khuyên tôi nên vào làm tại trung tâm y tế huyện cho gần nhà. Nhưng giấc mơ đến với Trường Sa vẫn luôn thôi thúc thôi. Một ngày nọ, tôi khẽ thủ thỉ:

- Mẹ, con sẽ đến Trường Sa.

Đôi mắt mẹ bỗng đỏ hoe. Tôi hỏi mẹ:

- Có phải mẹ không muốn con đến đó? Mẹ chỉ khẽ lắc đầu, mắt rơm rớm lệ:

- Con hãy làm những điều mà con muốn, nhưng phải nhớ giữ gìn sức khỏe đấy nhé! Tôi gượng cười:

- Mẹ cứ yên tâm, con trai mẹ lớn rồi.

Tàu đưa tôi đến với đảo Song Tử Tây, một đảo nằm ở cực Bắc quần đảo Trường Sa. Giữa mênh mông biển khơi, đảo hiện lên xanh ngắt và thơ mộng. Từ xa, tôi đã thấy ngọn hải đăng Song Tử Tây cao sừng sững như đôi mắt của biển định hướng cho những con tàu ngoài khơi xa. Song Tử Tây vừa ngày nào còn xa lạ, mới mẻ, giờ đã

trở thành quê hương thứ hai của tôi. Tiếng sóng biển ngày nào với tôi còn ồn ào là thế mà giờ nó giống như hơi thở, êm đềm mà đầy sự sống.

\* \*  
\*

Bình minh, những con sóng xô nhẹ vào ghềnh đá. Mặt trời đỏ ửng từ từ nhô lên. Trời và biển một màu xanh trong biêng biếc, thấp thoáng những cánh chim hải âu chao lượn trên mặt biển. Đang vào mùa sinh sản nên chúng riu rít gọi bạn tình. Thỉnh thoảng có những con sà xuống đậu vào vai người rồi lại tung cánh bay đi. Ở đây, người lính coi chim Hải Âu như những người bạn và chúng cũng thế. Một đôi chim hải âu vụt qua, tôi bắt giác mỉm cười, trông chúng thật hạnh phúc.

- Này, chú em, lại nhớ người trong mộng rồi phải không?

Tôi giật mình quay lại thì ra là anh Toàn, kịp cười gượng một cái. Tôi nói:

- Biển hôm nay đẹp quá anh à!

- Đùa, anh hiểu chú mày đang nghĩ gì đấy. Nhớ thì cứ nói là nhớ. Có làm sao đâu, có duyên ắt sẽ gặp lại. Mà anh nói thật, thương những người phụ nữ của chúng mình lắm, họ thật thiệt thòi!

Anh Toàn vỗ vai tôi động viên rồi đi, bỏ lại mình tôi với bao suy nghĩ. Tôi nhớ, mình đã từng hỏi mẹ:

- Mẹ yêu bố nhiều lắm phải không? Mẹ mỉm cười mà rằng:

- Ừ. Mẹ yêu bố nhiều như bố yêu biển vậy!



Và có lẽ tình yêu với những người lính như chúng tôi không phải chỉ là chuyện của hai người mà còn là chuyện của biển nữa.

Năm ngoái, khi tàu vừa đưa chúng tôi từ đảo Sinh Tồn trở về thì có thông báo gấp về tình trạng của một nữ sinh. Đó là sinh viên của trường Đại học Sư phạm vừa tham gia hành trình “sinh viên với biển, đảo Tổ quốc”. Theo lịch, đoàn chuẩn bị lên tàu trở về đất liền thì đột nhiên cô gái bị đau bụng dữ dội. Con đau khiến mặt cô tái mét, ai nấy đều hết sức lo lắng. Sau khi thăm khám, chẩn đoán nữ sinh bị viêm ruột thừa cấp, cần mổ cấp cứu ngay. Vậy là tôi cùng các đồng chí trong bệnh xá nhanh chóng bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ.

Sau ca phẫu thuật, tôi vô cùng bất ngờ khi biết nữ sinh cùng quê với mình. Lần thăm khám ấy, sức khỏe của em đã ổn định hơn. Thấy tôi, em tỏ vẻ ngượng ngùng:

- Em thấy áy náy lắm vì đã làm phiền các anh!

- Không sao đâu, chỉ cần em mau khỏe là tốt rồi.

- Nhưng khi nào em mới có thể trở về đất liền ạ!

- Nhanh cũng tầm hai tháng em ơi. Sao, em muốn về đất liền lắm rồi phải không?

- Nếu em nói, em muốn ở lại anh có tin không?

- Cuộc sống ở đây vốn khắc nghiệt mà, có mấy ai... Tôi bối rối.

- Nhưng đó lại là sự thật. Cô gái mỉm cười thật tươi. Nụ cười làm ấm lòng người đối diện.

Anh Toàn gần đó cũng buông lời trêu đùa:

- Hay là em ở lại nơi này luôn đi, thằng Phong yêu nơi này đến quên lấy vợ luôn đấy! Anh khuếch vào tay tôi, nháy mắt cười vui rồi bỏ đi. Tôi bỗng thấy mặt mình nóng ran.

Sau bận đó. Tôi cứ kiếm cớ để gặp em. Không phủ nhận lòng tôi luôn tràn ngập những cảm xúc vui sướng, dù đâu đó vẫn ngổn ngang bao lo lắng. Tôi cứ sợ lỡ đâu... Giống như cách tôi đã đánh mất mối tình đầu của mình vậy. Em nói tình yêu tôi dành cho em chưa đủ lớn, bởi lẽ tôi đã lựa chọn ra đảo mà không lựa chọn ở lại vì em. Trường Sa ở gần tôi, nhưng chưa chắc đã gần bên em.

Đêm cuối cùng Thanh Nga ở lại trên đảo, đó là một đêm trăng sáng, ánh trăng soi xuống mặt nước lung linh, bầu trời lấp lánh những vì sao, gió từ biển thổi vào êm đềm. Không khí trên đảo thật nhộn nhịp, một buổi giao lưu văn nghệ đang diễn ra. Khỏi phải nói văn nghệ là món ăn tinh thần to lớn với quân và dân trên đảo, nó giúp người ta quên đi những mệt mỏi, khó khăn của hiện tại, để hướng tới một tương lai tươi sáng hơn. Giọng hát trong trẻo vang lên “...vẫn gần bên em vì Trường Sa luôn bên anh, vẫn gần bên anh vì Trường Sa luôn bên em...”. Là Thanh Nga, tôi ngạc nhiên. Vốn máu văn nghệ nên ngay khi người dẫn

chương trình hỏi có ai muốn song ca cùng cô nữ sinh này không, tôi đã bắt mic và hát bằng cả tấm lòng. Mọi người reo hò, cổ vũ nồng nhiệt cho sự kết hợp đây ăn ý này.

- Xin cảm ơn các đồng chí và mọi người trong thời gian qua đã luôn lo lắng cho tôi. Với tôi đây là một hành trình thật ý nghĩa. Nơi đảo xa này tôi thấy được tình quân dân thấm thiết. Thấy được những vất vả và hy sinh của bao người. Sau chuyến đi này, tôi sẽ nói với mọi người, nói với tất cả các em học sinh của tôi rằng: Biển đảo của chúng ta đẹp lắm. Trường Sa, Hoàng Sa là của Việt Nam. Tôi yêu biển đảo thêm yêu quê hương, đất nước mình.

Sau lời phát biểu, những tràng pháo tay giòn giã vang lên. Còn tôi bỗng đứng ngây ra đó, con tim tôi trở nên chộn rộn. Tự dưng, tôi thấy mình ngây dại. Mọi người đã tản đi hết mà tôi vẫn đứng đó như trời trồng.

- Anh ơi, anh không định về nghỉ à? Thanh Nga mỉm cười hỏi tôi, đôi mắt em mở to nhìn thật sâu vào mắt tôi.

- À, ừ, có. Đợi anh một chút nhé?

- Tặng em này!

Tôi tặng em một đóa hoa ốc biển. Đóa hoa do tay tôi tự làm. Ốc biển nhặt về rửa sạch, phơi khô, mài sáng, đục lỗ, sơn màu rồi gắn lên thân cây được uốn tỉ mỉ bằng dây đồng bọc nhựa dẻo xanh rêu.

Nga nhận món quà miệng reo lên thích thú:

- Đẹp quá, những bông hoa màu đỏ!

Cả đêm, tôi không thể chợp mắt. Tiếng sóng xô vào ghềnh đá dào dạt, trắng trên trời vẫn cứ sáng vàng vạc. Tất cả, như thể đang muốn thức cùng tôi.

- Em sẽ quay trở lại nơi này chứ?

Em mỉm cười gật đầu, vẫy tay chào tôi. Bóng con tàu nhỏ dần rồi khuất sau những con sóng xa xa.

\* \*  
\*

Tôi là Thanh Nga. Tôi vừa tốt nghiệp đại học sư phạm chuyên ngành giáo dục tiểu học. Bố mẹ đã dự định xin cho tôi công tác ở một trường tiểu học gần nhà. Nhưng tôi lại muốn đến một nơi khác. Và điều ấy khiến bố mẹ tôi khá đau lòng.

Từ khi biết được ý định của con gái. Cả bố và mẹ đều hết lời can ngăn, khuyên nhủ tôi. Nhìn ánh mắt bất lực của bố mẹ, tôi thấy tim mình se lại. Khi ấy, tôi biết mọi lời giải thích của mình đều là không thỏa đáng.

Ban đầu, tôi là một học sinh không thích học môn sử. Nhưng từ khi lên cấp ba, cô giáo chủ nhiệm, cũng là giáo viên lịch sử đã làm thay đổi cảm nhận của hầu hết chúng tôi về môn học. Những tiết học lịch sử nhằm chán được cô thay bằng những câu chuyện lịch sử hào hùng. Qua những câu chuyện cô kể, chúng tôi hiểu thêm về quá trình dựng nước và giữ nước của cha ông ta. Hiểu được những mất mát, hy sinh mà con người đã và đang phải trải qua để đấu tranh giành độc lập cho dân tộc, gìn giữ



nền hoà bình. Và xúc động biết mấy, khi cô kể chuyện về những người lính Trường Sa. Trong số ấy có chồng cô, là một liệt sỹ đã hy sinh khi tuổi đời còn rất trẻ.

Từ đó, ước mơ làm cô giáo cứ lớn dần lên trong tôi. Và cũng là lí do tôi quyết tâm thi vào trường sư phạm. Bất ngờ hơn, trong một dịp về thăm cô nhân ngày nhà giáo Việt Nam cô chia sẻ con trai mình đã tình nguyện ra đảo công tác, đó cũng là ước mơ từ bé của anh. Cô cho chúng tôi xem ảnh anh. Tôi đã nhìn vào tấm ảnh đó rất lâu, lòng lâng lâng nghĩ về nơi biển khơi bao la rộng lớn, ở đó chắc chắn có thật nhiều những ước mơ.

Tôi gặp Phong. Phải mất một khoảng thời gian, tôi mới nhận ra anh chính là chàng trai trong tấm hình năm nào. Anh gầy hơn, làn da rám nắng, nhưng nụ cười luôn tươi rói và ánh nhìn thật ấm áp. Cách nói chuyện của anh rất chân thành. Nhìn anh mãi mê cứu chữa cho các bệnh nhân. Rồi những khoảnh khắc anh bế các em nhỏ, chơi đùa với chúng như một người bạn. Tôi bỗng thấy những gợn sóng nơi lòng mình ngày một lớn hơn. Nếu anh là bờ cát tôi nguyện sẽ là những con sóng xô bờ kia. Tôi quay lại Trường Sa chẳng phải vì một phần cơ thể mình đã nằm lại nơi đó mà vì lòng tôi luôn neo đậu ở đó một nỗi nhớ khôn nguôi.

- Thừa bố mẹ con đi.

Chỉ chừng ấy câu, nhưng tôi phải cố kìm nén những tiếng nấc để cất nên lời. Tiếng mẹ thút thít:

- Nga, con suy nghĩ lại đi!

Giọng bố giận dữ:

- Kệ nó đi, để xem nó chịu được bao lâu.

Tôi không trách bố, chỉ mong một ngày nào đó bố mẹ sẽ hiểu cho tôi.

\* \*  
\*

- Phong này, mấy hôm cậu ra khơi, có một em gái rất xinh hỏi thăm đây. Tôi có đùa là cậu nghỉ phép về đất liền cưới vợ rồi. Và đúng là mặt trời trong em như biển mát!

- Anh cứ đùa, gái nào mà lại đi hỏi thăm em.

- Không đùa, người quen ấy, đi mau không người ta giận rồi bỏ về đây!

- Thật ạ. Cô ấy đâu rồi anh?

- Trường tiểu học, giáo viên mới!

Tôi chạy vội đi, lòng ngực phập phồng từng nhịp đập. Vẫn nghe tiếng anh Toàn với theo: - Này bình tĩnh đã, làm gì vội thế!

Tới lớp học, đám nhỏ đang vây quanh một cô giáo trẻ. Cả cô và trò cùng đồng ca vỗ tay bắt nhịp hát: *“Em yêu lắm Trường Sa ơi/ Yêu cát trắng và yêu biển xanh...”*.

Tôi đứng lặng ngoài cửa, như không tin nổi vào mắt mình. Thanh Nga ngẩng lên, ánh bình minh làm khuôn mặt nàng bừng sáng, ánh mắt nàng nhìn tôi long lanh. Môi nàng nở nụ cười tươi tắn. Tôi nhìn nàng mỉm cười hạnh phúc. Chúng tôi cứ nhìn nhau như thế, tiếng hát của bọn trẻ vẫn rộn vang trong lớp học.

Trường Sa không xa. Song Tử Tây một ngày nắng đẹp, tôi được nghe tiếng sóng hòa cùng với nhịp đập của trái tim mình./.

ĐẶNG BÁ KHANH

### *Lớp học trên đảo*

Trường hướng ra phía biển  
Cửa đón gió mặn mòi  
Bão tràn qua lớp học  
Trang sách nhòa sóng khơi.

Gieo chữ cuối chân trời  
Giữa mênh mang sóng gió  
Bài học về chủ quyền  
Cột mốc thầy đứng đó.

Hoa bàng vuông đã nở  
Cây vẫn xanh biếc ngời  
Vén vun từng gốc nhỏ  
Cho xanh lên mầm đời.

Giữa sóng nước chơi vơi  
Lú lo lờ em học  
Tiếng trẻ xen tiếng chim  
Gọi mặt trời đỏ mọc.

Gieo chữ như gieo thóc  
Trên mỗi bước chân non  
Mỗi công dân tí hon  
Một mỏ neo Tổ Quốc.

Trường Sa thành thân thuộc  
Nuôi khát vọng cháy nồng  
Người sinh tồn cùng đảo  
Đảo thành hồn núi sông./.



# TRUYỀN KỶ VỀ QUAN AN VŨ VĨNH

VŨ NGỌC HÒA

Quan An Vũ Vĩnh tự Ninh Phủ, hiệu Ôn Mại Thọ Phong là con trưởng của Hàn lâm viện Thị độc Vũ Căn, cháu nội Tế Tửu Quốc Tử Giám Tiến sỹ Vũ Miên người xã Xuân Lan, huyện Lang Tài, nay là thôn Ngọc Quan xã Lâm Thao, huyện Lương Tài tỉnh Bắc Ninh. Tại khoa thi Tân Ty năm Minh Mệnh thứ 2 (1821), cụ đỗ Cử nhân được bổ làm An Sát tỉnh Sơn Tây. Trong cương vị của mình cụ tỏ ra là người mẫn trực, tận tụy với công việc, luôn luôn lấy lòng nhân từ và sự công bằng để xét xử các vụ việc nên được nhân dân trong hạt nhất mực kính nể. Phẩm hạnh và nhân cách của cụ được mọi người hết sức kính phục. Các quan đầu tỉnh Sơn Tây rất trọng cụ, cả những kẻ côn đồ thảo khấu cũng phải nể trọng cụ. Có giai thoại kể về Quan An Vũ Vĩnh như sau:

Hồi ấy ở vùng Sơn Tây có một người tên là Nhon nổi lên cướp phá trong vùng và chống lại cả triều đình. Tổng Đốc Sơn Tây cùng các phủ huyện nhiều phen lao đao,

vất vả mà vẫn không dẹp được. Thế của Nhon ngày càng mạnh. Năm ấy, Hoàng đế Minh Mệnh từ Huế đi kinh lý Bắc Hà. Khi tới Thăng Long, các quan Tổng đốc Bắc Hà đều đến để nghênh đón Hoàng đế. Nhà vua hỏi các quan Tổng đốc về tình hình an ninh của Bắc Hà, các quan Tổng đốc đều thưa bẩm rằng các tỉnh, phủ, huyện đều yên ổn, dân chúng hết lời ngợi ca Thánh Thượng.

Nhon cho người thám thính biết được tin đó. Ngay đêm ấy, Nhon cho quân vào phía Tây thành Thăng Long để cướp phá. Quan quân và dân chúng Thăng Long được một phen hoảng sợ. Thật là một cái vạ vào miệng các quan Tổng đốc Bắc Hà!

Được biết Nhon từ phía Bắc Ninh kéo vào Thăng Long nên vua Minh Mệnh cho gọi Tổng đốc Bắc Ninh đến để hạch tội. Tổng đốc Bắc Ninh thưa: “Đó là quân giặc nổi lên từ Sơn Tây. Chúng từ Sơn Tây đi qua đất Bắc Ninh vào Thăng Long”. Nhà vua lại cho gọi Tổng đốc Sơn Tây để bàn

cách xử lý. Tổng đốc Sơn Tây đành phải hứa xin dẹp yên giặc và nộp đầu tướng giặc trong ngày gần nhất.

Một hôm tại tỉnh đường Sơn Tây, quan Tổng đốc cùng các quan trong tỉnh đang bàn bạc về kế sách dẹp giặc Nùng thì có tin cấp báo có quan Khâm sai đại thần đến tỉnh Sơn Tây để thanh tra! Các quan nháo nhác bàn nhau nghi lễ đón tiếp đột xuất này. Quả nhiên hôm đó có quan Khâm sai cùng các thị vệ cưỡi ngựa, gươm giáo sáng lòa, uy nghi đi vào tỉnh đường.

Sau khi làm lễ nghênh đón, quan

Khâm sai ngồi trên ghế lớn giữa công đường, hai bên thị vệ gươm tuốt trần, trông thật oai nghi. Các quan đều không dám ngẩng mặt lên nhìn.

Khâm sai hỏi:

- Ta nghe nói, hạt Sơn Tây có giặc già nổi lên cướp phá. Vậy các quan đã làm được những gì để dẹp bọn giặc này?

Tổng đốc thưa:

- Thưa đại quan, hạt Sơn Tây quả vừa có bọn giặc cỏ mới nổi lên cướp phá dân chúng. Chúng con đã đốc cho các phủ huyện phải luôn canh phòng cẩn mật, nơi





nào có giặc xuất hiện thì một mặt phải nhanh chóng đem quân đến đó đánh dẹp, một mặt phải cấp báo lên tỉnh ngay để tỉnh điều thêm quân về hợp với quân của phủ, huyện đánh dẹp.

- Thế quân lính của Tổng đốc đã đánh nhau với bọn giặc cỏ này lần nào chưa?

- Thừa đại quan! Cũng đã đánh dẹp đôi ba lần nhưng chưa bắt được tên cầm đầu.

- Thế tên cầm đầu bọn giặc cỏ này tên là gì?

- Dạ thưa tên là Nhòn ạ!

- Quan Tổng đốc và các quan có biết mặt thằng Nhòn thế nào không?

- Bẩm đại quan! Nhòn là giặc cỏ, luôn luôn ẩn náu ở sào huyệt chưa bắt được nên chưa ai biết mặt ạ!

Quan quát:

- Các ông là quan cai trị của một tỉnh, mà không ai biết mặt tên giặc cỏ ấy thì thử hỏi làm thế nào mà đánh dẹp được nó? Làm thế nào mà bắt được nó?

Các quan lăm lét nhìn nhau.

- Thế các quan có muốn biết mặt giặc Nhòn không? Quan thanh tra nói tiếp - Tôi sẽ giúp các quan biết mặt giặc Nhòn! Giặc Nhòn nó như thế này này! Quan thanh tra trở vào mình. Mắt nó sáng như thế này này! Trán nó phía trên có một vết sẹo to và dài như thế này này! Quan thanh tra lật mũ trở vào vết sẹo trên trán.

Các quan Sơn Tây bây giờ mới thực sự hoảng sợ. Ai nấy run bần bật. Vì trước mắt mình, đứng trước công đường không phải là quan Khâm sai mà là tướng giặc Nhòn, cùng các tùy tùng đàng đàng sát khí,

gươm giáo tuốt trần.

Quá sợ hãi, các quan đều sụp cúi xuống chưa biết nói gì. Tổng đốc Sơn Tây nhanh trí cho bung ra một mâm bạc để biếu Nhòn. Nhòn cười:

- Ta đến đây không phải để cướp tỉnh đường, càng chẳng phải đến để đòi vàng bạc hối lộ. Ta đến đây trước nhất để cho các quan biết mặt tướng Nhòn này mà sau này còn bắt nộp dâng triều đình lĩnh thưởng chứ! Sau nữa cũng là báo cho các quan biết cố mà giữ lấy thành, ít ngày nữa ta sẽ đến lấy thành đây!

Nhòn đi quanh công đường một lượt để xem xét sắc mặt và thái độ các quan. Nhòn đi đến chỗ nào thì các quan chỗ ấy đều phủ phục xuống cúi lạy. Khi Nhòn đến bàn quan Án Sát, quan Án cũng định phục xuống thì Nhòn đỡ cụ dậy nói:

- Cụ Án Vĩnh đấy à! Cụ bắt tât phải làm như các quan khác. Tôi vẫn luôn kính nể cụ trong hạt này!

Nói rồi Nhòn cùng các tùy tùng ung dung lên ngựa ra khỏi tỉnh đường.

Ít ngày sau, quả nhiên Nhòn đã dùng mưu mẹo cướp được thành Sơn Tây. Sơn Tây thất thủ, quan Án sát Vũ Vĩnh lên ngựa chạy một mạch thẳng về nhà. Cụ Thị (Hàn lâm viện Thị độc) là thân phụ quan Án lúc này đã già, thấy con về bèn hỏi:

- Việc quan bận rộn, anh có việc gì mà lại về thế?

- Dạ thưa cha, tỉnh Sơn Tây thất thủ rồi ạ!

- Anh nói gì? Cụ Thị đang nằm, ngồi nhòm dậy hỏi to.

- Dạ thưa cha, thành Sơn Tây thất thủ rồi ạ!

Cụ Thị đập án quát:

- Thành Sơn Tây thất thủ mà anh còn dám vác mặt về nhìn ta ư? Ta nghe nói: Đạo làm tướng giữ thành mà không giữ nổi thành thì phải cùng chết với thành. Đó mới là việc làm của kẻ tráng phu! Anh chạy về mà không thấy xấu hổ à?

Nói đoạn cụ rút gậy trúc vẫn đặt ở bên án để vụt quan Ân. Quan Ân quỳ xuống lạy mà thưa:

- Thưa cha, con thật lấy làm xấu hổ. Con xin vâng lời cha dạy. Nếu con không chuộc được lỗi này con đành cáo tội bất hiếu với cha!

Nói đoạn, quan Ân lại lập tức quay trở lại hạt Sơn Tây. Cụ mang theo cả người con thứ hai của mình là ông Hai Tiết.

Nhờn sau khi chiếm được Sơn Tây, xét thấy không thể giữ nổi, bèn rút về căn cứ. Các quan tỉnh Sơn Tây lại lục tục kéo nhau về tỉnh đường. Sự việc được báo lên nhà vua. Minh Mệnh phạt các quan Tổng đốc, Đề đốc, Án sát Sơn Tây lưu đầy ở Ba Bể. Ông Hai Tiết làm sớ dâng lên vua Minh Mệnh xin cho cha được ở lại Sơn Tây để phục thuốc chữa bệnh vì ốm yếu, khi nào khỏi sẽ lên Ba Bể theo lệnh nhà vua. Minh Mệnh chấp thuận. Trong khi ấy hai bố con quan Ân cùng các tướng sĩ ở Sơn Tây bàn mưu dẹp giặc Nhờn để đoái công chuộc tội.

Quan Ân đi khắp Sơn Tây, tìm những chỗ hiểm yếu nhất để bày binh dẹp giặc. Triều đình lại cử Thượng thư Giai mang

quân của đạo Bắc Ninh đến hỗ trợ dẹp giặc. Thượng Giai cũng phải công nhận tất cả các nơi đặt binh của quan Ân đều là nơi hiểm yếu, có thể dựa vào đó để tìm giặc mà diệt.

Hàng mấy tháng trời liền, quân triều đình và quân Nhờn đánh nhau liên miên mà chưa ai thắng nổi ai. Xung quanh quân doanh của quan Ân được bố trí 3 - 4 vòng canh gác rất nghiêm ngặt, tưởng chừng con chuột cũng không chui lọt.

Một đêm về khuya, quan Ân Vũ Vĩnh đang ngủ say trong quân doanh, thì bỗng thấy có người vỗ vào bụng. Quan Ân giật mình tỉnh giấc. Dưới ngọn đèn mờ, quan Ân thấy tướng Nhờn. Ông đang bối rối thì Nhờn cười nói:

-Tôi tưởng quan Đề đốc hoặc quan Thượng thì xin cái đầu! Té ra lại là quan Ân. Xin quan tha lỗi và cho Nhờn được thừa chuyện. Quan Ân dậy khêu đèn, pha trà mời tướng Nhờn. Nhờn thưa!

- Hai bên đánh nhau đã nhiều mà không phân thua được. Nay để giảm sự vất vả, khó nhọc, chết chóc cho quân lính, Nhờn tôi xin được đọ gươm với một tướng tài của triều đình. Nếu Nhờn tôi thua thì xin đầu hàng triều đình, nhờ quan Ân tâu giúp với Thượng Giai.

Thưa chuyện với quan Ân xong, Nhờn lại ung dung ra về không cần người dẫn đường qua các trạm gác.

Thượng Giai được tin vui mừng bàn với các tướng sĩ. Lúc này trong quân có một võ quan, sức khỏe và tài nghệ hơn người xin được đọ gươm với Nhờn.

Đúng ngày giờ đã hẹn, Nhòn một mình đeo gươm cuỡi ngựa tới trước quân doanh của Thượng Giai. Vị Thám hoa võ nọ được lệnh ra độ gươm cùng Nhòn. Trống chiêng nổi lên vang trời. Quân sĩ bốn bề hò reo vang dậy để cổ động cho cuộc tử thí. Vị quan võ trở hết tài nghệ, song không thể nào lấn lướt được Nhòn, mà ngược lại Nhòn càng đánh lại càng hay. Võ quan đã hai lần thấy Nhòn đặt sớng gươm lên cổ mình, nhưng vẫn cố hết sức thử phen nữa xem sao. Lại lần nữa Nhòn đặt gậy gươm lên cổ quan võ. Phục tài, cảm đức của Nhòn, vị quan võ ấy phải xuống ngựa, cung kính chấp tay vái Nhòn xin thua.

Thượng Giai cùng quân triều đình cũng chưa có kế gì hay. Đánh nhau vẫn liên miên, đầu rơi máu chảy thêm nhiều, nhân dân trong hạt điêu đứng vì chiến tranh và phục dịch.

Lại một đêm về khuya cuối tháng, quan Án Vũ Vĩnh đang ngồi đọc sách trong quân doanh. Các nơi ra vào đều được canh phòng rất nghiêm ngặt, dày đặc, chín vòng vọng gác, tưởng rằng con chuột cũng khó lòng chui lọt, thì bỗng thấy một người vén màn bước vào. Cụ ngẩng lên, giật mình, người đó lại chính là Nhòn. Nhòn điềm tĩnh cung kính chấp tay thưa:

- Thưa quan Án, từ lâu, tôi và dân chúng trong hạt vẫn mến mộ đạo đức và tư cách của quan Án. Nay tôi vượt mọi nguy hiểm đến đây chỉ xin được hầu chuyện quan Án và xin quan Án chỉ bảo cho vài lời.

Quan Án hoàn hồn, bèn pha trà mời Nhòn uống nước. Nâng chén trà, Nhòn nói:

- Thưa quan Án, từ ngày Nhòn tôi khởi binh gây hấn chống lại các quan, chống lại triều đình, xét thấy đầu rơi máu chảy đã nhiều, nhân dân trong hạt lâm than khôn xiết. Thiết nghĩ: Nhòn tôi chưa có phúc được làm vương làm đế, nên muốn chấm dứt cuộc chinh chiến này. Tôi tin vào phẩm hạnh và đức độ của quan Án, nên mới đến đây để xin quan Án bảo tấu về triều đình. Nhòn tôi xin hàng triều đình để bảo toàn sinh mệnh cho hàng nghìn, hàng vạn binh sĩ, để cho hàng trăm vạn chúng dân khỏi lâm than. Nếu quan Án nhận lời thì khi có chiếu chỉ chấp thuận, tôi sẽ đến nộp mình cho quan Án để quan Án dâng nộp triều đình, bắt đầu từ hôm nay hai bên ngừng chiến.

Quan Án Vũ Vĩnh nhận lời Nhòn, làm tờ khai trình về triều đình, xin được bảo tấu cho Nhòn. Triều đình nhận lời, giáng chiếu xuống cho quan Án đưa Nhòn về Thăng Long.

Y hẹn, Nhòn đến nộp mình cho quan Án Vũ Vĩnh. Quan Án đưa Nhòn về Thăng Long, trình lên Minh Mệnh. Minh Mệnh trông thấy Nhòn đã đổi lòng, sai ngay võ sĩ đưa Nhòn ra chém. Quan Án thấy lời bảo tấu của mình chẳng có giá trị gì, lại thất tín với người tri âm, nên lòng buồn bã vô cùng. Nhân việc này, Vua Minh Mệnh xóa án lưu đầy Ba Bể cho Vũ Vĩnh và sau này cụ cũng xin về quê dạy học, làm thuốc./.

# NGUYỄN CHU THẮNG VÀ NGUYỄN HÒA

## HAI CHÚ CHÁU ĐỀU ĐỒ TIẾN SỸ

LÊ HỒNG NGÂN



**N**guyễn Chu Thắng, thụ là Quế Nguyên tiên sinh, sinh năm Canh Tuất, người xã Hoa Thiều, huyện Đông Ngàn (nay là thôn Kim Thiều, xã Hương Mạc, thành phố Từ Sơn), là chú họ của Nguyễn Hoà), xuất thân từ viên ngoại lang. Ông đỗ Đệ tam giáp đồng Tiến sỹ xuất thân, được phong

Đặc tiến Kim tử Vinh lộc đại phu, làm quan đến chức Tán trị đạo Nghệ An, Thừa Chính sứ ti Tham chính, được phong tước Hoa Khê bá.

Tiến sỹ Nguyễn Chu Thắng được gia phong các mỹ tự: Thông minh, Cương trực, Huệ trạch, Hiền linh, Hộ quốc, Hựu dân, Phù vận, Tế thế, Tuy hưu, Triệu mưu, Tá lí, Phù khánh, Quảng vận, Diễn phúc, Thừa hưu, Dương vũ, Phục tích, An dân, Trợ quốc, Đốc hựu, Hồng ân, Vĩ tích, Trợ uy, Chiêu huê, Chính trực, Minh đoán, Hùng tài, Vĩ lược, Cương chính, Anh quả, Thông minh, Thần vũ, Duệ trí, Tinh anh, Tuấn triết, Khoan bình, Khải để, Trầm hậu, Trinh thuận, Duệ trí, Văn nhã, Kiện Dững, Hùng vĩ, Anh linh, Hồng hy, Anh đức, Thịnh công, Chính nghị.

Vốn trước đây ông làm nhà ở xã Thiết Bình thuộc huyện Đông Ngàn.

Truyền kể: ông từng dạy học ở Kim Hoa đất Bắc Hà, học trò theo học ông có tới hơn hai trăm người. Một ngày kia có

ông Nguyễn Văn Giai, người huyện Thiên Lộc phủ Đức Quang xứ Nghệ An đến du học ở đất Bắc, ông thấy người ấy có dáng vẻ văn nhã bèn đến cùng nhau kết nghĩa, phân chia tử đệ rõ ràng. Ngay sau đấy Văn Giai trở về để ứng tuyển khoa thi Tiến sỹ đời Lê.

(Nhà Lê thời kì đầu khi chưa phục quốc, đặc biệt có mở các Chế khoa để chọn kẻ sĩ. phân làm nhị giáp và viết rằng: Đệ nhất giáp Chế khoa xuất thân và Đệ nhị giáp đồng chế khoa xuất thân. Đến năm Canh Thìn niên hiệu Quang Hưng thứ 3 đời Vua Anh Tông Nghị hoàng đế, mới mở khoa thi Tiến sỹ, khoa thi đó ông Nguyễn Văn Giai đỗ Đình nguyên Hoàng giáp). Còn ông Chu Thắng mãi đến khoa Nhâm Thìn niên hiệu Hồng Ninh thứ hai (1592) (Hồng Ninh niên hiệu của Mạc Mậu Hợp) vào cuối đời nhà Mạc mới đỗ Tiến sỹ, tên đứng thứ 13, năm đỗ ông 43 tuổi.

Khoa thi Đình năm ấy không có Tam khôi, chỉ có ông Phạm Hữu Năng người xã Cẩm Sơn huyện Cẩm Giàng đỗ Đình nguyên Hoàng giáp.

Vào năm nhà Mạc mất, Vua Lê tiến ngự kinh thành, Văn Giai khuyên ông quy Thuận. Ông được tuyển dụng lại, đồng thời có sáng tác ra bài phú “Nhân đoan nghĩa đoan,” thế là ông đỗ đầu, sau chuyển vào Nghệ An giữ chức Tham chính. Văn Giai có cho mọi người thân thích cùng đến thụ nghiệp. Đến năm Mậu Ngọ, con thứ của Bình An vương là Vạn Quận công Trịnh Thung muốn lập đảng phái của mình ở Nghệ An để mưu cầu việc riêng, có đến

xin nhờ ông giúp đỡ, nhưng ông từ chối. Thung ngậm mối hận trong lòng, bèn ngầm sai bọn cướp tới nhiệm sở của ông, chờ đến tối để đột nhập vào nhà, nhưng ông đã nhanh chóng luồn cửa sau chạy ra ngoài. Bọn chúng truy đuổi ráo riết, vài ngày sau ông bị thương nặng rồi mất, (Từ năm Canh Tuất đến lúc nhậm chức ông đã trải qua ba lần thi) thọ 69 tuổi.

Anh của ông Chu Liêu giữ chức Chủ bạ, con gái ông thường ra vào Vương phủ, may gặp được vận rông, nhân cơ hội đó xin cầu phong cho cha và chú. Vua thuận lòng cho, bèn sai các quan trong triều đình bàn định xem xét phong tặng sắc cho ông Chu Liêu. Văn Giai lúc ấy đang được trọng dụng, báo đáp cái đức nghĩa của ông, nên nhân đó cũng tán thành. Thế là ông với Chu Liêu cùng được nhà Vua phong là Thượng đẳng phúc thần đại vương, và được dựng miếu phụng thờ ở xã Thiết Bình, xã đó phải thờ phụng chu đáo. Dòng dõi con cháu ông ở xã này rất đông.

Truyền kể: Lúc các ông mới được phong tặng, vốn được nhà nước làm tế lễ. Xã ấy phải khổ sở về việc tuân thủ yêu sách, nên họ bèn xin cho đem về quê để tế. Sau này miếu đó bị đổ nát, lại phải lo lắng (đấn đo) về kinh phí tu sửa, nên lại xin rước thần vị của các ngài về nhập vào trong đình để tế cùng với thành hoàng của bản tự.

Theo sách “*Đại Việt lịch triều đăng khoa thực lục*” Nguyễn Chu Thắng xuất thân từ là Viên ngoại lang. Năm 43 tuổi, ông thi đỗ Đệ tam giáp đồng Tiến sỹ xuất

thân (tên đứng thứ 8) khoa Nhâm Thìn, niên hiệu Hồng Ninh thứ 2 đời Mạc Mậu Hợp (1592). Ông quy thuận nhà Lê, làm quan đến Tham chính, tước Hoa Khê Bá. Năm Mậu Ngọ (1618), ông bị sát hại, lúc ấy mới 69 tuổi. Sau ông được triều đình ban sắc phong là Đại vương thượng đẳng thần và lập miếu thờ ở làng Thiết Lũ (nay là thôn Kim Lũ).

2. Nguyễn Hoà: đỗ Đệ tam giáp đồng Tiến sĩ xuất thân khoa Mậu Thìn (1628), làm quan đến chức Cản sự lang, Sơn Tây đạo Giám sát ngự sử. Ông có tên thụy là Nhã Phong tiên sinh.

Ông sinh năm Mậu Dần (1578), Truyền rằng: Nguyễn Hoà là người có sách lược tự cường (luôn gắng sức tự phấn đấu), ôn bài đọc sách không ngừng nghỉ. Mỗi đêm khi đọc tới sách Nguyễn Lưu thì ông thường lấy những đoạn hay chép ra, để đến lúc làm thơ thì thường lấy những đoạn đã chép (trong sách Nguyễn Lưu) ấy ra làm câu khởi câu thực. Sau đời Lê Trung Hưng, ông đỗ Tiến sĩ năm Vĩnh Tộ thứ 10 (1628) đời Vua Lê Thần Tông, (Từ lúc Vua Trang Tông lên ngôi ở sách Vạn Lại tiếp tục kể nối dòng chính thống của triều Lê. Trải từ đời Vua Trung Tông, Anh Tông đến Thế Tông năm Quang Hưng thứ 15 thì mới khôi phục được Kinh Đô, làm nên cái nghiệp của Trung Hưng. Vua Thần Tông là con của Kính Tông và là cháu của Thế Tông) tên đứng thứ 8, năm đó ông 51 tuổi.

Khoa thi Đình năm ấy có ông Giang Văn Minh người xã Mông Phụ, huyện Phúc Lộc đỗ Thám hoa, thi Đình thi Hội đều

đứng đầu. Tiến sĩ Nguyễn Hoà mới nhận chức Giám Sát chưa được bao lâu thì mất.

Sách “*Đại Việt lịch triều đăng khoa thực lục*” chép: “Nguyễn Hoà sinh năm Mậu Dần (1578), người xã Hoa Thiều, huyện Đông Ngàn (nay là thôn Kim Thiều, xã Hương Mạc, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh), xuất thân từ Giám sinh. Năm 51 tuổi, ông thi đỗ Đệ tam giáp đồng Tiến sĩ xuất thân (tên đứng thứ 2), khoa Mậu Thìn, niên hiệu Vĩnh Tộ thứ 10, đời Lê Thần Tông-1628 (khoa này, lấy đỗ 18 người, trong đó có 1 Thám Hoa, 3 Tiến sĩ xuất thân, 14 đồng Tiến sĩ xuất thân).

Ông làm quan đến chức Giám sát Ngự sử, chưa kịp về chí sỹ đã mất. Nguyễn Hoà là cháu họ Nguyễn Chu Thắng.

Nguồn tư liệu: chủ yếu theo tài liệu “Cổ Mạc danh công truyện ký do Nguyễn Tử Trinh hiệu Độn Phu biên soạn năm Chính Hòa2 (1681), sao chép năm Vĩnh Hựu thứ nhất (1735). Đó là tư liệu cổ sử có giá trị độc đáo hiện lưu tại nhà thờ họ Đàm Thận, xã Hương Mạc, Từ Sơn. Các sách, tư liệu khác từ trước đến nay viết về các nhà khoa bảng trên có nhiều, xin không nêu lại ở đây nữa./.

### **Chú thích:**

*Nguyễn Lưu: đó là sách đạo giáo Nguyễn Lưu*

*Khởi thực: câu khởi câu thực trong thơ.*

*Vạn Lại sách: một trại Thanh Hóa, nơi mà nhà Vua đã lên ngôi.*

# NGUYỄN THIÊN TÍCH

## NHÀ CHÍNH TRỊ - NHÀ NGOẠI GIAO VÀ NHÀ THƠ

(Sưu tầm khảo cứu)

DƯƠNG MẠNH NGHĨA

Sau tết âm lịch ra Giêng là mùa xuân, lễ hội Quan họ (Hội Lim) của vùng Nội Duệ được mở hội ngày 13 tháng Giêng. Khách thập phương xa gần trong nước nếu có về dự hội, nên để ý đến một công trình lăng mộ (mộ cổ) cụ Tiến sỹ Nguyễn Thiên Tích; một di tích lịch sử văn hoá trên đồi Lim.

Ngôi mộ cổ được táng tại vùng trũng hình yên ngựa (giữa phía Nam đồi Lim) cách cột cờ của trung tâm Hội Lim khoảng 5 mét phía Đông. Nội dung trong bia mộ ghi cụ sinh năm 1400, mất năm 1470.

Theo lịch sử xã Nội Duệ, xuất bản năm 1992: Nguyễn Thiên Tích tự là Huyền Khê, hiệu là Tiên Sơn, huý là Thiên Tích. Nguyên quán thôn Lộ Bao, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Ông đỗ đầu Tiến sỹ khoa thi hoành năm 1431, Triều đình giao phụ trách giao thiệp tờ bồi với nước ngoài.

Nguyễn Thiên Tích là cha đẻ Nguyễn

Kim (1443 - 1500), đỗ Đệ nhị giáp Tiến sỹ xuất thân (Hoàng Giáp) năm 1475. Đồng thời là ông nội Nguyễn Bình Quân, đỗ Đệ nhị, giáp Tiến sỹ xuất thân (Hoàng Giáp) năm 1553.

Năm 1433, Nguyễn Thiên Tích được triều đình cử làm cục trưởng Ngự Tiễn học sinh kiêm ngôn quan. Cuối năm 1434 ông được cử vào đoàn sứ bộ sang nhà Minh tới tháng 9 năm 1435 trở về nước được giao làm thi Ngự Sử.

Cuối năm 1438, ông lại được triều đình cử đi sứ Trung Quốc lần thứ hai. Trở về nước năm 1440, ông được thăng chức Hàn Lâm Viện Thị Độc Học Sĩ kiêm tri ngự tiễn học sinh cục. Năm 1442 khi Lê Thánh Tông qua đời, ông được triều đình giao: Soạn thảo văn bia hựu lăng dựng ở Lam Sơn, Thanh Hoá và được giao chức Hàn Lâm Viện tri chế cáo.

Nguyễn Thiên Tích cùng Nguyễn Thiên Túng, Lý Tử Tấn, đã soạn sửa bộ

sách Dư Địa Chí của Nguyễn Trãi vào năm 1444. Sau đó, Nguyễn Thiên Tích được cử làm khảo quan khoa thi năm 1448 và giữ trách nhiệm Trung thư khởi xá cư nhân trong hàng chục năm sau.

Năm 1457 ông lại được cử đi sứ sang Trung Quốc lần thứ ba. Dưới triều Lê Thánh Tông. Ông được cử làm độc quyền kỳ thi diện các Tiến sỹ, rồi làm đến Bình Bộ Thượng Thư. Ông là một nhà tổ chức, nhà chính trị tư tưởng, ông còn là một nhà thơ tài giỏi. Phan Huy Chú đã đánh giá và viết trong sách *Lịch triều hiến chương loại chí* như sau: Gặp việc gì ông đều hết sức, nói không giấu giếm, vua khen và bảo: Vương, Ngụy đời Đường cũng không hơn gì. Ông do có văn học giỏi và được dùng, có uy phong khảng khái, trước sau không đổi lòng, nhờ có tiết khí nên được tôn trọng.

Khi chọn ra được những người tài giỏi trong triều Lê, Phan Huy Chú còn cho rằng: Những người phò tá buổi đầu của triều Lê có huân nghiệp, có văn chương thì có Ưc Trai Nguyễn Trãi là hơn cả và sau đó có Nguyễn Thiên Tích đều không thẹn với bậc danh thần.

Khách bốn phương về với Hội Lim cũng nên biết: Núi Lim còn gọi là núi Hồng Vân ở độ cao 24,3 mét có dòng Tiêu Tương cổ chảy lượn vòng phía Tây - Tây Bắc. Núi hình yên ngựa hướng Bắc - Nam. Núi Lim có bốn di tích lịch sử văn hoá:

1. Mỏm cao phía Bắc có Bốt Lim... là đồn và một căn cứ quân sự của thực dân Pháp. Là di tích của tội ác chiến tranh của Thực Dân Pháp tại Bắc Ninh và nước ta (nay đã phế tích).

2. Tiếp xuống dưới phía Nam là chùa

Lim (Hồng Vân) nơi thờ bà Bồ Đề Ni tên gọi Mụ Ả, người Nội Duệ Nam có công lập ra Hội Lim (là di tích quốc gia)

3. Tiếp xuống dưới phía Nam (phần trũng yên ngựa) có phần mộ cổ của Tiến sỹ Nguyễn Thiên Tích như đã nói ở trên (di tích quốc gia).

4. Gần đầu núi Lim phía nam là khu lăng mộ Quận công Nguyễn Đình Diễn (còn gọi là Hồng Vân Lăng) hoặc Hiếu Trung Hầu Lăng người có công cùng bà Mụ Ả lập ra Hội Lim (di tích quốc gia)

Nguyễn Thiên Tích, một nhà thơ có tài, tác giả còn để lại cho đời tác phẩm Tiên Sơn Thi Tập gồm có bốn quyển.

Xin trích hai bài trong đó:

### Làm trong đêm

*Đêm lặng tranh như vẽ  
Trời rét tuyết thành hoa  
Thuyền cô khách ngàn dặm  
Mười mơ chín về nhà.*

### Lên chơi chùa Hồng Ân

*Máy năm lần khuất đám trần ai  
Cảnh đẹp chùa thăm kéo nữa hoài  
Lúa bẹ đời no cao thấp suốt  
Phần non toà Phật sáng choang ngoài  
Thị, dâu gần ngắm sinh lòng cảm  
Mây gió xa xôi nức chí trai  
Tựa khắp lan can thành đứng mãi  
Năm mây kín dấu chốn bông lai./.*



# QUẢNG BÁ CÁC TÁC PHẨM VĂN HỌC NGHỆ THUẬT BAO ĐIỀU TRẦN TRỞ

CHÍ HIẾU

**T**rong những năm qua, lĩnh vực Văn học nghệ thuật (VHNT) tỉnh nhà đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, góp phần làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trong tỉnh, giữ gìn và phát huy những di sản văn hóa quý báu của quê hương Bắc Ninh - Kinh Bắc. Đã có rất nhiều các tác phẩm VHNT của các văn nghệ sĩ trong tỉnh chứa đựng giá trị nội dung tư tưởng và giá trị nghệ thuật cao, nhiều tác phẩm đã đạt giải thưởng của Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam, các Hội VHNT chuyên ngành Trung ương, đạt giải trong các liên hoan, triển lãm khu vực.

Tuy nhiên, cùng với việc không ngừng nâng cao giá trị của các tác phẩm VHNT thì công tác quảng bá các tác phẩm ấy cũng giữ một vai trò vô cùng quan trọng. Công tác quảng bá chính là cây cầu kết nối các văn nghệ sĩ với quần chúng nhân dân, kết nối các tác phẩm VHNT với những người thụ hưởng, để VHNT được lan tỏa ngày càng sâu rộng, bám rễ vào quần chúng.

Có như vậy, văn học nghệ thuật mới khẳng định được vai trò, vị trí vốn có của mình, các tác phẩm VHNT mới thực hiện được sứ mệnh là lực lượng đi đầu trọng sự nghiệp xây dựng nền văn hóa mới, con người mới.

Với sự quan tâm của lãnh đạo Hội VHNT tỉnh, sự nỗ lực của các cán bộ công tác hội và hội viên, thời gian qua, hoạt động quảng bá các tác phẩm VHNT cũng đã dần được quan tâm chú ý và đạt được những thành tựu bước đầu. Tạp chí Người Kinh Bắc - Cơ quan ngôn luận của các văn nghệ sĩ tỉnh nhà đã được nâng cấp cả về số lượng và chất lượng. Với 100 trang/số định kỳ hàng tháng, Tạp chí Người Kinh Bắc đã góp phần giới thiệu các tác phẩm VHNT đến với các cơ quan, đoàn thể trong tỉnh, các Hội VHNT tỉnh bạn, các hội viên của Hội, đến cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Website Người Kinh Bắc đã được không ngừng nâng cấp và đổi mới, việc đăng tải các tác phẩm VHNT đã được quản trị viên cập nhật thường xuyên, liên tục.

Lãnh đạo Hội cũng đã tận dụng mọi nguồn lực để hỗ trợ các văn nghệ sĩ quảng bá tác phẩm. Tất cả các cuộc thi, liên hoan, triển lãm, xét giải của Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam, các Hội VHNT chuyên ngành Trung ương, cấp khu vực, các tỉnh bạn... được lãnh đạo Hội quan tâm chỉ đạo, triển khai và động viên rộng rãi các văn nghệ sĩ tham gia. Cùng với đó, Lãnh đạo Hội cũng nỗ lực để cân đối kinh phí dành cho hoạt động quảng bá, thiết thực góp phần khích lệ các văn nghệ sĩ, nhất là hoạt động triển lãm và trưng bày các tác phẩm kiến trúc, mỹ thuật, ảnh nghệ thuật.

Lãnh đạo Hội và các hội viên luôn sẵn sàng mở rộng không gian giới thiệu các tác phẩm VHNT của văn nghệ sĩ. Điển hình như lãnh đạo Hội và hội viên đã tích cực phối hợp với phòng Văn nghệ- Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh Bắc Ninh để thường xuyên xây dựng các chuyên đề giới thiệu tác phẩm của các văn nghệ sĩ trên kênh truyền hình địa phương; Tích cực tham gia trưng bày báo xuân trong các dịp đầu xuân mới, tham gia các gian hàng trưng bày sách, tạp chí nhân kỷ niệm Ngày Sách Việt Nam... Đồng hành với lãnh đạo Hội, Ban chấp hành các phân hội, chi hội cũng tích cực tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ, các buổi tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề góp phần tăng cường hoạt động quảng bá các tác phẩm trong chi hội, phân hội.

Cùng với các hoạt động quảng bá của Hội VHNT tỉnh và các chi hội, phân hội, các văn nghệ sĩ cũng đã tích cực tìm tòi, nỗ lực tự thân nhằm quảng bá các tác phẩm

của mình đến công chúng. Đã xuất hiện các hoạt động công diễn, triển lãm, các buổi ra mắt giới thiệu tác phẩm mới xuất bản của các hội viên. Trong lĩnh vực Âm nhạc, một số nhạc sỹ, nghệ sỹ đã chủ động thu âm, phối khí, in đĩa; Lĩnh vực Sân khấu, các nghệ sỹ đã chủ động dàn dựng, biên đạo... nhằm đa dạng hóa hoạt động quảng bá tác phẩm đến với công chúng. Mặc dù hoạt động quảng bá tự thân còn chưa nhiều nhưng cũng đã mang lại những hiệu ứng tích cực trong việc giới thiệu rộng rãi các tác phẩm VHNT.

Bên cạnh đó, các văn nghệ sĩ cũng đã thích ứng dần với công nghệ số, đã tích cực khai thác các trang mạng xã hội để giới thiệu các tác phẩm VHNT của mình. Đây là một kênh quảng bá mới nhưng rất phù hợp với xu thế của thời đại, nếu biết cách tận dụng và khai thác một cách hợp lý sẽ mang lại những hiệu quả vô cùng to lớn.

Với sự lãnh đạo của Hội VHNT tỉnh, sự nỗ lực của các cán bộ công tác hội và hội viên, thành quả trong hoạt động quảng bá các tác phẩm VHNT trong thời gian qua rất đáng ghi nhận, góp phần không nhỏ trong việc đưa các tác phẩm mới, các tác phẩm xuất sắc của các văn nghệ sĩ đến gần hơn với công chúng yêu văn nghệ trong và ngoài tỉnh.

Tuy vậy, nhìn một cách tổng thể, kết quả hoạt động quảng bá đạt được vẫn còn rất hạn chế. Hầu hết các tác phẩm VHNT mới chỉ được giới thiệu bó hẹp trong nội bộ các văn nghệ sĩ, thậm chí giới hạn trong nội bộ từng chi hội chuyên ngành.

Rất nhiều tác phẩm VHNT chưa đến được nơi cần đến, chưa tới được với công chúng yêu văn nghệ, chưa được phổ biến rộng rãi trong nhân dân. Cá biệt một số tác phẩm được công chúng yêu mến và phổ biến rộng rãi thì lại được biết đến qua các kênh tự phát, không qua hoạt động quảng bá chính thống, điển hình như các ca khúc trong lĩnh vực âm nhạc.



Công tác quảng bá trong thời gian qua chậm thích ứng với cơ chế thị trường, chậm đổi mới theo thị hiếu và nhu cầu thụ hưởng của xã hội. Hoạt động quảng bá vẫn đi theo lối mòn truyền thống, chưa bắt nhịp kịp với xu thế chung.

Nhìn lại những năm vừa qua, rất nhiều tác phẩm VHNT tỉnh nhà đã đạt giải cao ở cấp Trung ương và khu vực, đặc biệt hàng năm, Hội VHNT tỉnh nhà cũng đã tổ chức phát động và trao giải rất nhiều cuộc thi sáng tác dành cho các chi hội chuyên ngành, nhưng dường như chưa có một hoạt động quảng bá chính thức nào được tổ chức để giới thiệu rộng rãi nhằm tôn vinh về giá trị nội dung tư tưởng và nghệ thuật của các tác phẩm xuất sắc ấy. Sự chia vui với tác

giả- tác phẩm vẫn chỉ bó hẹp trong đội ngũ lãnh đạo Hội, hội viên cùng chi hội chuyên ngành hoặc hạn chế trong các nhóm văn nhân, thi hữu.

Những năm qua, Hội VHNT tỉnh nhà cũng đã tập trung rất nhiều tâm huyết và trí tuệ của các văn nghệ sĩ để biên soạn và xuất bản nhiều đầu sách VHNT. Tuy nhiên, bao năm qua, Hội vẫn chưa có nguồn kinh phí để tổ chức hoạt động giới thiệu và quảng bá cho các đầu sách mới.

Cơ quan văn phòng Hội không có đủ nhân lực để phân công cán bộ chuyên trách hỗ trợ công tác quảng bá tác phẩm. Bởi vậy, hầu như chưa có sợi dây liên kết thường xuyên, liên tục giữa Hội và văn nghệ sĩ với các nhà xuất bản, nhà sách; với các công ty sản xuất âm nhạc; với các đoàn nghệ thuật biểu diễn, các ca sĩ; với các công ty tổ chức sự kiện, trung tâm tổ chức sự kiện; với các đơn vị chuyên tổ chức triển lãm, trưng bày... Cũng vì vậy, không tận dụng được những nguồn lực quý báu ấy để phối hợp và hỗ trợ cho công tác quảng bá các tác phẩm VHNT.

Việc tận dụng các kênh truyền thông đa phương tiện, các trang mạng xã hội để quảng bá tác phẩm VHNT còn nhen nhóm, tự phát; chưa có một định hướng chiến lược mang tính nhất quán cũng như cơ chế khai thác và tận dụng hữu hiệu các kênh quảng bá này.

Đây đó có một vài văn nghệ sĩ rất tâm huyết với tác phẩm của mình và cũng có điều kiện kinh tế nhất định nên đã cố gắng để tự tổ chức hoạt động quảng bá cho



những đứa con tinh thần do mình sáng tạo ra. Nhưng điều kiện kinh tế của đại đa số các văn nghệ sĩ chỉ ở mức trung bình hoặc rất eo hẹp. Cho nên hầu hết các văn nghệ sĩ, dù ôm ấp khát khao sẽ có một vài hoạt động quảng bá cho các tác phẩm VHNT của chính mình nhưng lực bất tòng tâm. Nếu như trong hoạt động sáng tác, ít nhiều còn nhận được kinh phí hỗ trợ từ Quỹ Hỗ trợ sáng tác của trung tâm Hỗ trợ sáng tác-bộ Văn hóa, TT&DL. Nhưng đối với công tác quảng bá, các văn nghệ sĩ gần như chưa nhận được bất kỳ một quỹ hỗ trợ chính thức nào từ trung ương đến cơ sở.

Mỗi một tác phẩm VHNT khi được các văn nghệ sĩ tâm huyết sáng tạo ra đều rất trân quý, đó chính là đứa con tinh thần

mà các văn nghệ sĩ gửi gắm tâm tư, nguyện vọng. Và có lẽ, văn nghệ sĩ nào cũng mong muốn đứa con tinh thần của mình được đông đảo mọi người biết đến, đón nhận và tỏa sáng để góp phần mang lại những giá trị tích cực trong đời sống xã hội. Thậm chí có những tác phẩm VHNT dù chưa xuất sắc thì các văn nghệ sĩ cũng mong muốn có được những đóng góp, nhận xét từ mọi người. Có như vậy thì các văn nghệ sĩ mới có động lực để nâng cao tay bút nhằm hoàn thiện các sáng tác của mình hơn, có động lực để “khơi những nguồn chưa ai khơi và sáng tạo những gì chưa có”. Một tác phẩm VHNT dù xuất sắc đến mấy nhưng nếu không được quảng bá rộng rãi thì chẳng khác nào “áo gấm đi đêm”, sáng tạo ra mà không nhận được sự chia sẻ thì nó sẽ tự bào mòn dần tâm huyết của người sáng tạo.

Dẫu vẫn biết sức sống của VHNT rất mãnh liệt, không qua con đường này thì qua con đường khác để đến với quần chúng nhân dân, bởi xét cho cùng, quần chúng nhân dân chính là chủ thể sáng tạo và thụ hưởng những giá trị và thành quả ấy; dẫu vẫn biết nếu không có các hoạt động quảng bá rầm rộ, trống rỗng cò mờ, thì ngọn lửa VHNT vẫn âm ỉ lan tỏa trong văn nghệ sĩ và công chúng yêu văn nghệ. Nhưng có lẽ, đã đến lúc cần có những nhận thức mới, những nguồn lực mới, những phương thức mới để khơi cho ngọn lửa ấy bùng cháy rực rỡ...

*Do khuôn khổ của mỗi số tạp chí có hạn, chúng tôi còn tiếp tục trở lại vấn đề này trong những số sau.*

Nó quyết định bỏ đi từ cái buổi chiều hôm ấy. Nó bỏ đi mà chưa biết phải đi đâu. Trên người nó là bộ áo quần đã quá cũ. Và trong cái túi xách nó mang theo cũng chẳng có gì khác ngoài hai bộ áo quần cũng đã cũ. Nó đi. Đi mãi. Thất thểu và đói khát. Tiết trời đã vào lúc giao mùa, hè qua thu tới, mà nắng vẫn như thiêu như đốt. Nó cảm thấy ngọt ngọt, bứt rứt khó chịu như cái lúc ông chủ nằm đè lên người nó. Rồi nó bỗng thấy người nó hầm hập nóng. Sờ vào đâu

cũng thấy nóng. Nhưng nó vẫn cứ đều đặn bước đi, đi mãi. Dù chưa biết nơi nó đến sẽ là đâu.

Nó nhớ và thương hai đứa em của nó. Không biết bây giờ các em nó ra sao? Ngày mẹ nó còn sống, ba chị em nó lúc nào cũng quây quần bên mẹ. Mẹ thương chúng nó lắm! Nhà thì nghèo mà chẳng bao giờ mẹ để cho chúng phải nhịn đói một bữa hay thiếu bộ áo quần mới trong ba ngày tết. Quanh năm mẹ cùng bố vất vả ngoài đồng. Mẹ làm việc chăm

## Bông hồng trong mơ

NGUYỄN NGỌC CHIẾN

chỉ, chả mấy khi nghỉ ngơi. Vẫn việc ngoài đồng thì mẹ làm việc trong nhà. Mẹ đầu tắt mặt tối, thức khuya dậy sớm, quần quật cả ngày. Mùa hè một cánh áo nâu. Mùa đông cũng một cánh áo nâu. Có khác chăng, mùa đông mẹ khoác thêm một lần áo bên ngoài. Người mẹ gầy. Hai chân mẹ nứt nẻ vì lội bùn trong giá rét. Nhưng lúc nào về nhà nhìn thấy các con là mẹ lại cười. Nụ cười của mẹ hiền và đẹp như bông hoa nở muộn trong chiều đông. Vui nhất là những lần mẹ đi chợ về. Ba chị em nó lần nào cũng ra đón mẹ tận ngoài chân đê. Mẹ lục thúng lấy ra những gói bánh bột lọc trắng tinh, nhìn thấy cả nhân tôm đỏ lừ bên trong. Rồi cả những cái bánh trắng đã nướng giòn tan. Mẹ bẻ bánh trắng ra, cho bánh bột lọc vào giữa, rồi kẹp lại. Mỗi lần nhai, âm thanh từ những cái miệng lại phát ra nghe rùm rạo, rùm rạo thật vui tai. Thằng cu út bao giờ cũng được mẹ chia



hiều quà nhất. Rồi đến cái Tý. Còn nó, mẹ bảo:

- Mày là chị, mày lớn rồi, phải nhường cho hai em!

Nói thế, nhưng lần nào đi chợ về, mẹ cũng mua quà riêng cho nó. Khi cái gương soi, khi cái lược nhựa, khi cái khăn mùi xoa. Và có lần mẹ còn mua cho nó cả những thứ mà tuổi con gái như nó phải dùng. Mẹ nói với nó:

- Tâm à, con đã bước vào tuổi dậy thì rồi đấy, từ nay trở đi, con phải kín đáo, e dè, phải ra dáng một thiếu nữ; từ cái ăn, cái mặc, đi đứng, nói năng... con phải chững chạc lên.

Rồi đêm đến, bốn mẹ con cuộn tròn trong chăn trên một cái giường gỗ. Nó cảm thấy ấm áp, yên bình, sung sướng làm sao khi được bên mẹ. Được mẹ ôm vào lòng. Được ngửi thấy mùi thơm của hương bưởi từ tóc mẹ. Được hơi ấm từ người mẹ truyền sang.

Bây giờ thì những hình ảnh thân thương ấy không bao giờ còn nữa. Tất cả đã vĩnh viễn mất đi rồi. Nó không sao quên được cái đêm giữa mùa đông năm ấy. Một đêm mùa đông thật lạnh lẽo. Gió cứ thốc như muốn trút tất cả cái lạnh vào nhà. Mẹ nó nằm đó, gầy gò, khăng khiu, người khô đét chỉ còn da bọc xương sau một trận ốm dài ngày. Và mẹ nó đã mất ngay trong cái đêm u ám, lạnh lẽo đó. Cả ba chị em nó gào khóc thảm thiết. Khóc mãi đến cả tháng sau vẫn còn khóc. Đi đâu, làm gì, không nghĩ đến mẹ thì thôi, chứ đã nghĩ đến là nó lại khóc. Khóc đến sưng húp cả mắt. Khóc đến khản cả cổ. Khóc đến cạn khô nước mắt. Nó thương mẹ, nhớ mẹ và thương chính bản thân mình từ nay không còn mẹ nữa.

Đang học lớp 11 thì nó phải bỏ học, lo cho hai em vì nhà khó khăn hơn. Bố nó lấy vợ khác ngay sau khi mẹ nó mất chưa đầy năm. Chị em nó khổ hơn rất nhiều từ ngày bố lấy

vợ. Bà dì ghẻ tỏ ra ngọt ngào, dễ dãi vài ba tháng đầu. Chứ càng ngày bà càng quá quắt. Còn bố thì từ ngày có vợ mới bên cạnh đâm ra chiều chuộng quá mức. Cái gì, dù phải trái đúng sai, đều đứng về phía vợ, quát nạt con cái. Bố không còn chăm chỉ làm ăn như ngày mẹ còn sống nữa. Không những lười nhác, bố còn đẽ đóm, cờ bạc. Rồi lúc nào cũng kè kè bên cạnh vợ mới. Được đồng nào dư ra thì sắm hết cái này đến cái kia cho vợ. Con cái bỏ mặc không đoái hoài đếm xia. Không muốn hai em phải bỏ học như mình, nó quyết định đi làm. Và nó đã đi.

Ban đầu nó đi nấu ăn cho một tốp thợ xây. Nhưng chẳng được mấy bữa thì tốp thợ hết việc, chẳng cần tới nó nữa. Nó lại đi phụ bán cà phê cho một nhà hàng. Ở đây, công việc chủ yếu là làm vào lúc chập tối và khi sáng ra. Mỗi tháng, chủ quán trả cho nó sáu trăm ngàn đồng. Số tiền ấy, dù đã tiết kiệm hết sức, nó vẫn không đủ sống, chứ mong gì dư thừa mà gửi về giúp hai em. Thế là nó đành xin nghỉ việc, chuyển sang nhận một chân rửa bát cho quán ăn. Nhưng cũng như quán cà phê nọ, tiền công cũng chả hơn gì. Được cái, ở đây, có nơi ăn chốn ở đàng hoàng, mà không phải trả tiền trọ, nên nó an tâm ở lại làm việc. Dù rằng, mỗi tháng nó cũng chỉ tiện gửi về nhà được vài trăm.

Rồi nó được người quen giới thiệu vào làm giúp việc cho một nhà giàu trên phố huyện. Nhà này là đại lý mua bán vật liệu xây dựng lớn nhất vùng. Biệt thự ba tầng, đầy đủ tiện nghi, có tới mấy chiếc ô tô. Bà vợ to béo, phốp pháp giống như bà Phó Đoan mà nó đã học. Nhưng bà phúc đức, nhân hậu, rất quý nó. Nghe bố nó bảo, bà có họ hàng xa với nhà nó. Còn ông chồng, người to cao, ria mép rậm, hai mắt lúc nào cũng đỏ kè vì bia rượu. Công việc của nó hàng ngày không đến nỗi

vất vả, nhưng lúc nào cũng phải có mặt tại quầy vật liệu để ghi lại những gì đã xuất ra hoặc nhập vào. Chỉ đêm đến, khi công việc đã chu tất, nó mới được nghỉ ngơi. Nhìn những đồng tiền thảng thảng gửi về giúp hai em ăn học, nó mừng lắm và thầm cảm ơn vợ chồng bà chủ.

Ông chủ nhìn bề ngoài râu ria thế thôi, chứ cũng hào phóng lắm! Ông lại vui tính, hay cười, có vẻ dễ gần. Nhưng nó vẫn ngại ông, nhất là mỗi khi nó bắt gặp ông nhìn trộm nó. Từ đây, nó hay để ý và thường tránh xa ông. Bất đắc dĩ lắm nó mới phải tiếp xúc với ông. Nhưng gần đây nó thấy ông thỉnh thoảng đến quầy vật liệu. Ông mon men lại gần cái bàn ghi chép của nó, rồi giở sổ sách như muốn kiểm tra xem nó làm việc thế nào. Xem sổ chán, ông gật gật cái đầu ra vẻ hài lòng. Có lần, ông ấp úng nói với nó:

- Tâm à, con làm việc khá lắm, để rồi chú thưởng cho con, con cần gì cứ nói. Mà chú nghe nói ở nhà bố và hai em con vất vả, thiếu thốn lắm phải không?

Lần ấy nó để ý thấy ông nhìn nó không chớp mắt. Hàng ria màu tím tím trên môi ông giật giật và trong mắt ông vằn lên những tia máu. Nó sợ hết hồn, đứng khấp nép, không dám động đậy. Nó không dám trả lời, chỉ lí nhí trong miệng và khe khẽ gật đầu.

Mấy hôm sau ông chủ lại đến. Ông đưa cho nó một bọc nylon và bảo nó:

- Tâm à, chú mua cho con mấy mét vải lụa, con may lấy bộ áo quần mà mặc, lỡ có đi đâu, con ăn mặc vậy khó coi lắm! Rồi chú sẽ mua cho con cái điện thoại, cái đồng hồ đeo tay nữa.

Mặt nó tái đi, người nó run lên khi nghe ông chủ nói. Phải cố gắng lắm nó mới đẩy được cái túi nylon về phía ông và kêu lên khe khẽ:

- Con không dám nhận đâu, con làm cho cô chú thì đã được cô chú trả lương rồi, vả lại, con có đi đâu mà phải áo này quần nọ.

Ông lừ mắt nhìn nó, cười khẩy, rồi đẩy bọc nylon về phía nó:

- Con cứ cầm đi, khéo cô nhìn thấy, chú về đây...

Không biết làm sao, nó đành giấu cái bọc nylon ấy đi, để rồi tìm cách trả lại cho ông chủ, chứ nhất định không nhận.

Nó luôn trong tình trạng bất an mỗi khi nghĩ về ông chủ. Và nhất là mỗi khi thấy ông một mình đi ra quầy vật liệu. Những lúc như thế người nó cứ run lên bần bật. Hôm ấy là ngày lễ vu lan, mới sáng sớm bà đã đi chùa lễ phật, còn mỗi mình ông chủ và nó ở nhà. Ngày lễ nên khách hàng cũng thưa hơn mọi ngày. Trong lúc nó đang chăm chăm vào cuốn sổ thì bất ngờ ông chủ đến. Không còn nói cười như những lần trước, lần này vừa đến là ông đã sà vào ôm chặt lấy nó, rồi kéo nó vào trong nhà. Nó vùng vẫy, kêu lên, liền bị ông dùng tay bịt chặt miệng. Nhưng nó vẫn cố vùng vẫy mong sao thoát ra. Hai tay nó đâm vào ngực ông, cào vào mặt ông. Còn ông thì vẫn cố tỏ ra mềm mỏng với nó:

- Tâm à, nghe lời chú, chiều chú đi, chú sẽ cho cháu thật nhiều tiền, muốn bao nhiêu chú cho bấy nhiêu. Năm triệu hay mười triệu chú cũng không tiếc. Hay cháu cần vàng, chú cũng cho. Cái dây chuyền nhé! Hay cái nhẫn mặt ngọc? Cháu chiều chú một lần này thôi, cháu sẽ sướng cả đời...

Trong khi ông chủ cứ lải nhải như thế thì nó vẫn không ngớt vùng vẫy. Nhưng sức lực nó sao khỏe bằng ông chủ được. Hai tay ông như hai gọng kìm. Còn nó lẻo khoẻo, ốm nheo ốm nhách. Không làm gì được ông, nó cảm thấy bất lực, nước mắt ứa ra.

- Cháu xin chú, chú đừng làm vậy...

Nó vừa khóc vừa nói. Và vẫn cố giãy dụa.

Ông chủ vác nó lên vai chạy về góc phòng. Đến nơi, ông vật ngửa nó ra. Hai tay ông sờ nắn khắp người nó. Rồi ông nằm đè lên người nó, tay ông lần mò từng cái cúc áo. Cặp mắt ông cháy lên cái nhìn thèm khát. Cổ họng ông giật giật và hàng ria con kiến vênh lên. Ông thở phì phò như con trâu kéo chiếc xe lên dốc. Còn nó thì cảm thấy như cả một sức nặng khủng khiếp đang đè lên người mình. Nó cảm thấy khó thở khi cái miệng sặc mùi bia rượu của ông lướt khắp mặt nó. Thấy mấy cái vò bia lăn lóc bên cạnh, nó quờ tay tóm được một cái. Rồi lấy hết sức bình sinh, nó nghiêng chặt hai hàm răng, vung cái cái vò bia lên, nhằm thái dương ông chủ, nện xuống. Hình như có bao nhiêu sức lực nó dồn cả cho đôi tay mảnh khảnh, yếu ớt của nó. Phụp! Cái đuôi vò bia đập mạnh vào mặt trái ông chủ. Chỉ nghe ông chủ hét lên một tiếng thất thanh, hai tay buông nó ra, ôm lấy mặt. Nó lồm cồm ngồi dậy, nhặt vôi cái túi xách, rồi chạy nhanh ra phía cửa. Ông chủ bị đòn đau đến méo mặt, vẫn gắng gượng vùng dậy đuổi theo. Thấy nó, ông ngoắc ngoắc tay, vừa thở vừa nói:

- Tâm à, con... con không bằng... bằng lòng thì thôi, cứ... cứ ở lại làm việc, đừng... đừng đi...

Nhưng nó đã lao nhanh ra đường.

Nó bước đi như người mộng du, cảm thấy trong người bứt rứt khó chịu. Đầu và hai trán nó nóng như lửa. Cổ họng thì khô đắng như nuốt phải mật. Cả người nó hăm hăm sốt. Mệt mỏi quá, nó lần đến chiếc ghế đá dưới gốc cây ngồi lại. Hai mắt nó thờ thẩn nhìn những dòng người ngược xuôi, qua lại. Hôm nay không biết người ta đi đâu mà đông vui quá! Đàn ông có. Phụ nữ có. Ai cũng là lượt, tha thướt trong những bộ áo quần mới và đẹp.

Trên ngực ai cũng cài những bông hoa rực rỡ sắc màu. Những bông hoa màu hồng, màu trắng. Và nét mặt ai cũng trang nghiêm, xúc động. Họ cứ bình thản đi qua trước mặt nó. Hết đoàn này đến đoàn khác. Họ đi đâu vậy nhỉ? Nó tự hỏi và chợt nhớ ra, à, hôm nay là ngày lễ vu lan báo hiếu, tri ân người đã khuất. Nó chỉ nhớ được như vậy rồi lịm đi. Đầu nó ngoẹo về một bên, ngả vào gốc cây. Trong giấc ngủ mơ màng, nó chợt thấy mẹ nó hiện về. Mẹ nó ôm nó vào lòng, rồi âu yếm hôn lên khắp khuôn mặt của nó. Nó thút thít khóc, kể với mẹ những gì xảy ra kể từ bữa mẹ ra đi đến nay. Mẹ nó cũng khóc. Rồi an ủi, vỗ về nó. Một lát, nó thấy mẹ lấy ra một bông hoa cẩn thận cài lên ngực áo nó. Đó là một bông hoa hồng có màu trắng như tuyết. Nó nhìn kỹ và nhận ra trên những cánh hoa vẫn còn nguyên những giọt sương long lanh. Tiếng mẹ như thì thầm bên tai: “Bông hoa này sẽ giúp con lúc nào cũng nhớ đến mẹ, và mẹ cũng nhớ con. Bông hoa sẽ đem lại cho con mọi điều may mắn, cuộc đời con sẽ bớt đi những thương đau, vất vả. Hãy mạnh mẽ lên con. Hãy đi về phía trước, hạnh phúc đang chờ con”.

Nó giật mình choàng dậy, người toát mồ hôi. Bàn hoàng, nó ngơ ngác đưa mắt nhìn quanh, nhưng không thấy ai cả. Cả mẹ nó cũng không. Cả bông hoa hồng màu trắng mẹ cài trên ngực áo cũng không thấy đâu. Tất cả đã biến đâu mất. Nhớ lại giấc mơ vừa thoáng qua, nó vững tin đứng dậy, hòa vào dòng người tiếp tục bước đi, hướng về phía trước. Dòng người vẫn tấp nập ngược xuôi. Những bông hoa trên áo họ vẫn rực rỡ sắc màu. Và cả những vẻ mặt trang nghiêm, những nụ cười hạnh phúc...



## NHÀ THỜ TỔ CA TRÙ

PHAN THỊ AN NGỌC

**C**a trù là một loại hình nghệ thuật có từ lâu đời, độc đáo và có ý nghĩa đặc biệt trong kho tàng âm nhạc Việt Nam, gắn liền với lễ hội, phong tục, tín ngưỡng, văn chương, âm nhạc, tư tưởng, triết lý sống của người Việt. Nghệ thuật hát ca trù xuất hiện ở Tiểu Than từ rất sớm và dòng họ Nguyễn Thiết có nhiều người theo nghề đi biểu diễn khắp nơi, cho đến nay vẫn còn lưu giữ những minh chứng liên quan đến nghệ thuật ca trù, trong đó có nhà thờ Tổ nghề.

Nhà thờ Tổ ca trù họ Nguyễn Thiết vốn được dựng khởi dựng từ lâu đời, nguyên xưa chỉ là một cái miếu nhỏ (vì dòng họ có nghề ca hát gia truyền) nên đã lập miếu để thờ cụ tổ nghề. Sau có bà Nguyễn Thị Dính là con gái của dòng họ đã công đức tiền của để xây dựng mở mang nhà thờ như ngày nay. Nhà thờ Tổ ca trù họ Nguyễn Thiết hiện nằm ở vị trí giữa làng, quay hướng Nam, xung quanh giáp khu dân cư đông đúc, kiến trúc kiểu chữ Nhất gồm có một gian quá giang gác tường, vì kèo bằng gỗ đơn giản bào trơn, phía trước

cửa xây hai cột trụ trên đắp con nghê, phía dưới đắp chữ Hán.

Nhà thờ họ Nguyễn Thiết thờ cụ tổ của nghề hát ca trù là Đinh Dự “Thanh Xà đại vương” và vợ là “Mãn Đường Hoa Công chúa”. Các cụ cao niên của dòng họ cho biết: Theo thần phả nhà thờ Ca Công tại làng Lỗ Khê, xã Liên Hà, (huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội), Tổ Ca trù là Đinh Dự, sinh ngày 6/4/1413, con của Đinh Lễ, quê ở Động Hoa Lư (huyện An Khánh, phủ Trường Yên, đạo Thanh Hóa) theo Lê Lợi chống giặc Minh, từng đóng quân ở Lỗ Khê. Thân mẫu của ngài là bà Trần Minh Châu, theo chồng đi đánh giặc, sinh con trai ở Lỗ Khê. Từ nhỏ Đinh Dự đã say mê đàn hát dân ca, sớm trở thành người có tài cao trí lớn trong hoạt động văn hóa.

Năm 12 tuổi, Đinh Dự về thăm quê cha đất tổ. Trong một ngày chơi xuân, chàng đến trang Đông Cứu, huyện An Bình, phủ Thuận An, xứ Kinh Bắc nơi có thắng cảnh chùa Thiên Thai, Đinh Dự gặp một cô gái tên là Đường Hoa Thiên Hải có sắc đẹp “trắng thẹn hoa ghen” lại có tài đàn



hát. Hai người ý hợp tâm đầu, kết duyên cùng nhau về Lỗ Khê sáng tạo ra hát ca trù. Vào những đêm trăng thanh, hai vợ chồng cùng nhau ôn luyện và thưởng thức ca trù. Quá say mê, hai vợ chồng Đinh Dự quyết định mở giáo phường dạy ca trù. Khi ấy Đinh Dự 13 tuổi, tức là vào khoảng năm 1426.

Ngay từ đầu, vợ chồng Đinh Dự đã tổ chức truyền nghề chặt chẽ theo mô hình giáo phường. Học trò trong làng và các nơi khác như Hồi Quan, Tương Giang, Tam Sơn, Châu Khê, Động Hội, Tam Sơn... theo học khá đông. Mỗi họ cử một Trùm họ, 12 Trùm họ cử một Quản giáp. Quản giáp do quan tỉnh Kinh Bắc cấp bằng công nhận. Những năm đầu, đối tượng phục vụ

chủ yếu của ca trù Lỗ Khê là Vua quan, tướng lĩnh, binh sỹ nhà Lê, trong những dịp mừng công danh, mừng thọ, khao vọng của Vua quan, hát giải sầu, giải bệnh cho gia đình Vua chúa.

Năm 1428, Lê Lợi lên ngôi Vua, triệu vời vợ chồng Đinh Dự về kinh đô để ban thưởng. Sau đó vợ chồng Đinh Dự lâm bệnh ốm nặng. Trước khi từ trần, Đường Hoa có làm thơ được dịch giả Hoàng Đức Kỳ dịch là: *“Nén lòng sầu đến cứu trùng thiên/ Rời chốn thành môn khá nhớ thương/ Nghĩa chúa sinh ca trọn đời tiết/ Người về gắn mãi giáo phường hiền”*. Ngài Đinh Dự trước khi mất cũng làm bài thơ bày tỏ nỗi lòng, tuy đi xa nhưng còn gắn bó mãi mãi với giáo phường, với quê hương đã gắn bó phát triển văn hóa ca trù của dân tộc.

Ngày 13/11/1428, vợ chồng ngài Đinh Dự từ trần, Vua Lê Thái Tổ đã triệu vời Quản giáp về kinh đô nhận mỹ tự “*Sinh từ tự điển*” (Điển lễ thờ cúng) giao cho giáo phường lập đền thờ phụng. Mùa xuân mở lễ hội cầu phúc, buộc tất cả các họ xa gần đều phải về nhà thờ tổ. Khi về các họ nộp tiền đèn hương cả năm cho Quản giáp. Nhà thờ Ca Công do 12 họ góp tiền xây dựng xong vào năm 1430. Vua Lê Thái Tổ gửi đến Lỗ Khê bài thơ ca ngợi vợ chồng Đinh Dự được dịch giả Vũ Phong Tào dịch là: *“Đường lên cổ miếu ngút trời cây/ Trung thân báo quốc nhớ tháng ngày/ Ai bảo được trung thì mất hiếu?/ Hết lòng vì nước hiếu trung thay”*. Năm Canh Thìn 1460, Vua Lê Thánh Tông lên ngôi, xét công trạng đã phong cho Đinh Dự là

“Thanh xà Đại vương” và phong cho bà vợ là “Mãn Đường Hoa công chúa”. Vợ chồng ngài đã được giáo phường tạc tượng từ thời Lê sơ giữa thế kỷ XV, nay vẫn bảo tồn nguyên vẹn ở nhà thờ Ca Công.

Ca trù có thể sử dụng nhiều thể văn chương như thể phú, thể truyện, thể ngâm, nhưng phổ biến nhất là hát nói. Một chầu hát cần có người chính: một “đào” hay “ca nương” sử dụng bộ phách gõ lấy nhịp, một “kép nam” chơi đàn đáy phụ họa theo tiếng hát, một “quan viên”, thường là tác giả bài hát đánh trống chầu chảm câu và biểu lộ chỗ đắc ý bằng tiếng trống.

Không gian trình diễn ca trù có phạm vi tương đối nhỏ. Đào hát ngồi trên chiếu ở giữa. Kép và Quan viên ngồi chéch sang hai bên. Khi bài hát được sáng tác và trình diễn ngay tại chỗ thì gọi là “tức tịch” (nghĩa là ngay ở chiếu).

Sáng tác ca trù đã khó, để hát được ca trù còn khó hơn. Người hát phải biết nghe đàn, người đàn phải biết thể cách về phách, vừa hát vừa đánh phách, khi hát phải biết gằn giọng. Lối ứng xử linh hoạt trong ca trù khiến giữa người hát và người nghe không có khoảng cách, ranh giới. Nội dung của ca trù xuất phát từ chính cuộc sống của những người nông dân, gắn với đồng ruộng, nên ca từ cũng mộc mạc, giản dị. Khi giai điệu ca trù cất lên đã cuốn hút tâm hồn của những người yêu, say mê ca trù, đưa họ xích lại gần nhau hơn.

Hoạt động của giáo phường Nguyễn Thiết chủ yếu là hát cửa đình ở các tỉnh Bắc Ninh, Phúc Yên, Vĩnh Yên, Hưng Yên. Ngoài ra, giáo phường còn hát phục

vụ khao cưới, mừng thọ. Thế kỷ thứ XIX là thời kỳ phát triển mạnh mẽ nhất của ca trù Tiểu Than. Đỉnh cao là cụ Nguyễn Thiết Vinh (1847 - 1902) là một danh cầm nổi tiếng cùng một ca nương được Tổng đốc Bắc Ninh cử vào kinh đô Huế đàn, hát mừng thọ Vua Tự Đức, được Vua phong là “Giáo phòng quản chánh”, ban thưởng nhiều bổng lộc. Sau đời cụ Nguyễn Thiết Vinh, dòng họ Nguyễn Thiết ở Tiểu Than cũng xuất hiện nhiều kép đàn, ca nương giỏi, thông thạo hầu hết các giọng của ca trù. Nghề hát ca trù ở Tiểu Than phát triển đến khoảng giữa thế kỷ thứ XX thì mai một, đến nay đã vận động thành lập CLB ca trù với gần 30 thành viên gồm cả nhạc công, trống và hát.

Nhà thờ họ Nguyễn Thiết là nơi thờ phụng Tổ nghề hát ca trù, thể hiện đạo lý “uống nước nhớ nguồn” và là nơi gắn kết tình cảm của các thành viên trong dòng họ. Tại nhà thờ, vào ngày 03 tháng Giêng (ngày giỗ hậu cụ Nguyễn Thị Dính) và ngày 03 tháng 10 âm lịch (ngày giỗ Tổ họ), các con cháu trong dòng họ lại tập trung về dâng hương lên tổ tiên để tỏ lòng biết ơn. Đây cũng là một trong những di tích góp phần vào sự nghiệp phát triển văn hóa chung của quê hương, đất nước. Đặc biệt hơn nữa, khi ca trù được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp thì nhà thờ Tổ ca trù họ Nguyễn Thiết thôn Tiểu Than, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình cần được trân trọng và gìn giữ. /.

## ĐÔI BỜ THƯƠNG NHỚ

NGUYỄN THANH NGA

Mùa thu về nắng không còn cháy bỏng triền đê, nắng mãi mê trốn mình vào mùa hè cũ. Thế là một mùa nữa lại trôi qua. Đời người, như con sông xuôi dòng miệt mài chảy về phía biển. Tuổi theo mùa, tôi cũng phải lớn lên, tôi trưởng thành hơn sau mỗi chuyến đi xa để trở về, ngụp lặn ký ức bên dòng sông quê nỗi đôi bờ thương nhớ.

Dải mây vắt ngang lưng chừng trời, lưng chừng thu và trải dài mênh mang cùng nắng sớm. Ngày ấy, năm tôi tròn bảy tuổi, chân lon ton chạy trên khoảng sân có cây bưởi và mấy đứa bạn cùng xóm ríu rít thân quen. Chúng tôi chơi đồ hàng, tước những cây bèo tẽ tóc, vẽ mặt hình cô gái. Ngày mùa rom rạ phơi đầy sân, chúng tôi vắn rom đan thành chiếc võng đung đưa, mắc trên gốc cây bưởi tíu tít nói cười. Khoảng trời trong mắt tôi ngày ấy, như thế là quá đủ đầy.

Dáng mẹ tôi ép khuôn làm đậu phụ bên cây nhãn, ông ngoại tôi đào đất ở vườn

vun cho mấy góc chanh. Bà ngoại tôi pha nước bò kết gội đầu bên bờ giếng, tóc bà thả đầy thau nước, màu trắng như sương. Bà phải kéo tay tôi vì tôi mãi chơi để đầu có cháy. Nước bò kết dội tới đâu nhẹ đầu tới đấy, một cảm giác mà cho tới bây giờ tôi chẳng thể quên.

Chiều rồi, tiếng cô tôi gọi từ đầu ngõ, chiếc xe Phượng Hoàng có cái chuông kêu kính coong. Cô đón tôi về quê nội chơi. Tóc tôi vừa ướt, bà lấy lược chải mượt mà. Mẹ chuẩn bị cho tôi mấy bộ quần áo gói trong ba lô. Sau mấy câu mẹ dặn dò, tôi chào ông bà và mẹ. Tôi ngồi sau xe cô đèo về bên kia sông Đuống.

Chiếc xe đạp của cô tôi chậm chậm rẽ qua đường cái lớn, những hàng xà cừ cổ thụ mọc hai bên. Tôi ngoái đầu nhìn lại con đường làng thân quen, tự nhiên lòng tôi mênh mang trào dâng nỗi nhớ. Chỉ mới đây thôi, ngôi nhà nhỏ có mặt của tôi. Có tất cả mọi người trong ngôi nhà bận rộn. Con đường vô tình cứ dài mãi ra trong tâm

mắt tôi ngoảnh lại. Làng tôi chỉ còn là một dấu chấm nhỏ có hàng phi lao cao vút phía xa xa.

Quê nội tôi ở bên kia sông, cô dắt tôi lên thuyền dò tròng trành. Tia nắng hanh vàng rót mật dịu dàng xuống dòng sông lấp lánh. Hoàng hôn không khói mà mắt tôi cay cay. Tôi nhớ mẹ của những ngày tháng trước, lúc ấy mẹ tôi cũng sang sông, nơi ấy mẹ vẫn gọi là quê chồng. Mẹ men theo con đường đê uốn khúc, quẹo xuống một con dốc là tới ngôi nhà ngói đỏ năm gian. Mẹ dắt tôi vào căn phòng phía buồng bên phải. Bà nội cười hiền khen tôi lớn lên xinh gái. Thời gian trôi mê mải, mẹ không sang sông nữa, chuyện người lớn tôi chẳng hiểu, chỉ biết rằng cô dắt tay tôi vào nhà, mọi thứ bỗng lạ lẫm trong chính nơi tôi từng sinh ra.

Trẻ con dễ nhớ mau quên là thế. Lũ bạn ở quê nội rủ tôi đi tắm sông. Qua bãi ngô xanh mướt, tôi chân trần chạy trên lớp đất phù sa mềm mướt. Bà nội và cô tôi đang xới đất trên cánh đồng ngô đất bãi. Tôi chạy qua, cùng chúng bạn nhảy ùm xuống sông, nước mát trong, tôi dang tay ra thỏa sức vẫy vùng. Trong mắt tôi lúc ấy, trước mặt là dòng sông, sau lưng là cánh đồng và niềm vui lấp đầy, tôi quên mất mình mang theo một nỗi nhớ. Nắng chiều vươn tỏa trên thuyền dò đầy, người sang sông cắt cỏ ở bên bồi, người gánh hàng về bên lở cho kịp buổi chiều trôi. Tôi chẳng còn nhớ lũ bạn bên quê ngoại, chúng còn mắc võng trên cây bưởi đánh đu? Chiều lửng nắng trời êm như ru, tiếng chim gù kéo vàng mây trắng thả ngang lưng chừng

nổi nhớ. Mẹ bảo rằng trăng ngày rằm luôn sáng, vàng trắng tròn soi tỏ cả hai quê.

Kỳ nghỉ hè dần qua, tôi khăn gói trở về quê ngoại, cô đưa tôi về bên này sông. Tôi lại mênh mông nỗi nhớ quê nội đến nao lòng, nhớ cây ổi bà trồng đang ra lứa quả bắt đầu ương. Cái bể nước thân thương, hôm trước trời mưa tôi và bọn trẻ bắt con cá rô thả vào lòng bể. Nhớ buổi cuối tuần bố tôi đi công tác về, bố bế tôi lên cao. Bố mua cho tôi bộ quần áo mới màu xanh nước biển. Tôi vui một nửa, thoáng đâu đây trong đôi mắt tôi đồng cảm với mẹ một nửa nỗi buồn. Bến đò nằm lại sau con dốc thôn thôn, hàng tre đâm măng dọc triền đê, lá rì rào gió hát. Lòng tôi chông chênh chia hai, nắng cũng chia dòng sông vắt ngang quê tôi thành đôi bờ nội- ngoại.

Tôi lại một lần nữa xa nhà, xa quê nội thân thương mà trước đó tôi tưởng rằng mình sẽ lạ lẫm với nó. Qua kỳ nghỉ hè, lạ trở thành quen. Hàng năm, tôi vẫn đi về hai quê, chia cắt nhau bởi đôi bờ sông Đuống. Tôi xa quê để trưởng thành hơn và biết yêu thương mỗi khi nhận ra mình chia cách. Bởi có trông vắng mới mong đủ đầy, có chia ly mới trân quý những phút giây cả gia đình ngồi bên nhau nói cười hạnh phúc. Tôi về để nhạt nhẽo ký ức một thời đã sống bên những người thân yêu trên mảnh đất quê tôi. Dòng sông Đuống ngàn đời chia đôi, hai quê hương nhưng lòng tôi chỉ một bờ thương nhớ./.

NGUYỄN THỊ HẰNG

### *Mẹ tôi*

Cuộc đời vất vả tháng ngày  
Sớm khuya lận lội thân gầy nuôi con  
Dầu cho nước chảy đá mòn  
Con quên sao được công ơn mẹ hiền./.

VŨ THỊ PHƯƠNG

### *Tình yêu của mẹ*

Tình yêu của mẹ  
Tình yêu màu cây lá  
Tình yêu màu nâu bạc,  
Vai áo sờn mồ hôi.

Tình yêu hình hạt ngô  
Tình yêu hình hạt thóc  
Tình yêu từ tiếng gà  
Tình yêu từ bếp rạ.

Tình yêu những đồng giá  
Những ngày hè nắng oi  
Đôi bàn tay đầy chai  
Đôi vai gầy sương gió  
Đốm màu nâu má rám  
Vết chân chim dậu hiền....

Giản dị và tự nhiên  
Lặng thầm và sâu lắng  
Là tình yêu của mẹ  
Thổi theo mùa sang con./.

TẠ THỊ CHÂM

### *Nói những bờ vui*

Nhịp cầu nối những bờ vui  
Về miền cổ tích về nơi đất lành  
Kinh Dương Vương mới khánh thành  
Vất qua sông Đuống dâu xanh đôi bờ  
Cây cầu chở những ước mơ  
Người quê Quan họ đợi chờ đã lâu  
Thuận Thành nói những nhịp cầu  
Tiên Du khởi sắc hai đầu nhớ thương./.

NGUYỄN HỒNG THỨC

### *Cầu mới Kinh Dương Vương*

Tiên Du cùng với Thuận Thành  
Thông cầu sông Đuống nối danh quê mình  
Đôi bờ nối nghĩa duyên tình  
Một dòng sông cũ lung linh rạng ngời  
Kinh Dương Vương đã bao đời  
Nam Bang đất Việt sáng soi muôn Triều  
Luy Lâu - Phật Tích mến yêu  
Thiên hương thơm ngát sớm chiều quê hương./.



PHÙNG ĐỨC NHẬT

*Tuổi cao vui khỏe*

Tám sáu mùa xuân chẳng thấy già  
 Sớm quanh non bộ, với bồn hoa  
 Mong sao bạn hữu năng lui tới  
 Những phút bên nhau để xướng ca.

Chiều đánh cờ chơi ngẫm nước xa  
 Tối về rong ruổi dạo quanh nhà  
 Luyện cho thân thể thêm vui khỏe  
 Gương sáng tuổi cao, trí nở hoa!



VŨ TỪ SƠN

*Thăm nhà thờ họ Trần ở  
Kim Thiều - Bắc Ninh*

Một sáng thấp hương Tổ phụ  
 Người xưa sinh Trần Thị Tần  
 Rạng danh xứ mình Kinh Bắc  
 Mà nay ngẫm vẫn còn Xuân.

Quê ta Kim Thiều đất thợ  
 Dưỡng nuôi Quan họ đậm đà  
 Có người đoan trang đến vậy  
 Sinh thành ra đấng tài hoa.

Phải chăng con trai giống mẹ?  
 Để lại cho đời Nguyễn Du  
 Hẳn đây quê ngoại huyền diệu  
 Quý tử vượt vạn mây mù.

Truyện Kiều - Tuyệt dòng Lục bát  
 Thơ Hán - Lưu đời văn chương  
 Hà Tĩnh - Bắc Ninh tác hợp  
 Tố Như lừng lẫy dặm trường...



# Đứng ở đằng xa

VŨ THẾ THỢC

Tôi với hấn cùng làm Chủ tịch người cao tuổi xã, cùng là hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh cùng tham gia nhiều câu lạc bộ văn nghệ trong vùng nên cũng hay đi họp hành giao lưu với nhau. Hôm nay chúng tôi qua đò sang sông giao lưu cùng câu lạc bộ thơ xã Đào Viên, đò vừa qua sông chúng tôi ngồi ở nhà chờ. Hấn chỉ:

- Ngày trước nhà hấn có thửa ruộng ở chỗ này, hấn khoái được sục bàn chân vào đất phù sa mát lấm, ngắm nhìn những con đò, những bè mảng ngược xuôi không chán mắt. Mỗi năm một mùa nước lên rồi nước rút để lại cho bãi một lớp phù sa quý giá. Mùa mưa bắt đầu từ những cơn mưa nguồn, nước đầu về gọi là nước “chở mã”, nước chở mã không nhiều nhưng ngàu lên sắc đỏ là lúc cánh lái đò dâng lễ cầu Thủy thần cho một năm bình an. Người ta nói “Thủy hỏa đạo tặc”, sự biến đổi của dòng chảy là tai họa khôn lường, đang bình yên bất ngờ tạo một con xoáy nuốt chửng cả con thuyền hay bè gỗ trong chớp mắt, một đêm có khi bay veo cánh bãi cũng có khi nổi lên một bãi mới làm thay đổi số phận đôi bờ. Cái thú vị của sông là bồi lở, nước



chảy lầy của bờ bên này bồi đắp cho bên kia. Bố hấn kể rằng ngày bố hấn còn bé bãi làng hấn bồi bờ bên kia bị lở, lở tới tận chân tre làng. Hết đất con gái làng ấy sang bên này lấy chồng trong đó có mẹ hấn, đến khi làng hấn bị lở, con gái làng hấn lại sang bên kia lấy chồng nên hai làng gần bó rất mật thiết. Sông Đuống là con của mẹ sông



Hồng mùa nước thì ghê gớm lắm, chỉ một đêm mưa nguồn hôm sau đã ngập phăng mênh mông một vùng nước xiết. Quanh năm đỏ nụng phù sa.

Từ năm 1991 vận hành thủy điện Hòa Bình nước nguồn dành dụm cho thủy điện, chưa năm nào nước cao tới bờ đã không được bồi đắp phù sa mà mùa đông những đợt gió bắc lại cuốn phăng đi lớp bụi màu bãi thành sa mạc, sau người ta lại tìm giải pháp cho đụn đốt gạch để cải tạo đất bãi. Nay đường xuống đò nay đã là đường bê tông, con đò nan đã thay bằng đò sắt, đò lắp động cơ lái bằng cần không phải chèo, dù đã có cầu Hồ và cầu Bình Than, người đi đò vắng teo thì hấn vẫn thích đi đò. Vạn sự đổi thay mà tâm tình đi đò với hấn không thay đổi. Hấn cho tôi xem cái giấy mời dự 70 năm hội trường, hấn thích thú kể:

- Năm nay, trường cấp III Thừa kỷ niệm 70 năm thành lập trường (1953-2023). Ba năm trường huyện là thời gian đẹp nhất cuộc đời tôi. Đường từ nhà tôi đến trường dài 13 cây số, đầu có xe đạp vẫn phải ở trọ, trưa thứ bảy về chiều chủ nhật lại đi. Tháng 7 năm 1971 vỡ đê Nhất Trai, tháng chín khai giảng nhưng phải kéo sang tháng mười, các cánh đồng vẫn còn mênh mông nước nhưng vì năm học mới đã chậm một tháng nên vẫn cứ bắt đầu. Đường đến trường lầy lội, chỗ trũng phải bơi, nhìn đội quân đầu đội quần áo củi gạo dầm mình qua chỗ lội y đoàn quân ra trận trong phim, Gia Lương thời ấy là vùng chiêm chũng dân Gia Lương ai cũng biết bơi nhiều nhà có thuyền. Đi học thời ấy khó khăn nhưng học hết cấp hai đã có cơ

thành “người nhà nước”, người đổ vào cấp III hiếm lắm, làng hấn lớn nhất xã mà số vào học cấp ba chỉ đếm trên đầu ngón tay. Hấn sinh ra khi người Pháp chưa đi, hấn lớn lên khi giặc Mỹ tới. Ông biết không? Hấn hỏi, hôm khai giảng trường như ốc đảo, thầy cô phải đi thuyền tôn để lên lớp. Học sinh mấy xã vùng trũng đi học bằng thuyền, không thuyền thì đóng bè, sân trường như làng chài, như chợ nổi lạ lắm. Hấn trọ học gần nhà trọ tay lớp trưởng, nhà lớp trưởng trên quả núi thuộc dãy núi Thiên Thai vỡ đê mà nước chưa vào đến sân, lớp trưởng mời mấy đứa về quê bạn ấy du thuyền ngắm trăng. Hấn cho người nhà đánh hai con thuyền ra bờ đê đón. Tháng chín chớm heo may trăng sáng như gương, thuyền êm êm lượn qua các rặng tre nước ngập chỉ còn phát phơ rất gọi, mấy đứa con gái thích quá vờn người cho tay khoả nước. Hấn sợ quá quát:

- Có muốn làm bạn với thủy quái không mà tâng thế?

Cái Tuyết cong cớn:

- Tiên cảnh thế này mà không tâng thì phí, cậu có giỏi thi bơi với tớ? Ngõ tớ có cái ao bụi, trẻ con cả ngõ tắm tròng, đứa nào bơi cũng giỏi, khoai thị đứa nào thế nào tớ biết hết, cái An cái Huệ, thằng Tân thằng Bình giờ thi hoa hậu chắc có thưởng.

- Này ca dao mách “mặt làm sao ngao làm vậy” đúng không?

- Nhâm. Xét mặt thì tớ chắc chắn là hoa hậu, còn xét ngao thì cái Hoa mới nhất.

Nghe hai đứa nói tếu mà cười vỡ bụng nhưng cả bọn im im có vẻ thích thú.

Cái Tuyết đảo đê thế không ngờ nó

đi bộ đội vào đơn vị thông tin báo vụ ở Quảng Trị đến nay vẫn chưa tìm được hài cốt còn lớp trưởng sau khi phục viên về trường sư phạm, đi chúc Tết thầy cô bị tai nạn qua đời. Năm nay trường kỷ niệm không biết lớp 10 D của hắn về được bao nhiêu. Ông Hiến Bí thư chi đoàn đứng ra triệu tập hắn rất kỳ vọng gặp người không chỉ là yêu thương mà còn là ân nhân đã trao cho hắn một lá bùa hộ mệnh kể cả kẻ thù bắn thẳng vào tim.

... Hắn trọ học ngay cổng bệnh viện huyện, chủ nhà có hai mẹ con, chồng chị đang tại ngũ, thằng Lương mới 4 tuổi, liền nhà là gia đình cán bộ bệnh viện. Giếng nước hai nhà liền nhau cách ngăn bởi những tấm cốt, tuy không nhìn thấy nhưng bên kia ai ra giếng bên này đều biết. Nhà bên có cô gái hay hát, mỗi khi ra giếng đều ty ty hát một giai điệu quen: “Trên sông gắm khi sương tan, tin vui khắp quê hương tôi...” giọng hát mảnh nhưng tình cảm thiết ta giàu cảm xúc. Hôm chị chủ đi Đại hội xã viên chị nhờ hắn đi nhà trẻ đón thằng Lương. Hắn dẫn nó ra giếng tắm. Có con chuồn chuồn ớt đậu trên chàng rờ tre chệch sang nhà bên mà hắn không sao với tới, đang loay hoay thì tiếng hát đi ra, hắn bạo dạn:

- Bạn gì ơi, có thấy con chuồn ở bên chàng rờ không? Cháu mình nó thích?

Không trả lời nhưng mình biết nàng đang nín thở rón rén. Nàng gọi: “Cò ơi sang cô cho”.

Hắn mặc đồ cho nó, bảo nó sang, nhớ là phải nói chú cháu cảm ơn cô.

Thằng bé hóm thật, nhận rồi cảm ơn

còn nói nguyên văn lời hắn dặn. Nhưng nó chỉ nhận được cái xoa đầu và đánh tay xui về khiến hắn bên này đang dỏng tai nghe không thấy cô bé nói gì thì buồn chung hừng.

Sáng hôm sau hắn phi xe ra cổng, cô bé đã ôm túi sách chờ bảo xe bố cô đi họp cho đi nhờ. Tim hắn đập mạnh, người hắn nóng ran, hắn thắng phanh đánh kít. Cô bé hỏi bạn tên gì? Học trung văn khá không, mình sợ nhất củ su hào lẳng lủng chèo? Hắn bảo tên Thành tên lại thích su hào treo lủng lẳng. Cô bé bảo tên Hương. Hương khen Thành dễ gần rồi nàng đề nghị: “Giúp mình học Trung văn nhé.” Nàng thụi nhẹ vào sườn, hắn khoan khoái suốt dọc đường.

Chiều, hắn nấu cơm sớm để đi đón cháu. Cơm vừa sôi thì ngoài cổng có tiếng hát: “Trên sông Gắm khi sương tan, con chim én đưa tin vui...” tim hắn rộn ràng, hắn nhìn qua lỗ mắt cáo thấy cô bé nhà bên cầm cái đèn sang xin lửa. Cô bảo: “Chả biết bà khốt để hộp diêm ở đâu mà tìm chả thấy cho mình lửa tí xin.” Hắn với cái đóm trong ống đũa, cái đóm cứ nhảy nhót mãi không châm được. Ngượng quá hắn phải cầm cả hai tay nhưng châm được thì cái đóm cũng vừa cháy hết phải lấy cái đóm khác. Hương chủ động: “Ngày đầu chưa quen đừng cày đầu thẳng ngay.” Nàng hí cười, tiếng cười như sợi dây tơ bó chặt hoa hồng và Socola trao thẳng vào tim hắn. Hắn trả lời: “run là sợ bị thụi vào sườn”. Nói xong hắn thấy hắn thông minh đột xuất đến thế. Hương lại hí hí cười, cô bảo: Nom bạn cũng thiện cảm đấy, chắc học

hành cũng khá, mình học không tốt mình sẽ làm phiền nhiều đấy, cho mình mượn bài tập tiếng Trung? Hấn chạy đi lấy, trao tay Hương, Hương nói: Xi xe-tức cảm ơn, rồi nhẹ bước về nhà. Đúng hẹn Hương mang sang trả, nàng kể nàng có anh trai đang học bên Trung Quốc, quê nàng ở làng Đào Viên bên kia sông qua bến đò Lê Chi Viên là sang. Hấn mừng quá nói ríu cả lưỡi:

- Lê Chi Viên là quê mình, Lê Chi Viên nghĩa là vườn vải, mẹ mình quê thôn Đào Viên tức là vườn đào. Nàng bảo nàng còn ông bà nội ở quê, hôm nào về quê nhất định sẽ sang thăm vườn vải. Hương về rồi Thành mở sách đọc lại thấy tờ giấy vẽ đôi chim bồ câu tung bay. Rồi bà Hương ôm, trưa thứ bảy tan học cô nhờ hấn lai về bến đò, chiều chủ nhật lại ra bến sông đón hấn đi học. Bà Hương già, ốm kéo dài tuần nào Hương cũng phải mang thuốc cho bà, khi chờ đò Hương thường ngả nón lên cát bắt hấn ngồi, hấn sợ gãy nón không ngồi, Hương bảo yêu nhau ngả nón ra ngồi, gãy mới thích, nàng còn xòe quạt giấy che đầu cho hai người, bắt hấn ăn bánh khảo hay kẹo lạc, đò tới Hương xuống đò, nàng đứng mũi nhìn hấn, hấn cũng đứng nhìn nàng đôi bím tóc đuôi gà sao mà đẹp. Tình cờ có tiếng gà ở mũi thuyền vôi đậu cạnh bến cất tiếng gáy ban trưa. Hấn chớp ngay được bài thơ:

### *Tóc đuôi gà*

*Nước sông hồng thuyền vôi trắng  
Mũi thuyền con gà trống  
Gọi mặt trời đầy sông.*

*Tiếng gà gáy sáng trong  
Văng xa xanh cánh đồng  
Hòa ca cùng dòng nước  
Tan chảy về biển đông.*

*Con đò đi ngang qua  
Cô gái chao tiếng gà... Buộc tóc.*

Hấn đọc cho nàng nghe, nàng sướng vui khôn tả, nàng gục đầu vào ngực hấn thỏn thức gọi hấn là nhà thơ. Nàng kỳ với nhà thơ là nàng xuống đò nhà thơ phải đứng chờ chỉ khi nào nàng lên đê giờ nón chào hai người mới chia tay. Hấn đê mê tự hỏi chẳng biết tình yêu thế nào? Hình như hấn đã nhuốm yêu, lúc nào cũng nhớ nhớ, cái gì cũng dịu dàng đẹp đẽ mến thương? Đường xóc, bụng đói nhưng hấn thấy chả vấn đề gì, chiếc xe Phụng Hoàng xích hộp láp lóa trong nắng đưa hai đứa xuyên qua những đường cây, in hình xuống dòng sông Đồng Khởi, băng xuyên qua những cánh đồng vật lúa xanh tươi hay chín vàng, qua những ruộng ải rất quen thuộc trên đường đến trường...Hồi ấy sống tem phiếu, nhà Hương là gia đình cán bộ được bao cấp còn nhà hấn trần nông dân chả có chế độ gì xà phòng chả có giặt. Vài ngày Hương lại bắt hấn đưa áo lót áo sơ mi cho vào túi bóng ném qua rào cho Hương giặt hộ. Giặt xong lại ném qua rào trả. Có lần nhà Hương có giỗ, Hương ném cho cả khoanh giò đĩa xôi và thịt gà. Hấn sung sướng âm thầm, không biết đây là cái gì mà sao tươi đẹp đến thế. Ngày 26/3/1972, trường thi báo tường. Bài thơ Tóc đuôi gà của hấn thay đề là Qua sông chúc Tết. Thầy

Ký trường ban chấm báo nhận xét: bài thơ của lớp 10 D rất hay, có cấu tứ cả trí năng và ngộ năng. Thầy giải thích: Trí năng là câu sau nối câu trước theo một chủ đề. Còn ngộ năng là có câu thành linh bút ra tạo sự bất ngờ như “Con đà đi ngang qua, cô gái chao tiếng gà...buộc tóc thành búi tóc đuôi gà thì đã quá. Thơ ngộ năng nó hay ho như thế đấy. Cả lớp hấn sung sướng tự hào nhưng không ai biết xuất xứ ra đời.

- Thế bây giờ người ấy thế nào?

- Giờ thì mình chỉ còn biết ra sông mà ngắm cho vui nổi lòng chứ làm sao được.

Năm 1972 chiến tranh loạn cả nước. 19/5 thi xong, 7/6 có giấy báo gọi nhập ngũ. Hôm chia tay lớp hấn có ba bạn và Hương là bốn, bọn hấn thức suốt đêm viết lưu niệm, đọc thơ, hát hò, trò chuyện. Diệu Thúy hiền lành ít nói mà làm câu thơ rất cảm động: “Phận làm trai ong cứ bay đi/ Nơi tuyến lửa là mất còn sinh tử/Tầm ở nhà đợi chờ và hứa/Ăn dâu xanh nhả sợi tơ vàng..”. Nguyễn Đức Thăng người xiu nhất lớp hát như đọc mà thấm lắm... anh lên xe trời đổ cơn mưa, cái gạt nước xua đi nỗi nhớ... Hương vốn dí dỏm mà hôm nay im quá nhìn biết nàng rất xúc động và buồn, đến khuya trăng đã tà Hương mới hát: “Cành tre đưa trước gió, là gió la đà em vẫn mong chờ...”. Chưa hát hết câu cô đã nghẹn lại, một hồi lâu mới đọc câu thơ ứng tác: “Ai mang buồn đến/Nếu quá xúc vì tình lưu luyến/Em sẵn sàng để nước mắt rơi/Mặc lệ rơi anh ơi/Hãy để đầm lên má/Hãy để đầm lên môi/Cho tình ta thấm muối nếm cuộc đời/Đang vui sống bỗng đành ly biệt.” Thăng còi vui quá nhảy lên

ôm chặt Hương khen Hương rất giàu cảm xúc. Hương khóc và hấn cũng khóc. Mẹ hấn mang cho rá ngô rang và ít quả hồng bì mà Hương mang sang ban chiều bảo các cháu ăn cho đỡ đói. Cả bọn thức tới sáng, sáng mẹ hấn nấu bún cá rô cả nhà cùng ăn rồi bọn chúng đèo nhau đi tập trung. Đi qua phố Thửa, Hương vù qua hiệu sách mua cuốn sổ nhỏ bằng nửa bàn tay khá dày giấy ca rô cô chỉ kịp viết: “Mong bạn bình an và tiến bộ. Có nhiều thơ hay - Thửa ngày 8/6/1972”. Tới huyện đội phải qua cổng trường, trước cổng trường là hồ Thửa, hoa phượng đang mùa rực rỡ như màu cờ in bóng xuống hồ đẹp lung linh như một khối pha lê huyền ảo lạ lùng, hấn trào lên nỗi buồn khôn tả. Đến giờ hấn phải vào điểm danh nhận quân tư trang, mặc xong gấp thường phục để gửi về rồi vội ra trình người đưa tiễn. Các bạn hấn reo lên sung sướng, ai cũng khen khỏe trẻ quá đẹp quá, chúc nhau mọi điều tốt đẹp. Cán bộ ra giục mọi người vào, hấn đưa tay qua ô cửa bắt tay bè bạn thật chặt. Lần đầu tiên hấn đặt hai bàn tay lên hai vai Hương, bốn mắt thần thờ, nước mắt Hương tuôn chảy.

Đời chiến binh gian lao vất vả, ngày đi không hẹn ngày về, ai còn có tình thư là đại phúc, hấn giàu tình cảm, nhiều bạn bè nên nhận nhiều thư nhất, lá nào cũng hay cũng dài, thư của hấn thành báu vật cho cả tiểu đội, thực tình tiểu đội hấn có mười ba người phần lớn là mới lớn, văn hóa thấp chả có một bức tình thư. Còn Hương? Nàng thi Đại học y không đỗ, đi học cao đẳng kỹ thuật y Hà Bắc, tuy không hứa không thề chưa có một câu anh em

nào chỉ tớ, mình, bạn nhưng tự trong tâm tưởng hai đứa đã xoắn lấy nhau không thể gỡ, mẹ hấn cũng coi Hương như người của gia đình, mỗi khi về thăm nhà là Hương lại sang sông thăm mẹ hấn, mua quà, khăn và thuốc, gánh đầy vại nước mới về. Còn hấn gặp bước may, chiến trường Lào không ác liệt như miền Nam, Lào lại hòa bình trong hòa hợp bạn bè vẫn viết thư thăm nhau bình thường. Những ngày tháng gian nan trong quân ngũ, những mùa nắng cháy da hay mùa mưa thối đất, hấn viết nhật ký, làm thơ, cuốn sổ tay luôn bên ngực trái. Hôm ấy hấn cùng cậu Bằng anh nuôi ra suối vo gạo bỗng nghe có tiếng xoẹt xé không khí. Bằng kêu lên: Phi! Bên sông có phi! Bằng lia loạt AK, tên phi bện quần áo đen ôm súng Cabin chạy biến vào rừng. Bằng phát hiện túi ngực hấn bị thủng, cuốn sổ tay bị xuyên một phần ba. Hú vía. Hấn cảm ơn tình yêu đã cứu sống đời hấn, và hấn viết, viết như là nhu cầu sống, sau hấn có bài đăng báo và thơ đăng báo Quân đội. Cuối năm 1974, đơn vị hấn rút về Nghệ An bên bờ sông Lam chuẩn bị vào Nam thì miền Nam toàn thắng. Hấn được về phép mười năm ngày. Vừa hạ ba lô lên tràng kỷ, hai mẹ con ôm nhau khóc vì sung sướng, hấn thấy mẹ hấn già quá vì lo cho hấn. Hấn mở ba lô đưa cho mẹ hấn gói quà và xin phép ra ao tắm. Tắm xong hấn dắt xe đi, mẹ hấn hỏi: “Đi đâu?” “Con sang bên báo tin cho hai bác?” “Không con ơi, em Hương nó lấy chồng rồi, hôm mời nó khóc, nó bảo mẹ ơi số con không được làm dâu mẹ, nó bảo nó không muốn báo tin cho con biết sợ con đột ngột”. Hấn choáng váng, mong

đến ngày hòa bình nay hòa bình thật rồi sao lại có sự thế này? Con nghẹn trào lên cổ, hấn vội quay đi nếu không hấn đã khóc òa. Mẹ hấn thịt gà nấu cơm còn hấn một mình ra bến sông.

Hết phép hấn buồn bã trở về đơn vị, thủ trưởng trao cho hấn ba lá thư của Hương:

- Anh yêu dấu - lần đầu tiên mới xuất hiện cụm từ này. Em ngàn lần xin lỗi anh vì em chót xa anh rồi, chồng em là bác sỹ quê Quảng Ninh, em đi học lớp bồi dưỡng chuyên ngành ở Hà Nội, anh ấy là giảng viên, rồi một lần anh cho em nhờ xe về Bắc Ninh, dự tính đến Bắc Ninh em xuống tìm người nhờ đi về, vừa tới Bắc Ninh thì mưa, mưa không chỉ xối xả mà mưa dai cho tới tối đường phố ngập sâu nước chảy vào các nắp cống xoáy to như cái thúng rất sợ, bọn em vào bến xe trú, mua cái bánh đa nhai thì đêm đã xuống tìm thuê nhà trọ nhưng hết chỗ, chúng em lang thang vào khu chợ ăn mì đêm rồi định mệnh đến thật mơ hồ cuồn điên và bạo liệt không còn ngăn cách nào nữa. Em khóc, biết là tiếng sét đêm mưa đã chia cách đôi ta, rồi em có bầu và theo anh về Quảng Ninh công tác. Xin phép anh cho em đi lấy chồng, em yêu anh nhưng có người yêu em. Suốt đời em tâm niệm anh, suốt đời em tâm niệm mẹ. Từ nay nếu về quê em không sang bên nhà ta nữa mà em chỉ ra bến đò nhìn sang, em chắp hai tay mong anh và mẹ tha thứ...

Bằng hoàng hết nổi, vừa mừng vừa thương, dù sao cuộc đời lính chiến trăm người đi có mấy người về mà hẹn hò nhất tâm chờ đợi? Nhưng hoàn cảnh hấn khác, vẫn có tin nhau đều, bất ngờ là chạm tới

ngày đoàn tụ thì mất em, nhưng cũng phải mừng cho em, đời anh giờ vẫn trắng tay mà vợ chồng em đã là thầy thuốc? Em cứ yên tâm với hạnh phúc của mình, anh hứa sẽ không làm phiền, không oán trách, nhớ nhau ta gửi vào giấc mơ, anh vẫn giữ gìn mọi kỷ niệm.

Tháng 8 năm 2017 mẹ hắn qua đời.

Bất ngờ có điện hoa của Công ty Hoàng Thanh tận Quảng Ninh gửi viếng. Người mang lễ viếng yêu cầu gia tang ký vào phiếu vận đơn gồm vòng hoa và 20 triệu đồng. Người nhà không dám ký vì trong nhà không ai quan hệ gì ở Quảng Ninh, tiền viếng nhón thế hắn là mẹ của xếp nhón không phải nhà mình. Nhưng người chuyển hoa khẳng định là không nhầm. Mồ yên mả đẹp cho mẹ xong, hắn mới đến bên bàn thờ thắp hương cho mẹ rồi mở sô theo dõi. Mới mở thì mắt hắn đã hoa lên, đầu nhức buốt, hắn bỏ lên giường nằm và ngủ thiếp. Trong giấc mơ hắn thấy em về, đang thắp hương trước di ảnh mẹ, em bảo Hoàng Thanh là Thành Hương chứ ai mà anh phải nghĩ. Hắn tỉnh giấc kể hết cho vợ hắn nghe. Đêm ấy, vợ hắn ôm chặt hắn: “Em cảm ơn chị ấy, em cũng tiếc cho chị ấy, em thật hạnh phúc. Chị ấy cũng sung sướng hạnh phúc giàu có hơn chúng ta thế là cùng hạnh phúc!”

Từ khi nhận được giấy mời dự kỷ niệm 70 năm hội trường, hắn đặt ra khá nhiều giả thiết. Rồi hắn nhớ lại những kỷ ức năm xưa khi hắn nằm võng, nằm hang, chờ hết mùa mưa, qua mùa chiến dịch hay qua một trận ốm hay khi tết đến xuân về hắn đều mơ đẹp và lần nào em cũng linh

cảm những giấc mơ tương đồng. Hôm nay hắn lại mơ ngày hội trường đông vui chưa từng thấy mặc dù trường xưa bạn cũ đã thay đổi hoàn toàn, xe người về dự bạt ngàn, ai cũng sang trọng lịch lãm hồ hởi, thầy cô cũ không thấy ai ngoài thầy Khanh hồi ấy mới ra trường dạy văn người Quảng Bình. Thầy Khanh không chủ nhiệm lớp nào nhưng thầy cảm tình nhất lớp hắn. Thầy là tâm điểm của học sinh khối hắn nên hắn đã tìm được nàng, nàng không mặc áo dài mà đầm tây hoa hồng tha thướt, má son màu hoa hồng, môi tím socola, mắt viền chỉ xanh rất sang trọng khoác tay ông chồng cao ráo trẻ trung. Bốn mắt nhìn nhau mà nét mặt lạnh lùng, tay nàng gác tay chồng, tay kia vẫy vẫy bằng các đầu ngón tay, hắn hiểu, hắn cũng dùng các ngón tay vẫy đáp lại. Xung quanh vợ chồng Hương là lũ bạn quen cùng lớp đang riu rít bên thầy Khanh nên không ai để ý đến cử chỉ của hai người. Rồi hắn đánh mắt đi về chỗ khác lòng trĩu buồn.

Giữa đông vui ồn ào náo nhiệt mà hắn thấy trống trải cô đơn, hắn thầm nhủ: “Thằng chồng phong độ, dính cái mũi héch là nói phét phải biết mà ích kỷ thì thôi rồi.” Hắn thầm đọc bài thơ *Ước gì* mà hắn đã viết tặng nàng khi mới vào quân ngũ:

*Ước gì môi chẳng lạ môi*

*Hương nhu tóc ấy thơm tôi tóc này*

*Gối nào bằng gối đầu tay*

*Bên kia trần trọc, bên đây bồi hồi*

*Bên ni lở, bên tê bồi*

*Mặc cho bèo dạt mây trôi... ước gì...*

Hắn tỉnh thức, ngơ ngác buồn. Hắn lầm lũi lên xe ra bến sông!

# PHÁP LUẬT PHẢI NGHIÊM

NGUYỄN CÔNG HOAN

## NHÂN VẬT

<b>Dũng:</b>	Thượng úy cảnh sát giao thông
<b>Ông Thế:</b>	Cán bộ lãnh đạo huyện
<b>Bà Quyền:</b>	Vợ ông Thế
<b>Tý:</b>	Lái xe
<b>Bà Toe:</b>	Người dân

**C**huyện xảy ra tại phòng Trục ban phòng cảnh sát giao thông.

**Dũng:** A lô ! Vâng tôi là Dũng cán bộ trực ban đây ạ! Dạ có vụ tai nạn giao thông ở khu công nghiệp Yên Phong ạ! Vâng, tôi sẽ cử người xuống đó ngay đây ạ dạ vâng vâng (*bà Quyền và Tý vào*). Dạ chào bác! Bác hỏi ai ạ!

**Bà Quyền:** Tôi đến tìm con tôi, nó bị các anh bắt về đây.

**Dũng:** Dạ con bác tên gì ạ!

**Tý:** Vũ Viết Lâm hay còn gọi là Lâm xa lộ, nhà mặt phố bố làm to.

**Dũng:** Dạ mời bác và anh uống nước (*Tý vội cầm cốc nước tu một hơi*).

**Tý:** Chà chà nước của công an ngon thật đấy!

**Dũng:** Thế anh đây là...

**Tý:** Tôi xin tự giới thiệu, tôi là trợ lý Giám đốc kiêm cán bộ đường lối (*cười nhạt*) đùa tí cho vui chứ tôi chỉ là lái xe của bà chủ Vương Thị Mỹ Quyền đây thôi ạ!

**Quyền:** không phải chỗ để anh chém gió, tôi hỏi anh con tôi nó phạm tội gì?

**Dũng:** Con bác đêm qua đã uống rượu say lại phóng nhanh, gây tai nạn rồi

bỏ chạy, nhưng đã bị tổ tuần tra chúng tôi đã giữ lại và đưa về đây.

**Quyền:** Thôi thì các anh cứ giờ cao đánh khê, em nó còn trẻ người non dạ mà đây cũng là lần đầu các anh cứ phạt vi cảnh cho nó sợ.

**Tý:** Lần đầu, chá ôi lần rồi!

**Dũng:** Theo báo cáo của tổ tuần tra và sự phản ánh của bà con khu phố, cháu Lâm con bác khi tham gia giao thông thì phóng nhanh vượt ẩu lạng lách, thậm chí đã từng cầm đầu đưa xe trái phép nhiều lần.

**Tý:** Sao các anh công an tài thế nhỉ? cả chuyện đưa xe mà các anh ấy còn biết, lần này thì toang thật rồi (hát chế những đôi hoa sim): Cái tội đưa xe ôi cái tội đưa xe thế thì toang thật rồi. Nay tội đưa xe cầm đầu trong một nhóm cứ lết pô tháo phanh, có lúc lên ban thờ ngắm chuối, cứ chiều con kiêu này.

**Quyền:** (*Quát*) Nay mày có bị ả IC chập mạch không đấy, ai khảo mà mày tự xung, thế mày đi giúp tao hay mày đi để tổ tao, thôi ra ngoài xe đi.

**Tý:** Đi thì đi, ra xe nghe nhạc làm một giấc cho nó sướng đời (*bỏ đi*).

**Quyền:** Anh Dũng này, tôi biết cháu nó sai rồi thôi trăm sự tôi nhờ anh giúp, anh cho tôi đón cháu về, để cháu còn đi học (*Đưa phong bì vào tay Dũng*)

**Dũng:** Bác làm gì vậy?

**Quyền:** Tôi làm cái việc mà những người mỗi khi vi phạm vẫn thường làm

**Dũng:** Bác cất ngay tiền đi không tôi sẽ lập biên bản về hành vi hối lộ.

**Quyền:** Lạ thật, tôi thấy anh làm cái việc mà ít người làm mỗi khi có cơ hội đấy.

**Dũng:** Tôi nghĩ việc bác nên làm lúc này là hãy xem người bị nạn có sao không rồi mang tiền đến cứu chữa giúp đỡ cho họ

**Quyền:** Cái đó anh khỏi phải nhắc, tôi đã lo hết rồi tưởng chết người mới đáng ngại chứ cô ấy chỉ bị gãy chân sơ sơ thôi.

**Dũng:** Gãy chân mà bác bảo sơ sơ, bác có biết chị ấy là người lao công, công việc hàng đêm là đi quét rác, trong gia đình chị ấy lại là trụ cột chính, đang phải nuôi 2 đứa con ăn học và người chồng tai biến đã mấy năm, giờ bị gãy chân gia đình họ biết trông vào đâu để duy trì cuộc sống.

**Quyền:** Thì tôi đã đưa cho cô ấy 5 chục triệu, bằng gần 1 năm lương quét rác của cô ấy còn gì nữa.

**Dũng:** Nghiêm trọng hơn là con bác đã gây tai nạn xong rồi bỏ chạy, chẳng biết người bị nạn sống chết ra sao, cũng may là chị ấy được mấy hộ dân gần đó đưa đi cấp cứu kịp thời, không mất máu nhiều thì rất có thể đã nguy hiểm đến tính mạng.

**Quyền:** Không chết có nghĩa là còn có thể cứu chữa được, cứ tiền là xong hết.

**Dũng:** Bác đừng nghĩ cứ có tiền là sẽ giải quyết được mọi việc.

**Quyền:** Anh Dũng này có lẽ anh chưa biết anh đang giam giữ con ai thì phải, xin giới thiệu với anh tôi là Quyền vợ ông Thế là 1 trong những lãnh đạo chủ chốt ở huyện này, nói thật là tôi biết các anh còn khó khăn muốn bồi dưỡng chút ít cho anh, nhưng anh không nhận, chứ tôi không muốn mang cái mác của chồng mình ra đâu. Còn con tôi trước sau rồi anh cũng phải tha. Thế nào giờ anh thả con tôi ra hay để tôi gọi cho sếp của anh.



**Dũng:** Gọi cho ai đây là quyền của bác, còn tôi chỉ làm theo đúng trách nhiệm của mình, để giữ cho kỷ cương phép nước được nghiêm minh, cho dù người vi phạm có là ai thì vẫn phải xử theo pháp luật (*Ông Thế và Tý cùng vào*).

**Ông Thế:** Chào anh, tôi là Vũ Nhật Thế, là bố của cậu Lâm người đang bị các anh tạm giữ ở đây.

**Quyền:** Kia ông sao giờ này ông mới đến, người ta đang giam giữ con mình đấy!

**Tý:** Thì bà hãy để sắp ông thờ một tí, sắp đã về đến đây rồi thì đâu sẽ vào đó thịt chó đã có mắm tôm, sắp bà khỏi phải lo, xong hết.

**Thế:** Tôi bận công việc nên tranh thủ qua đây một lát và muốn được biết trường hợp của con tôi các anh định giải quyết thế nào.

**Dũng:** Chúng tôi đã gửi giấy mời đại diện 2 gia đình đúng 2 giờ chiều nay đến cơ quan công an phường để giải quyết.

**Thế:** Dĩ nhiên là gia đình sẽ có người đến theo giấy hẹn, được biết anh là người trực tiếp giải quyết vụ này, nên tôi muốn biết hướng giải quyết của anh.

**Dũng:** Việc tôi hay đồng chí nào giải quyết, và cho dù đó là con trai bác hay bất kỳ trường hợp nào, cũng phải xử nghiêm đúng người đúng tội theo luật pháp.

**Quyền:** Nhưng đây là con của đồng chí lãnh đạo huyện, không phải trường hợp nào cũng xử theo luật pháp, vuột mặt thì cũng phải nể mũi chứ!

**Tý:** Đúng rồi cậu ấy là con sắp là vùng cấm, đánh chó cũng phải ngó mặt chủ chứ!

**Dũng:** Năm 2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xây dựng kế hoạch Tỉnh ATGT, xây dựng bộ quy tắc văn hóa giao thông của người Bắc Ninh - Kinh Bắc, trong đó đã quy định rõ các đồng chí đảng viên, lãnh đạo các sở, ban ngành đoàn thể UBND các cấp đã ký cam kết là không can thiệp đến việc xử lý vi phạm của lực lượng cảnh sát giao thông, nên không có vùng cấm, không có trường hợp nào là ngoại lệ.

**Thế:** Với người bị hại gia đình tôi đã đền bù thỏa đáng và đã khắc phục hậu quả sau tai nạn và 2 bên cũng đã thỏa thuận, họ sẽ không khiếu kiện con tôi.

**Dũng:** Cho dù người bị hại không khiếu kiện, đó là do 2 bên đã thỏa thuận, còn với luật pháp những lỗi vi phạm của con bác vẫn phải xử theo đúng luật.

**Thế:** Nếu tôi đề nghị anh thả con tôi anh có thả không?

**Dũng:** Mong bác hiểu cho, trước pháp luật mọi người đều công bằng và bình đẳng như nhau thì mới giữ được kỷ cương phép nước.

**Thế:** Anh kiên định lắm vậy mời anh hãy đọc thư này.

**Dũng:** Tôi là trực ban nhưng không có nghĩa vụ phải đọc thư của bác.

**Thế:** Tôi vừa qua nhà sắp của anh và thư này chính là của sắp anh gửi cho anh đó.

**Quyền:** Xem thư đi rồi thả ngay con tôi ra, hay anh định chống lệnh cấp trên?

**Dũng:** (*Miễn cưỡng cầm lá thư và đọc*) Thế này là thế nào?

**Thế:** Anh xem rồi mà không hiểu à, lệnh của sắp anh chỉ có 4 chữ.

**Tý:** Bốn chữ... đúng rồi em đoán bốn chữ ấy chính là “thả người ra ngay”.

**Quyền:** Chứ còn sao nữa, rượu mừng không uống lại muốn uống rượu phạt.

**Thế:** Không mọi người đoán sai rồi 4 chữ đó là “Xử theo luật pháp”.

**Quyền:** Sao lại thế? ông không nói gì với các anh ấy nó là con trai mình không, mà sao ông không xin các anh ấy thả con mình ra.

**Thế:** Sao lại xin? Thế ai vi phạm cũng dùng mối quan hệ hay cách này cách khác để xin thì còn gì là luật pháp. Con mình nó vi phạm thì phải xử theo luật pháp.

**Quyền:** Với các anh việc này chỉ là chuyện con con.

**Thế:** Uống rượu đi xe gây tai nạn rồi bỏ chạy mà bà bảo là chuyện con con.

**Quyền:** Thì cứ cho là chuyện lớn nhưng mà lớn với người khác, còn với các anh chuyện đó thì có là gì đâu chứ.

**Thế:** Bà cho rằng những người có chức có quyền là được phép xem thường luật pháp, xem thường mạng sống của người khác hay sao. (với Dũng) Đồng chí đúng là một chiến sĩ công an kiên trung, trước mọi sức ép của đồng tiền và thế lực, vẫn kiên định lập trường để bảo vệ pháp luật.

**Dũng:** Tôi chỉ làm đúng với trách nhiệm của một người chiến sĩ công an, vì nhân dân phục vụ.

**Bà:** Ông ơi thế này thì tôi biết trông cậy vào ai, tội của nó là có thể phải vào tù, ông không thương con mình hay sao?

**Thế:** Tôi làm vậy là để cứu con mình đây.

**Quyền:** Vậy thì ông xin cho con nó được về đi.

**Thế:** Xin lần này thì sẽ có lần khác

nó tiếp tục vi phạm, vì nó nghĩ bố nó làm lãnh đạo, rồi nó muốn làm gì thì làm, cứ vậy rất có thể nó sẽ dẫn đến hành vi phạm tội, lúc đó mình sẽ mất con đây bà có biết không?

**Tý:** Sếp nói quá chuẩn cậu ấy vi phạm nhiều lần lắm rồi mà sếp bà vẫn giấu, chính tôi là người đã đưa sếp bà đi nộp phạt đây.

**Thế:** Sao bà lại làm vậy, mà nó như vậy cũng tại bà, vì bà đã quá nuông chiều nó. Nếu hôm qua các anh ấy không đưa nó về đây, trong tình trạng say xỉn như vậy rất có thể nó sẽ tiếp tục gây tai nạn, ngay cả tính mạng của nó cũng không được an toàn.

**Quyền:** Chỉ vì tình thương mù quáng của người mẹ mà em đã hại con mình giờ hối hận thì đã muộn.

**Dũng:** Tôi nghĩ vẫn chưa muộn vì Lâm còn trẻ bác phải nghiêm khắc với Lâm để cháu hiểu rằng chỗ dựa lớn nhất chính là tình thương yêu của gia đình chứ không phải quyền lực hay đồng tiền, để cậu ấy sẽ đứng thẳng trên đôi chân của mình và vững bước vào tương lai phía trước (bà Toe ra).

**Toe:** Em chào anh công an mà có cả bác Quyền. Thế ở đây đúng là hôm nay em ra công chắn ngõ.

**Thế:** Bà là...

**Toe:** Bác không biết em nhưng mà em biết bác chẳng những thế mình vẫn là chỗ họ hàng đây mơ rề má, cụ ngoại em là thúc bá với cụ nội bên nhà bác đấy!

**Tý:** Họ hàng gì mà bắn 5 quả đại bác chẳng đến thế mà cũng nhận họ hàng.

**Thế:** Không là họ hàng thì vẫn là tình làng nghĩa xóm thế bà đến đây có việc gì.

**Toe:** Chả là mấy hôm trước các anh

công an các anh ấy thu cái biển quảng cáo của nhà em, cái biển điện tử em vừa làm mất 4-5 triệu, may cho em quá có bác ở đây bác nói giúp em một câu cho em xin lại cái biển.

**Dũng:** Bác ạ, vì các gia đình đã bày biển quảng cáo lấn chiếm vỉa hè, thậm chí xuống cả lòng đường làm mất ATGT chúng tôi đã nhắc nhở nhiều lần mà các hộ vẫn không chấp hành, nên buộc chúng tôi phải thu giữ.

**Tý:** Sao nhà bà đã có biển to tướng ở trước nhà sao lại còn làm biển đặt dưới lòng đường, các anh ấy thu là phải.

**Toe:** Giờ nhà ai chẳng thế vẫn phải có cái biển nhấp nháy như vậy nó mới thu hút được khách hàng, không có khách thì có mà đói thối mồm, người ta có mình phải có.

**Quyên:** Mấy hôm trước ở phố huyện chỉ vì mấy hộ lấn chiếm vỉa hè bày bán hàng đặt biển quảng cáo, chằng cả dây trông giữ xe, làm cháu bé đi học về đang đi trên vỉa hè bị cản lối vừa bước xuống đường bị cái xe máy tông vào phải đi cấp cứu.

**Toe:** Đây chính nhà bác Tý đây cũng chằng dây chiếm dụng vỉa hè để trông giữ xe ở cái chợ tạm trong làng, bác lại còn lên mặt nhắc người khác.

**Thế:** Có phải vậy không chú Tý, vỉa hè là dành riêng cho người đi bộ, đường phải thông, hè phải thoáng, nếu có chuyện này chú phải dẹp ngay.

**Tý:** Sếp ơi đây là hũ gạo của nhà em đây, mà ở tận cái chợ tạm xó làng, nhưng vì để đảm bảo ATGT em chấp hành luôn và ngay, em sẽ cho dẹp.

**Toe:** Nghe mọi người nói giờ em đã

hiều, đặt biển quảng cáo xuống lòng, lề đường vậy là vi phạm làm mất ATGT, mà mình vi phạm các anh ấy thu giữ là đúng, em sẽ về nhắc nhở bà con khu phố của em phải chấp hành nghiêm chỉnh.

**Dũng:** Năm 2023 tỉnh Bắc Ninh được trọng điểm là tỉnh ATGT thì mọi người dân cùng các ngành các cấp phải gương mẫu chấp hành luật giao thông để xứng đáng với niềm tin yêu ấy, và chúng ta cùng chung tay quyết tâm xây dựng văn hóa giao thông của người Bắc Ninh - Kinh Bắc.

**Thế:** Hàng năm tai nạn giao thông ở nước ta đã cướp đi sinh mạng cả chục nghìn người, gây đau thương mất mát cho biết bao gia đình, thiệt hại kinh tế thì vô cùng to lớn, hàng ngày những chiến sĩ công an cùng thanh niên tình nguyện đã không quản khó khăn vất vả phơi mình trong nắng gió, với mong muốn đẩy lùi tai nạn giao thông, và vì sự bình yên trên mỗi con đường.

**Quyên:** Qua bài học hôm nay, tôi đã hiểu, nuông chiều con chính là hại con mình, giờ ông hãy xin cho mình vào gặp con, rồi mình động viên và khuyên bảo để nó nhận ra khuyết điểm và cố gắng sửa chữa.

**Thế:** Việc này tôi có thể xin được, mong đồng chí thông cảm cho chúng tôi vào gặp cháu, qua câu chuyện của gia đình tôi, mọi người hãy lấy đó để là bài học, luật pháp phải nghiêm minh, không có vùng cấm.

**Dũng:** Chấp hành luật giao thông vì sự phồn vinh của đất nước, vì hạnh phúc của mọi nhà.

**Tất cả:** An toàn giao thông là hạnh phúc của mọi nhà *(Kết thúc trên nền bài hát an toàn giao thông rộn ràng).*

# Truyện tích về

## MỘT NGÔI CHÙA

NGUYỄN HỮU

**C**hùa Đậu, tên chữ là Thành Đạo tự, nơi thờ Pháp Vũ, Bà Mưa trong hệ thờ Tứ Pháp vùng Dâu. Muốn hiểu biết về ngôi chùa này ra sao thì có lẽ trước tiên cần phải đọc sách **“Cổ Châu phật bản hạnh”** mà dân ta quen gọi là Kinh Tứ Pháp.

Theo Kinh Tứ Pháp thì vào khoảng đầu Công nguyên, ở làng Mèn (nay là làng Mãn Xá, phường Hà Mãn, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh) có hai vợ chồng là ông bà Tu Định - Ưu Di sinh hạ được một người con gái tốt lành, đặt tên là Man Nương. Ít lâu sau, có một vị cao tăng người Tây Trúc (Ấn Độ) tên là Khâu Đà La theo đường biển sang đất ta truyền đạo. Ông bà Tu Định - Ưu Di rất sùng đạo nên đã cho Man Nương đi tu theo thầy Khâu Đà La. Sư thầy có nhiều pháp thuật lạ, có thể hô phong hoán vũ, đứng một chân suốt ngày... Một hôm sư thầy phải ra ngoài hành đạo, Man Nương đợi mãi không thấy thầy về nên ngủ thiếp đi ngay tại chỗ ngồi

ở bậu cửa. Khi thầy trở về vô ý bước qua người đệ tử, thế là Man Nương thụ thai, chửa 13 tháng, đẻ ra một người con gái. Biết chuyện, ông bà Tu Định - Ưu Di đến chùa chất vấn sư thầy: “Con tôi đi tu sao lại có con?”. Sư thầy điềm nhiên trả lời: “Sau này con nhà người sẽ thành Phật”. Và quả đúng như vậy.

Đạo truyền đã thâm, sư thầy Khâu Đà La trở về Tây Trúc. Trước khi lên đường, sư thầy làm phép làm cho cây dung thụ ở ven sông nứt toác ra rồi đặt đứa bé vào trong, thân cây từ từ khép lại. Đoạn trao cho Man Nương cây gậy thần Tầm Xích, dặn khi nào hạn hán cứ việc cắm gậy xuống đất, nước sẽ phun lên cứu vớt vạn vật sinh linh.

Ba năm sau trời đất đổi thay làm cho hạn hán ba năm liên tiếp, cỏ cây chết khô, mất mùa, dân tình đói kém khổ cực. Bà Man Nương chợt nhớ có cây gậy thần liền đem ra cắm xuống đất, quả nhiên nơi ấy nước phun lên chan hòa, cứu được mùa màng cây cỏ và trâu bò, gia súc. Dân lại

được no đủ và nhớ ơn bà. Bỗng có trận bão lớn nổi ra, mưa to như trút, cây dung thụ bật gốc đổ xuống sông, bị nước đưa về tận cửa thành Luy Lâu, thủ phủ Giao Chỉ hồi đó.

Bấy giờ Thái thú Sĩ Nhiếp cũng đã được báo mộng có cây dung thụ trôi về thành. Ngài đi ra bên Vọng Giang Lâu quả nhiên thấy có cây đang quấn ở bến không trôi đi. Ngài cho quân lính kéo cây lên, tính đủ làm điện Kính Thiên, nhưng quân lính không sao kéo được cây lên bờ. Lúc ấy bà Man Nương ra sông giặt quần áo nhận ra cây dung thụ có chứa đứa con gái của mình bèn lên tiếng gọi: “Con ơi vào đây với mẹ”. Bà chỉ cần vung giải yếm lên là cây từ từ trôi lên bờ trước sự kinh ngạc của mọi người. Thái thú Sĩ Nhiếp thấy vậy liền bỏ ý định làm điện Kính Thiên mà cho thợ tạc thành 4 pho tượng để phô bày sức mạnh của thần linh, cho dân thờ cúng lâu dài. Mười thợ mộc họ Đào khéo tay được kén tạc tượng. Cả bốn bà đều trong tư thế đang ngồi thiền với dáng vẻ từ tâm, uy nghi. Ngài đặt tên cho từng pho tượng là: Pháp Vân (bà Mây), Pháp Vũ (bà Mưa), Pháp Lôi (bà Sấm), Pháp Điện (bà Chớp). Ngài lại cho dựng 4 ngôi chùa thờ Phật. Bà Mây đặt ở chùa Dâu (Diên Ứng tự). Bà Mưa đặt ở chùa Đậu (Thành Đạo tự). Bà Sấm đặt ở chùa Tướng (Phi Tướng tự). Bà Chớp đặt ở chùa Dàn (Trí Quả tự).

Trong quá trình tạc tượng, các thợ mộc phạt vào hòn đá làm mẻ rìu. Người thợ bực mình liền ném hòn đá xuống sông. Ban đêm cả khúc sông sáng rực lên. Đó là sự lạ. Bà Man Nương đi thuyền ra sông, nhìn vàng sáng dưới nước lên tiếng gọi: “Con ơi, lên đây với mẹ”. Kì lạ thay, hòn đá từ dưới lòng sông tự nhiên nhảy lên

thuyền. Bà Man Nương ôm ghì hòn đá vào lòng mà ru nựng âu yếm. Quan Thái thú thấy vậy liền đưa hòn đá vào chùa thờ, đặt trước ban Pháp Vân, gọi là Đức Thạch Quang.

Và thế đấy: Sự tích bà Man Nương và hệ thờ Tứ Pháp đã hình thành và ra đời do công của Thái thú Sĩ Nhiếp. Ngài đã tạo dựng nền móng tín ngưỡng tôn giáo của nước ta, lại đặt lệ hội vào ngày mồng Tám tháng Tư âm lịch, gọi là ngày Phật đàn. Hội Tứ Pháp đông vui ngút ngàn. Xưa vua Lý Thánh Tông đã về chùa cầu mưa, cầu tự, gặp cô gái hái dâu đưa về cung phong là Nguyên phi Ý Lan. Nhiều nơi khác cũng mô phỏng hệ thờ Tứ Pháp cầu mưa, cầu phúc, nơi thờ Pháp Vân, nơi thờ Pháp Vũ, nhưng không nơi đâu quy củ, hệ thống đầy đủ như hệ thờ Tứ Pháp nguyên bản vùng Dâu.

Ngày nay, chùa Dâu, trung tâm hệ thờ Tứ Pháp đã được xếp hạng là Di tích lịch sử văn hóa quốc gia đặc biệt và mới được đầu tư lớn để trùng tu tôn tạo. Chùa Dàn cũng đã được xếp hạng là Di tích lịch sử văn hóa quốc gia. Tên chùa Dàn còn được đặt cho xã mới sau Cách mạng tháng Tám 1945 là xã Trí Quả, nay là phường Trí Quả của thị xã Thuận Thành. Hai chùa Tướng và chùa Đậu bị quân Pháp tàn phá trong chiến tranh để lập đồn bốt. Ngày nay, hai chùa cũng đã được xây dựng lại ngày càng quy mô, bề thế để bảo tồn mãi nét đẹp văn hóa hệ thờ Tứ Pháp vùng Dâu, để câu ca ngàn xưa mãi lung linh trong tâm thức người Việt:

*Dù ai đi đâu về đâu  
Nhớ ngày mồng Tám hội Dâu thì về.*

# Mẹ và hoa

LÊ YẾN NHI

THCS Nguyễn Đăng Đạo



**N**gười mẹ quẩy gánh chè đi về xóm nhỏ lúc chiều tà. Trong cái gánh con con voi già nửa số hàng ấy là mấy xu quà bánh bà mua cho thằng con trai. Về đến đầu ngõ, bà đã thấy dáng thằng bé ngồi xôm tét lá, đương đợi bà. Nó ngẩng đầu lên. Bà vẫy tay chào nó. Chà, thằng quý con của bà lấm lem thực! Nó líu ríu bám bà vào tận trong bếp - nơi bà để quang gánh. Bà dúm cho nó món gì

nho nhỏ, gói bằng lớp bóng kính sắc sỡ vào tay. Thằng bé nhảy cẫng lên: ấy là một cái bánh! Nó thích quá:

- Lạy mẹ ạ!

Bà mỉm cười nhìn con. Thằng bé nhảy chân sáo ra ngoài, tay loang loáng cái sắc của giấy gói đồ rục nắng chiều tà.

Tối hôm đấy, dưới ánh đèn dầu tù mù, bà cúi đầu bên thằng bé, dạy nó viết. Vừa đánh vần, nó vừa nắn nót từng con chữ. Nó đòi mẹ viết mẫu, mới mấy ngày mà giờ nó đã viết tới chữ “ư”! Nó luyện hăng say lắm, và nó hay vui vẻ gọi mẹ mình là “cô giáo của con”. Quả thế thật, ngoài mẹ nó ra, chẳng ai dạy nó viết chữ cả. Mỗi lần

nó gọi, khỏe mắt bà cay cay: tội nghiệp con bà!

Sáng nay, thằng bé dậy sớm. Nó rón rén ra vườn, gom mấy bông hoa rồi bó lại bằng cọng cỏ, dính lên đó mảnh bìa cát-tông có ghi chữ “Gửi mẹ”. Mẹ vẫn đang ngủ. Nó nói tay bà, đặt bó hoa đồng nội vào ấy. Nó làm mọi việc thật khế.

\* \*  
\*

Giờ thì nó đã lớn. Nó từng là đứa con ngoan của bà. Nhưng lạ lùng làm sao, nó lại trở thành một tay anh chị. Vói đời, nó xốc nổi quá. Ban đầu thì là ăn cắp - nhỏ lẻ thôi, nhưng rồi thành cướp bóc, giang hồ từ lúc nào chẳng hay. Nhiều lần, nó và những đầu trộm đuôi cướp bạn nó đã tụ họp ở nhà bà, làm lảng giềng thất kinh. Mỗi lần như thế là mỗi lần nó thấy nét buồn buồn hằn trên mặt bà. Ấy thế mà đã hết đâu. Có lần, nó mang bọc gì về nhà. Nó đem ra rửa. Chao! Những ống đựng bã trà, những vòng bạc, nhẫn vàng,... chả thiếu gì, nhưng cái nào cũng như vấy máu. Bà thấy mà rùng mình. Bà đau đớn hỏi con :

- Con mang những thứ gì về vậy, con?

- Toàn nữ trang, mẹ ạ. Con mang về làm quà cho mẹ đây

Bà xót xa. Con bà sao lại như thế! Những món đắt tiền kia, liệu có đổi bằng máu, bằng lệ của ai không? Những món ấy liệu có phải mua bằng sức lao động, mồ hôi của một người mẹ nào mà nó đang tâm cướp bóc? Bà van vỉ nó trả lại cho người ta, nó cũng vâng dạ lại với bà. Nhưng có thật là nó trả?

\* \*  
\*

Chiến tranh giữa quân ta, giặc Pháp đã đến xóm nhỏ. Sau lần kia, anh đã biết bà xót lòng vì anh đến đường làm quân trộm cướp. Chà, có cách gì nhanh hơn việc ấy đâu - ít ra anh nghĩ thế. Anh trẻ quá, người ta không thuê anh, mà nhà lại không có ruộng để cấy cày. Anh buồn khi thấy dáng lưng còng của mẹ ngày ngày quảy gánh chè đi từ mờ sáng. Anh lại không muốn ngửa tay ra xin tiền kẻ khác, nhục lắm! Nhưng giờ thì thế đã chuyển dời. Anh quyết xin mẹ đi theo Cách mạng. Anh sẽ gia nhập Vệ quốc quân, chắc chắn vậy. Ủ, còn gì hay hơn thế? Anh xin, và mẹ anh đồng ý thực. Trước ngày anh ra đi, mẹ chong đèn suốt đêm. Nào gói ghém đồ, nào lần giở kí ức, bà quay cuồng, ngơ ngẩn. Bà vui, thì vui thực: con bà hoàn lương, con bà đi đánh giặc, cứu nước! Và bà cũng có những âu lo: con bà đi, liệu nó có biết thế nào là đồng cam cộng khổ với những người đồng chí? Bà tiếc những ngày đã qua, những ngày bà chưa dạy con thành người. Bà lần tìm mảnh giấy trắng, gặng viết mấy câu trước khi xa con, rồi để vào túi áo của anh. Gà gáy. Đã đến canh năm. Trời tờ mờ sáng.

- Tạm biệt con ta!

Bà kẽ bặt lên khi thắt nút cuối cùng của gói đồ bà gói cho con. Bà ôm rịt lấy nó. Ở cửa buồng, người con trai, mặt đầm đìa nước mắt, dõi theo bà mà bà không hay...

Bà đếm năm xa con bằng tiếng pháo Tết nhà giàu đốt trên những con đường bà cùng gánh chè của bà rong ruổi qua. Anh đi được ba năm trời. Sớm nay, có anh bộ

đội, hình như là đồng chí của anh, đã đem gửi bà bức thư anh biên:

*“Gửi mẹ!*

*Con cùng đơn vị đang đóng quân trên núi, mẹ ạ. Bữa ăn đạm bạc lắm: chỉ có cơm trắng cùng tiếng chuyện trò của anh em. Kháng chiến nhọc nhằn, nhưng vui lắm mẹ ơi. Tưởng như con sẽ gắn bó mãi với nơi rừng xanh, với tiếng đạn bom vang trời này. Đợi ngày độc lập, con và những người đồng chí sẽ về thăm mẹ, mẹ nhé!*

*Mẹ ơi, xa mẹ rồi, con bé bỏng quá... Con chỉ muốn nói lời tri ân như lần nào con nhận cái bánh tây, khúc mía ngọt mẹ mang về làm quà cho con thôi: Lạy mẹ ạ!”*

Bà níu người chuyển thư lại, mời anh một bữa cơm. Bà muốn nghe nhiều chuyện về con bà. Nhưng anh vội vã quá, anh đi ngay. Mắt anh buồn buồn. Anh chúc bà mạnh khỏe.

Bà lại đọc bức thư của con. Bà đọc từng dòng, âu yếm. Có gì như một điệp khúc trong đầu bà, văng vào tâm hồn bà vui vui: “Con ta! Con ta!...” Bà không để ý lớp giấy đã ngả vàng. Bà mong ngày độc lập...

Ngày độc lập đã đến, đã đến thực rồi! Từ ngày biết tin, tối tối bà chong đèn đợi con. Hơn nửa năm kể từ ngày đó, anh vẫn chưa về. Ngày nối ngày, anh chưa về với bà.

- Liệu con ta có về giữa những tràng hoa, như một vị anh hùng? Hay con ta về, với cánh tay đã mất vì mảnh bom, viên đạn? - Bà suy tư. Bà tìm giữa suy nghĩ của mình một lí do thỏa đáng cho những ngày sau độc lập anh chưa về cùng những người anh em. Bà chợt lạnh người. Con bà liệu có...

- Có ai ở nhà không ạ? - Giọng nhiều người văng vào trong căn nhà nhỏ

Bà vội ra mở cửa. Chà, những người đồng chí của con bà! - trực giác của bà đã bảo như thế. Bà như thấy mình trẻ ra, hân hoan mở cửa. Nheo nheo mắt, bà mỉm cười tìm bóng dáng của người con trai. Một anh bước lên, thăm thì điều chi vào tai bà đầy vẻ xa vắng. Bà rùng mình... Bà chợt như nghe thấy tiếng đứa con văng về từ một miền xa lạ nào: “Lạy mẹ ạ!”. Bà thốt lên:

- Con tôi!...

*“Mồ anh trên đồi cao*

*Hoa hồng nở và nở*

*Hương thơm bay và bay*

...

*Trên mồ người cộng sản*

*Hoa hồng đỏ và đỏ*

*Như máu nở thành hoa...”*

**(Mồ anh hoa nở - Thanh Hải)**

Họ ở lại nhà bà một đêm. Ở vườn, lúc ấy và mãi mãi về sau này, vẫn còn hai cây hồng họ trông gọi nhắc cho bà biết bao điều: một cây hoa đỏ, một cây hoa vàng. Những cây hoa vườn mình lên từ nước mắt của bà. Sáng hôm sau, họ già từ bà sớm. Họ nghiêng mình chào bà nghiêm trang như chào một vị chỉ huy, và ai nấy đều đang tay ôm lấy bà như ôm một người mẹ. Và họ trao cho bà một gói đồ, hình như là gói đồ bà gói cho anh năm nào, trong ấy có kỉ vật cả một đời của anh và mẫu gỗ khắc “ Bà mẹ anh hùng”.

Hai cây hồng đã nở. Đã mấy mùa hoa?



# BÀI CA HỘI CỰU GIÁO CHỨC THÀNH PHỐ BẮC NINH

Rộn ràng - Vui tươi

Nhạc và lời : Xuân Doãn

Khi mùa xuân sang những cánh hoa đẹp xinh bùng nở trước bình minh, khoe  
ngàn muôn sắc thắm Niềm vui của chúng tôi những người cựu giáo chức đã  
ươm những vườn hoa dâng hương sắc cho đời. Khi mùa hè sang chúng  
tôi đi du lịch khắp mọi miền đất nước. Niềm vui cứ dâng tràn  
Tiếng ve mãi ngân vang, mùa thu rồi lại tới, biết bao nhiêu kỷ  
niệm, đọng trên những mái trường. Giờ đây bên nhau ta ngày  
cùng vui hát ca. Cho đời thêm sắc hoa, như núi như sông như biển  
ngày với trang thơ. Cho thỏa nỗi ước mơ niềm...  
rộng bao la. Giờ ...Vui Cựu giáo chức cho đời nở muôn hoa. Tình  
Rall...(Chậm lại để kết)  
yêu Cựu giáo chức cho đời đẹp ngàn hoa.

# Mái trường yêu dấu

Rộn ràng - Tha thiết.

Nhạc và lời : Phi Trình

The musical score is written on ten staves in a treble clef with a key signature of two sharps (F# and C#) and a 2/4 time signature. The lyrics are written below the notes. The score includes various musical notations such as repeat signs, first and second endings, and a 'Rall...' instruction. The lyrics are in Vietnamese and describe a nostalgic scene of a school building.

Em là mầm xanh là búp trên cành. Là bầy chim  
( Mỗi ngày tới ) lớp lòng thấy rộn ràng. Lờỉ thấy lờỉ  
non tập võ cánh bay. Em là trò ngoan yêu  
cô như tia nắng mai. Mỗi ngày tới lớp học  
trường yêu lớp. Cố gắng học hành không phụ lòng mẹ  
bao điều mới. Náo nức trong..  
cha. Mỗi ngày tới... ta vui đón chào ngày mai.  
Vui vui sao tay trong tay, ta tung tăng hòa chung tiếng  
Vui đi đi lên ta không quên niềm tin thiết  
ca. La la la la la la la la la la la la la la  
tha. La la la la la la la la la la la la la la  
la. Em thấy lòng phơi phơi mỗi sớm chiều đến  
la. Đây mái trường yêu dấu bao tháng ngày gian  
lớp. Quê hương ơi. Bao yêu thương em luôn luôn ghi nhớ trong  
khó. Cho hôm nay. Cho mai sau. ta không  
tim. Vui bên ...quên ơn thầy cô.

## Theo sách

**T**rong giờ học môn Địa.

- **Cô:** Lan, em hãy nhìn SGK cho cô biết sông Hồng nằm ở đâu?

- **Lan:** Thưa cô! Nằm ở... dòng thứ 6 trang 50 của sách Địa ạ!

- **Cô:** ??!!!



## Thi vấn đáp

**M**ột sinh viên phải trả thi trong hội đồng. Giáo sư hỏi:

- Các Mác mất năm nào?

- Các Mác đã mất! Một phút mặc niệm để tưởng nhớ đến Người!

Cả hội đồng đứng dậy tưởng niệm một phút. Giáo sư hỏi tiếp:

- Lênin mất năm nào?

- Lênin mất, nhưng sự nghiệp của Người vẫn còn sống mãi. Để tưởng nhớ người lãnh đạo vĩ đại của giai cấp Công nhân, 5 phút mặc niệm bắt đầu.

Cả hội đồng đứng dậy, mặc niệm. Giáo sư thì thào với hội đồng:

- Thôi cho nó 3 (\*) điểm đi, không nó bảo chúng ta hát “Quốc tế ca” thì chẳng có ai ở đây thuộc lời đâu!

\_\_\_\_\_

(\*) - 3 điểm là điểm trung bình theo thang điểm của Nga

## Văn tả con chó

**T**hật là quá đáng! - Thầy giáo nghiêm giọng mắng Taychot: Sao bài tập làm văn tả con chó của em y như bài của anh Tue là sao, không sai một chữ?

- Em biết làm sao được, thưa thầy: Nhà em không có chó nên sang nhà anh ấy tả nhờ con chó đó.

## Sao còn chưa thả?

**T**hầy đồ gõ thước:

- Các em im lặng, im lặng đến độ nghe thấy tiếng ruồi bay cho tôi!

Tất cả nghe lời thầy, không dám nhúc nhích.

Bỗng Quỳnh lên tiếng:

- Dạ, sao nãy giờ thầy còn chưa thả ruồi ra!!!

## SỔ TAY TẠP CHÍ

**T**rong số này, Tạp chí Người Kinh Bắc đã nhận được tác phẩm tham gia cộng tác của các tác giả:

\* **Trong tỉnh:** Đỗ Hà Linh, Kim Oanh, Trí Thường, Lương Thìn, Đàm Thế Du, Nguyễn Cát Chuyển, Phan Thị An Ngọc, Phạm Thuận Thành, Lê Thị Chung, Đặng Phương Linh, Kim Oanh, Đỗ Hà Linh, Nguyễn Hương Giang, Nhất Mạt Hương, Lê Khanh, Vũ Thế Thước, Đỗ Hữu Bằng, Vũ Ngọc Hòa, Trần Thiết, Nguyễn Trọng Liễu, Nguyễn Đình Ché Phan Trụ, Phạm Đình Thái, Nguyễn Cát Chuyển, Duy Đắc, Nguyễn Trung, Nguyễn Đức Quế, Nho Thuận, Mai Kháng, Vũ Thế Thước, Nguyễn Tiến Lộc, Nguyễn Văn Hôi, Đặng Phương Linh, Nguyễn Thị Trang, Bùi Thị Hải Anh, Hoàng Ngọc Bính, Nguyễn Đình Tự...

\* **Ngoài tỉnh:** Ngô Trọng Nghĩa (Trà Vinh), Nguyễn Văn Trụ (Thanh Hóa), Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định), Ngô Văn Hiếu (Bắc Giang), Nguyễn Thanh Vũ (Tp. Hồ Chí Minh), Nguyễn Phú Ninh (Hải Dương), Nguyễn Văn Danh (Phú Yên), Nguyễn Văn Thanh (Quảng Trị), Nguyễn Bích Thuận (Lạng Sơn), Nguyễn Đình Thu (Bình Định), Nguyễn Văn Toàn (Huế), Trần Anh Thuận, Nguyễn Thị Thanh Duyên, Nguyễn Quỳnh Anh, Nguyễn Văn Viêt (Ninh Bình), Phùng Tú, Hoàng Bích Hà, Khuê Việt Trường (Khánh Hòa), Lê Minh Hải, Bùi Quốc Bình (Phú Thọ), Trần Thái Học (Bến Tre), Đoàn Mạnh Tiến (Nghệ An), Đoàn Huy Cảnh (Bắc Giang), Lý Thị Minh Khiêm (Lâm Đồng), Đoàn Mạnh Tiến (Nghệ An), Huỳnh Thị Mộng Tuyền (Kiên Giang), Vũ Đăng Bút (Hà Giang)...

Tạp chí xin trân trọng cảm ơn sự cộng tác của quý tác giả và mong muốn thường xuyên nhận được những ý kiến đóng góp của hội viên, cộng tác viên, độc giả ở trong và ngoài tỉnh về chất lượng, nội dung, hình thức... của Tạp chí để từng bước nâng cao hơn nữa chất lượng Tạp chí Văn nghệ tỉnh nhà.

Ban Biên tập Tạp chí Người Kinh Bắc trân trọng kính báo tới Hội viên Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh, cộng tác viên trong và ngoài tỉnh chủ đề Tạp chí số tháng 01, tháng 02 năm 2024 (02 số đặc biệt) chào năm mới Giáp Thìn - 2024: Mừng Đảng, mừng xuân, mừng quê hương đổi mới, phát triển... Kính mong Hội viên, cộng tác viên và độc giả gửi tác phẩm về Tòa soạn Tạp chí Người Kinh Bắc trước ngày 30/12/2023.

Bài viết gửi về email: [tapchinguoikinhbac@gmail.com](mailto:tapchinguoikinhbac@gmail.com) hoặc qua Bưu điện theo địa chỉ: Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh (Số 01, Lý Thái Tổ - TP Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh). Truy cập Website [nguoiKinhBac.vn](http://nguoiKinhBac.vn) để xem nội dung của Tạp chí hàng tháng.

*Trân trọng cảm ơn!*

**BBT**